UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 321 /QĐ-UBND	*Bắc Kạn, ngày 28 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn kỳ 2014-2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 72/TTr-STP ngày 28 tháng 02 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn kỳ 2014-2018 gồm:

1. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018;

2. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018;

3. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018;

4. Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018.

Điều 2. Căn cứ kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL được công bố tại Điều 1

1. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc đăng tải các Danh mục văn bản và Tập hệ thống hóa văn bản trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

2. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ Danh mục tại khoản 3 Điều 1 Quyết định này, tham mưu UBND tỉnh xử lý đối với các kiến nghị bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

3. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành căn cứ kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới, bãi bỏ một phần văn bản trong Danh mục tại khoản 3 Điều 1 Quyết định này tham mưu UBND tỉnh ban hành, trình HĐND tỉnh ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần văn bản thuộc lĩnh vực quản lý phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp cùng Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
Gửi bản giấy:
- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- LĐVP;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm CB-TH (đăng tải);
- Lưu: VT, Minh.

CHỦ TỊCH

Lý Thái Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 321 /QĐ-UBND ngày 28 /02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
1	Nghị quyết	Số 21/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015	Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2016	Các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong năm 2016	01/01/2017
2.	Nghị quyết	Số 59/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2017	Các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong năm 2017	01/01/2018
3.	Nghị quyết	Số 24/2017/NQ-HĐND ngày 06/12/2017	Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2018	Các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong năm 2018	01/01/2019
4.	Quyết định	Số 2191/2010/QĐ-UBND ngày 13/10/2010	V/v phê duyệt Đề án "Ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Y tế tỉnh Bắc Kạn" giai đoạn 2011-2015	Tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 2191/2010/QĐ-UBND quy định: Thời gian bắt đầu và kết thúc Đề án là 05 năm kể từ ngày Đề án này có hiệu lực (2011-2015).	24/10/2015

5.	Chỉ thị	Số 17/2006/CT-UBND ngày 25/12/2006	Tăng cường công tác quản lý và khai thác, bảo tồn di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Bị thay thế bởi Chỉ thị số 11/2014/CT-UBND ngày 18/8/2014 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/8/2014
Tổng số: 05 văn bản					

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Danh mục

Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 28 /02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
I. LĨNH VỰC: AN NINH – QUỐC PHÒNG					
1.	Nghị quyết	Số 58/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	V/v bãi bỏ Nghị quyết số: 14/2012/QĐ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thu, quản lý, sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/11/2016	
2.	Nghị quyết	Số 23/2011/NQ-HĐND ngày 07/10/2011	Về việc thông qua Đề án tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2011-2015 và chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ	08/10/2011	Đề nghị bãi bỏ
3.	Nghị quyết	Số 57/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Phê chuẩn Đề án tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/12/2016	
4.	Quyết định	Số 1230/2004/QĐ-UB ngày 15/7/2004	V/v ban hành Quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông	15/7/2004	Hết hiệu lực một phần. (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					ngày 24/12/2014 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành từ 01/01/1997 đến 31/12/2013) Đề nghị sửa đổi, bổ sung
5.	Quyết định	Số 2039/2004/QĐ-UBND ngày 12/10/2004	Về việc sửa đổi, bổ sung bản Quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông.	12/10/2004	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
6.	Quyết định	Số 737/2005/QĐ-UB ngày 06/4/2005	V/v quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe máy	21/4/2005	Đề nghị bãi bỏ
7.	Quyết định	Số 779/2008/QĐ-UBND ngày 28/4/2008	V/v ban hành Quy định về khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/5/2008	
8.	Quyết định	Số 1042/2009/QĐ-UBND ngày 18/5/2009	V/v việc sửa đổi, bổ sung bản "Quy định trách nhiệm của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Trưởng thôn, bản, Tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông" ban hành kèm theo Quyết định số 1230/2004/QĐ-UB ngày 15/7/2004 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.	28/5/2009	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
9.	Quyết định	Số 2156/2009/QĐ-	V/v ban hành Quy định bảo đảm an ninh trật tự tại	20/7/2009	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		UBND ngày 10/7/2009	các khu vực khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		
10.	Quyết định	Số 336/2010/QĐ-UBND ngày 24/2/2010	V/v phê quyệt Đề án "Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng phát triển đến năm 2020.	24/02/2010	
11.	Quyết định	Số 2136/2012/QĐ-UBND ngày 18/12/2012	V/v ban hành Quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng – an ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/12/2012	Đề nghị bãi bỏ
12.	Quyết định	Số 20/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	17/8/2018	
13.	Chỉ thị	Số 02/1997/CT-UB ngày 24/03/1997	V/v thống nhất ký hiệu biển số xe cơ giới	24/3/1997	Đề nghị bãi bỏ
14.	Chỉ thị	Số 11/1999/CT-UB ngày 29/6/1999	V/v thực hiện Nghị định số 05/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân.	29/6/1999	
15.	Chỉ thị	Số 12/1999/CT-UB ngày 01/7/1999	V/v phòng ngừa ngăn chặn tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên.	01/7/1999	Đề nghị bãi bỏ
16.	Chỉ thị	Số 12/2002/CT-UB ngày 03/7/2002	V/v tăng cường các mặt công tác đảm bảo an ninh trật tự trên phạm vi toàn tỉnh.	03/7/2002	Đề nghị bãi bỏ
17.	Chỉ thị	Số 08/2005/CT-UB ngày 11/5/2005	V/v đấu tranh với tệ nạn số đề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	11/5/2005	Đề nghị bãi bỏ
18.	Chỉ thị	Số 12/2005/CT-UBND ngày 15/8/2005	V/v triển khai thi hành Luật An ninh quốc gia.	15/8/2006	
19.	Chỉ thị	Số 01/2007/CT-UBND	V/v tăng cường các biện pháp ngăn chặn tình trạng	11/01/2007	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 11/01/2007	chơi số đề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		
20.	Chỉ thị	Số 11/2007/CT-UBND ngày 09/7/2007	V/v tổ chức triển khai thi hành Luật cư trú.	09/7/2007	Đề nghị bãi bỏ
21.	Chỉ thị	Số 12/2007/CT-UBND ngày 10/7/2007	V/v triển khai thực hiện thẩm quyền của Công an xã trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ	10/7/2007	Đề nghị bãi bỏ
22.	Chỉ thị	Số 13/2009/CT-UBND ngày 07/9/2009	V/v triển khai thực hiện Luật giao thông đường bộ năm 2008.	07/9/2009	
23.	Chỉ thị	Số 01/2010/CT-UBND ngày 13/01/2010	V/v triển khai thực hiện Nghị định 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng pháo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	13/01/2010	
24.	Chỉ thị	Số 17/2011/CT-UBND ngày 27/9/2011	V/v tăng cường công tác phòng cháy và chữa cháy trong đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.	07/10/2011	Đề nghị bãi bỏ
25.	Chỉ thị	Số 13/2012/CT-UBND ngày 18/7/2012	Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù.	28/7/2018	
26.	Chỉ thị	Số 17/2012/CT-UBND ngày 13/9/2012	V/v triển khai thi hành Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	23/9/2012	Đề nghị bãi bỏ
27.	Chỉ thị	Số 04/2013/CT-UBND ngày 12/3/2013	Về triển khai thực hiện Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự".	22/3/2013	
28.	Chỉ thị	Số 24/2013/CT-UBND ngày 20/12/2013	V/v tổ chức thi hành hình phạt tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	30/12/2013	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, thang, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
29.	Chỉ thị	Số 07/2014/CT-UBND	Chỉ thị số về tăng cường công tác đấu tranh, ngăn chặn người địa phương xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc lao động	02/6/2014	
30.	Chỉ thị	Số 09/2014/CT-UBND 21/7/2014	Chỉ thị về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy	31/7/2014	
II. LĨNH VỰC: TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG – THUẾ					
31.	Nghị quyết	Số 07/2005/NQ-HĐND ngày 11/3/2005	V/v Quy định tạm thời một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh và chi công tác xã hội của lãnh đạo tỉnh	21/3/2005	Đề nghị bãi bỏ
32.	Nghị quyết	Số 15/2008/NQ-HĐND ngày 03/10/2008	V/v Bãi bỏ một số khoản phí, lệ phí quy định tại Nghị quyết số 112/2003/NQ-HĐND ngày 20/8/2003 và Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND ngày 11/5/2007 của HĐND tỉnh Bắc Kạn	03/10/2008	
33.	Nghị quyết	Số 01/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009	V/v bổ sung cơ quan tổ chức thu phí thẩm định kết quả đấu thầu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/5/2009	Đề nghị bãi bỏ
34.	Nghị quyết	Số 04/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009	V/v quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực	01/5/2009	Đề nghị bãi bỏ
35.	Nghị quyết	Số 28/2010/NQ-HĐND ngày 01/10/2010	V/v quy định mức chi đón tiếp khách vào làm việc tại tỉnh Bắc Kạn	11/10/2010	
36.	Nghị quyết	Số 24/2011/NQ-HĐND ngày 07/10/2011	V/v quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2011 – 2012 đến năm học 2014 – 2015 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	17/10/2011	
37.	Nghị quyết	Số 21/2012/NQ-HĐND ngày 12/12/2012	V/v quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên	22/12/2012	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
38.	Nghị quyết	Số 39/2014/NQ-HĐND ngày 19/12/2014	V/v quy định mức chi, nguồn kinh phí chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc các huyện, thị xã thực hiện	20/12/2014	
39.	Nghị quyết	Số 05/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015	V/v quy định mức chi cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính	06/4/2015	
40.	Nghị quyết	Số 33/2015/NQ-HĐND ngày 16/12/2015	V/v quy định một số mức chi cụ thể thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/12/2015	
41.	Nghị quyết	Số 02/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016	Về việc quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế quy định tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ	02/5/2016	
42.	Nghị quyết	Số 07/2016/NQ-HĐND ngày 29/4/2016	V/v quy định mức thu học phí đối với đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục công lập chưa bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc tỉnh quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021	02/5/2016	
43.	Nghị quyết	Số 44/2016/NQ-HĐND ngày 14/7/2016	V/v quy định thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích từ đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/7/2016	
44.	Nghị quyết	Số 49/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Ban hành quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017 của tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
45.	Nghị quyết	Số 50/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn cho thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017	01/01/2017	
46.	Nghị quyết	Số 51/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	V/v quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017	01/01/2017	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
47.	Nghị quyết	Số 55/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Ban hành Quy định một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	
48.	Nghị quyết	Số 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Ban hành quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	18/12/2016	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
49.	Nghị quyết	Số 06/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	V/v quy định tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/4/2017	
50.	Nghị quyết	Số 16/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	
51.	Nghị quyết	Số 17/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	
52.	Nghị quyết	Số 18/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định nội dung và mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành	28/7/2017	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
53.	Nghị quyết	Số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định nội dung, mức chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	
54.	Nghị quyết	Số 21/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản khai thác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	
55.	Nghị quyết	Số 37/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	
56.	Nghị quyết	Số 38/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Ban hành Quy định về thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách; thời hạn gửi báo cáo; thời hạn gửi các báo cáo tài chính - ngân sách và giao dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	17/12/2017	
57.	Nghị quyết	Số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức hội, đơn vị lực lượng vũ trang có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	
58.	Nghị quyết	Số 40/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	V/v quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ cho đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác từ năm 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	
59.	Nghị quyết	Số 41/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	V/v quy định một số nội dung về quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-	01/01/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
60.	Nghị quyết	Số 02/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017	29/4/2018	
61.	Nghị quyết	Số 03/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Quy định mức trích (tỷ lệ phần trăm) đối với các khoản thu hồi qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/4/2018	
62.	Nghị quyết	Số 04/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Quy định về thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bắc Kạn	29/4/2018	
63.	Nghị quyết	Số 05/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh	29/4/2018	
64.	Nghị quyết	Số 07/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Quy định biểu mẫu của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính và Ủy ban nhân dân cấp trên áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/4/2018	
65.	Nghị quyết	Số 09/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Về hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	
66.	Nghị quyết	Số 10/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ	27/7/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			tịch UBND tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo		
67.	Nghị quyết	Số 14/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	
68.	Nghị quyết	Số 15/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	
69.	Nghị quyết	Số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018	Ban hành Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	
70.	Nghị quyết	Số 19/2018/NQ-HĐND ngày 11/12/2018	Quy định nội dung và mức chi đối với kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/12/2018	
71.	Nghị quyết	Số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018	Ban hành Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo	01/01/2019	
72.	Nghị quyết	Số 22/2018/NQ-HĐND ngày 11/12/2018	Quy định phương thức xác định kinh phí giao để thực hiện chế độ tự chủ đối với xã, phường, thị trấn; mức khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2019	
73.	Quyết định	Số 1260/2002/QĐ-UB ngày 22/7/2002	V/v Quy định mức thu học phí đào tạo và cấp giấy phép lái xe hạng A1 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/7/2002	Đề nghị bãi bỏ
74.	Quyết định	Số 1152/2003/QĐ-UB	V/v Quy định về phân bổ và sử dụng tiền thu từ xử	5/4/2003	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 25/6/2003	phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông		
75.	Quyết định	Số 1161/2003/QĐ-UB ngày 25/6/2003	V/v Quy định định mức chi tiêu cho hoạt động điều tra, đánh giá công tác dân số và chăm sóc trẻ em hàng năm	25/6/2003	Đề nghị bãi bỏ
76.	Quyết định	Số 2409/2003/QĐ-UB ngày 04/11/2003	V/v Quy định tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương của tỉnh Bắc Kạn	04/11/2003	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 24/12/2014) Đề nghị bãi bỏ
77.	Quyết định	Số 161/2004/QĐ-UB ngày 11/02/2004	V/v thu phí theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	01/01/2004	Đề nghị bãi bỏ
78.	Quyết định	Số 981/2004/QĐ-UB ngày 21/6/2004	V/v Quy định tạm thời chế độ cho học viên lớp đào tạo Chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị xã	21/06/2004	
79.	Quyết định	Số 2029/2005/QĐ-UB ngày 06/9/2005	V/v Điều chỉnh tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn	01/01/2006	Đề nghị bãi bỏ
80.	Quyết định	Số 1087/2006/QĐ-UBND ngày 02/6/2006	V/v chế độ chi hỗ trợ cán bộ, công chức nhà nước được cử đi đào tạo, bồi dưỡng	01/6/2006	Đề nghị bãi bỏ
81.	Quyết định	Số 936/2007/QĐ-UBND ngày 21/6/2007	V/v ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/7/2007	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 24/12/2014) Đề nghị bãi bỏ
82.	Quyết định	Số 1287/2007/QĐ-	V/v quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các	01/8/2007	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		UBND ngày 01/8/2007	hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Kạn cấp		
83.	Quyết định	Số 1374/2007/QĐ-UBND ngày 15/8/2007	V/v Ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại phí chợ Đức Xuân thị xã Bắc Kạn	18/8/2007	Đề nghị bãi bỏ
84.	Quyết định	Số 2096/2007/QĐ-UBND ngày 25/10/2007	V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định số 936/2007/QĐ-UBND ngày 21/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	5/11/2007	Đề nghị bãi bỏ
85.	Quyết định	Số 2209/2007/QĐ-UBND ngày 05/11/2007	V/v hủy bỏ, thay thế nội dung phần II, mục A, Điều 1 Quyết định 936/2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/11/2007	Đề nghị bãi bỏ
86.	Quyết định	Số 24/2008/QĐ-UBND ngày 07/01/2008	V/v quy định mức chi tiếp khách đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí do ngân sách tỉnh Bắc Kạn cấp	07/01/2008	Đề nghị bãi bỏ
87.	Quyết định	Số 225/2008/QĐ-UBND ngày 30/01/2008	V/v ban hành Quy chế phối hợp quản lý thu thuế đối với các hoạt động xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/2/2008	
88.	Quyết định	Số 249/2008/QĐ-UBND ngày 31/01/2008	V/v bãi bỏ một số khoản phí, lệ phí được miễn theo Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ	31/01/2008	
89.	Quyết định	Số 703/2009/QĐ-UBND ngày 08/4/2009	V/v ban hành Quy chế phối hợp quản lý thuế theo phương pháp ấn định thuế đối với cơ sở khai thác tài nguyên khoáng sản quý hiếm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/5/2009	
90.	Quyết định	Số 947/2010/QĐ-UBND ngày 10/5/2010	V/v ban hành định mức kinh phí chi bảo đảm cho công tác quản lý tang vật, phương tiện vi phạm tạm	20/5/2010	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			giữ và tịch thu khi tham gia hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
91.	Quyết định	Số 428/2011/QĐ-UBND ngày 21/3/2011	V/v quy định thời gian gửi và xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/3/2011	Đề nghị bãi bỏ
92.	Quyết định	Số 1063/2013/QĐ-UBND ngày 12/7/2013	V/v quy định mức thu dịch vụ xe ra, vào bến tại bến xe ô tô khách Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	22/7/2013	Xem xét tình hình thực tế địa phương và quy định của pháp luật về phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ban hành văn bản mới cho phù hợp.
93.	Quyết định	Số 1145/2013/QĐ-UBND ngày 24/7/2013	Ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh về tài sản nhà nước	03/8/2013	Đề nghị bãi bỏ
94.	Quyết định	Số 1156/2013/QĐ-UBND ngày 25/7/2013	Ban hành Quy định về trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác quyết toán dự án hoàn thành và xử lý vi phạm chế độ quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Bắc Kạn	04/8/2013	Đề nghị bãi bỏ
95.	Quyết định	Số 2038/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013	V/v quy định kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2011 – 2020	02/12/2013	
96.	Quyết định	Số 14/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014	V/v quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô tại Bến xe ô tô khách tỉnh Bắc Kạn	30/8/2014	
97.	Quyết định	Số 31/2014/QĐ-UBND	V/v quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất,	09/01/2015	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 30/12/2014	mức đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, mức đơn giá thuê đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
98.	Quyết định	Số 29/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	V/v ban hành quy định phân công thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực giá thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	08/01/2016	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
99.	Quyết định	Số 35/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Ban hành Bảng giá làm căn cứ tính lệ phí trước bạ nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/01/2016	Trên cơ sở phương pháp xác định giá tính lệ phí trước bạ quy định tại Thông tư 301/2016/TT-BTC, tính toán, xác định lại giá tính lệ phí trước bạ nhà để tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản thay thế nếu cần thiết.
100.	Quyết định	Số 01/2016/QĐ-UBND ngày 25/01/2016	V/v ban hành quy định đơn giá bồi thường giải phóng mặt bằng đối với cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/02/2016	
101.	Quyết định	Số 09/2016/QĐ-UBND ngày 20/5/2016	Ban hành Quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/5/2016	
102.	Quyết định	Số 10/2016/QĐ-UBND ngày 26/5/2016	V/v ban hành Quy định về trình tự, thủ tục miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với	05/6/2016	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn ban	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			cách mạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
103.	Quyết định	Số 20/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính	19/8/2016	
104.	Quyết định	Số 24/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016	V/v ban hành Quy định mức thu và thời hạn xác định, nộp khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích từ đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	02/9/2016	
105.	Quyết định	Số 37/2016/QĐ-UBND ngày 27/12/2016	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn	06/01/2017	Đề nghị bãi bỏ
106.	Quyết định	Số 39/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016	Ban hành Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/01/2017	
107.	Quyết định	Số 06/2017/QĐ-UBND ngày 10/02/2017	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ban Quản lý dự án thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý	20/02/2017	
108.	Quyết định	Số 16/2017/QĐ-UBND ngày 22/6/2017	Ban hành Quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/7/2017	
109.	Quyết định	Số 17/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Ban hành Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	10/7/2017	
110.	Quyết định	Số 18/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017	Ban hành Quy định thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 163/2016/Đ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của BTC quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016	31/7/2017	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của BTC quy sinh về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
111.	Quyết định	Số 21/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017	Ban hành Quy định tạm ứng chi phí quản lý dự án đối với các dự án quy mô nhỏ thực hiện cơ chế đặc thù thuộc nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/8/2017	
112.	Quyết định	Số 27/2017/QĐ-UBND ngày 06/9/2017	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/9/2017	
113.	Quyết định	Số 24/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017	Ban hành Quy chế sử dụng nguồn vốn huy động khác thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 tại tỉnh Bắc Kạn	27/8/2017	
114.	Quyết định	Số 40/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	
115.	Quyết định	Số 41/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	
116.	Quyết định	Số 54/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Quy định về thời gian gửi và thẩm định báo cáo quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp tỉnh, huyện, xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	
117.	Quyết định	Số 55/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán	15/01/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			năm đối với nguồn bốn đầu tư do ngân sách cấp xã, phường, thị trấn quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
118.	Quyết định	Số 56/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định hệ thống biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công của các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	
119.	Quyết định	Số 59/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định biện pháp và trách nhiệm quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	
120.	Quyết định	Số 06/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; Trưởng, Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	04/5/2018	
121.	Quyết định	Số 08/2018/QĐ-UBND ngày 22/5/2018	Ban hành giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách Ba Bể	31/5/2018	
122.	Quyết định	Số 14/2018/QĐ-UBND ngày 09/7/2018	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh về việc quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, mức đơn giá thuê đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/7/2018	
123.	Quyết định	Số 49/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực giá thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 của UBND tỉnh	07/01/2019	
124.	Quyết định	Số 50/2018/QĐ-UBND	Ban hành Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm	07/01/2019	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 28/12/2018	2019 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
125.	Quyết định	Số 51/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	
126.	Chỉ thị	Số 15/1998/CT-UB ngày 16/4/1998	V/v thu thuế đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/4/1998	Đề nghị bãi bỏ
127.	Chỉ thị	Số 24/1998/CT-UB ngày 19/6/1998	V/v Triển khai thực hiện Luật Thuế giá trị gia tăng và Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	19/6/1998	Đề nghị bãi bỏ
128.	Chỉ thị	Số 18/2007/CT-UBND ngày 05/11/2007	V/v trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ	5/11/2007	
III. LĨNH VỰC: KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ					
129.	Nghị quyết	Số 04/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Về việc tiếp tục thực hiện tiêu chí phân bổ vốn dự án phát triển sản xuất và dự án phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu thuộc chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn (thuộc xã khu vực II) vùng đồng bào dân tộc và miền núi tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND ngày 09/10/2008 của HĐND tỉnh khóa VII	13/4/2012	
130.	Nghị quyết	Số 11/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015	V/v quy định một số chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/4/2015	Đề nghị thay thế
131.	Nghị quyết	Số 22/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015	Về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020	01/01/2016	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
132.	Nghị quyết	Số 11/2016/NQ-HĐND ngày 29/4/2016	Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh 5 năm 2016 – 2020	02/5/2016	
133.	Nghị quyết	Số 53/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Về việc quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và ủy quyền cho thường trực HĐND tỉnh xem xét, có ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư dự án thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh	16/11/2016	
134.	Nghị quyết	Số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 (nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương)	21/4/2017	Đã được điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND 19/4/2018 của HĐND tỉnh)
135.	Nghị quyết	Số 07/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/4/2017	
136.	Nghị quyết	Số 06/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Điều chỉnh, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 (Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương)	29/4/2018	
137.	Quyết định	Số 742/2003/QĐ-UBND ngày 08/5/2003	Về việc ban hành Quy định về tổ chức thực hiện quản lý đầu tư và xây dựng các công trình thuộc dự án đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn do xã làm chủ đầu tư trong tỉnh Bắc Kạn	01/01/2003	Đề nghị bãi bỏ
138.	Quyết định	Số 04/2014/QĐ-UBND	Ban hành Tiêu chí phân bổ vốn Dự án hỗ trợ phát	22/3/2014	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 12/3/2014	triển cơ sở hạ tầng và Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã, thôn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2012-2015 và giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
139.	Quyết định	Số 06/2014/QĐ-UBND ngày 14/5/2014	Về việc quy định về tiêu chuẩn, thủ tục xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Bắc Kạn	24/5/2014	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
140.	Quyết định	Số 20/2014/QĐ-UBND ngày 10/10/2014	Về việc ban hành chương trình xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2014 - 2017	20/10/2014	
141.	Quyết định	Số 21/2015/QĐ-UBND ngày 12/10/2015	Ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập	22/10/2015	
142.	Quyết định	Số 28/2016/QĐ-UBND ngày 21/9/2016	Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các ngành, các cấp của địa phương trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh	01/10/2016	
143.	Quyết định	Số 08/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016	Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn	23/05/2016	
144.	Quyết định	Số 28/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017	Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020	24/9/2017	
145.	Quyết định	Số 38/2017/QĐ-UBND	Ban hành quy định về cơ chế quản lý thực hiện các	25/12/2017	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 15/12/2017	chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
146.	Quyết định	Số 07/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn	25/5/2018	
147.	Quyết định	Số 15/2018/QĐ-UBND ngày 18/7/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	
148.	Quyết định	Số 46/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	
149.	Chỉ thị	Số 05/2004/CT-UB ngày 06/4/2004	Về tăng cường thu hồi nợ vay vốn tín dụng nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn để tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển	06/4/2004	
IV. LĨNH VỰC: HÀNH CHÍNH - NỘI VỤ - DÂN TỘC – TÔN GIÁO					
150.	Nghị quyết	Số 13/2007/NQ-HĐND ngày 17/7/2007	V/v thành lập Phòng Dân tộc và Tôn giáo cấp huyện	27/7/2007	Đề nghị bãi bỏ
151.	Nghị quyết	Số 11/2009/NQ-HĐND ngày 23/7/2009	V/v phê chuẩn Đề án đào tạo bác sỹ theo địa chỉ giai đoạn 2009 - 2017 và đào tạo cán bộ có trình độ cao giai đoạn 2009 - 2015	23/7/2009	
152.	Nghị quyết	Số 05/2010/NQ-HĐND ngày 29/7/2010	V/v quy định chế độ hỗ trợ kinh phí cho cán bộ luân chuyển về công tác tại các cơ quan thuộc cấp huyện, cấp xã.	07/8/2010	
153.	Nghị quyết	Số 19/2015/NQ-HĐND ngày 23/7/2015	V/v quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định, nghỉ việc chờ đủ tuổi nghỉ hưu	25/7/2015	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn ban	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
154.	Nghị quyết	Số 20/2015/NQ-HĐND ngày 23/7/2015	V/v quy định mức chi phục vụ công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/7/2015	
155.	Nghị quyết	Số 13/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2019	
156.	Nghị quyết	Số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018	Quy định về việc tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn"	01/01/2019	
157.	Quyết định	Số 1671/2004/QĐ-UBND ngày 13/9/2004	V/v ban hành Quy định về phân cấp quản lý sử dụng cán bộ, công chức cấp xã.	13/9/2004	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 24/12/2014)
158.	Quyết định	Số 2658/2004/QĐ-UB ngày 22/11/2004	Về việc áp dụng cơ chế một cửa tại UBND các xã, phường, thị trấn.	01/01/2005	Đề nghị bãi bỏ
159.	Quyết định	Số 451/2005/QĐ-UB ngày 21/3/2005	V/v bố trí chức danh và mức phụ cấp sinh hoạt cho Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, bản, Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc và Phó Chủ tịch các đoàn thể, Chủ tịch Hội người cao tuổi, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ, cán bộ Lâm nghiệp ở xã, phường, thị trấn và hỗ trợ cho cộng tác viên dân số ở thôn, bản, tổ dân phố.	01/4/2005	Đề nghị bãi bỏ
160.	Quyết định	Số 490/2005/QĐ-UB ngày 30/3/2005	V/v tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.	30/3/2005	Đề nghị bãi bỏ
161.	Quyết định	Số 837/2006/QĐ-UBND ngày 28/4/2006	V/v bố trí cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 121/2003/NĐ-CP đối với	08/5/2006	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			chức danh Phó chỉ huy trưởng Quân sự và cán bộ phụ trách Đài truyền thanh.		
162.	Quyết định	Số 1002/2006/QĐ-UBND ngày 23/5/2006	Ban hành Quy chế vận hành hệ thống thông tin điện tử Tổng hợp Kinh tế xã hội phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	03/6/2006	Đề nghị bãi bỏ
163.	Quyết định	Số 1628/2007/QĐ-UBND ngày 07/9/2007	V/v ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng kỷ luật công chức cấp xã.	17/9/2008	Đề nghị thay thế
164.	Quyết định	Số 3329/2009/QĐ-UBND ngày 28/10/2009	V/v ban hành Quy định về hỗ trợ kinh phí, quyền lợi và trách nhiệm của người được cử đi đào tạo bác sỹ theo địa chỉ giai đoạn 2009-2017 và đào tạo cán bộ trình độ cao giai đoạn 2009-2015	8/11/2009	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 24/12/2014)
165.	Quyết định	Số 909/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011	V/v quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài phát thanh và truyền hình Bắc Kạn.	10/6/2011	
166.	Quyết định	Số 1318/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011	V/v sửa đổi Quyết định số 3329/2009/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định hỗ trợ kinh phí, quyền lợi và trách nhiệm của người được cử đi đào tạo bác sỹ theo địa chỉ giai đoạn 2009 – 2017 và đào tạo cán bộ có trình độ cao giai đoạn 2009 – 2015	30/7/2011	
167.	Quyết định	Số 1597/2011/QĐ-UBND ngày 01/9/2011	V/v ban hành Quy định chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn.	10/9/2011	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
168.	Quyết định	Số 596/2012/QĐ-UBND ngày 26/4/2012	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản tỉnh Bắc Kạn.	06/5/2012	Đề nghị bãi bỏ
169.	Quyết định	Số 2160/2012/QĐ-	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ	29/11/2012	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		UBND ngày 19/12/2012	chức bộ máy và biên chế của Vườn quốc gia Ba Bể.		
170.	Quyết định	Số 279/2013/QĐ-UBND ngày 07/3/2013	V/v quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị Nhà nước để xảy ra vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường	17/3/2013	
171.	Quyết định	Số 532/2013/QĐ-UBND ngày 15/04/2013	V/v ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	25/4/2013	
172.	Quyết định	Số 1071/2013/QĐ-UBND ngày 15/7/2013	V/v quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.	25/07/2013	
173.	Quyết định	Số 1525/2013/QĐ-UBND ngày 19/9/2013	Quyết định về việc ban hành Quy định về trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành, địa phương trong công tác quản lý các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/9/2013	Đề nghị thay thế
174.	Quyết định	Số 2365/2013/QĐ-UBND ngày 23/12/2013	Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	02/01/2014	Đề nghị thay thế
175.	Quyết định	Số 23/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014	V/v ban hành quy định về phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/11/2014	
176.	Quyết định	Số 25/2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2014	V/v bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, bố trí phụ trách kế toán và xếp phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	14/12/2014	
177.	Quyết định	Số 30/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014	Sửa đổi, bổ sung Quy chế về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số: 2365/2013/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh	29/12/2014	Đề nghị thay thế
178.	Quyết định	Số 28/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015	V/v ban hành Quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ	03/01/2016	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			cương		
179.	Quyết định	Số 31/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn	08/01/2016	
180.	Quyết định	Số 05/2016/QĐ-UBND ngày 07/4/2016	Ban hành Quy định về công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	17/4/2016	
181.	Quyết định	Số 06/2016/QĐ-UBND ngày 08/4/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	18/4/2016	Đề nghị thay thế
182.	Quyết định	Số 07/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016	Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	23/5/2016	
183.	Quyết định	Số 14/2016/QĐ-UBND ngày 23/6/2016	Ban hành Quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	03/7/2016	
184.	Quyết định	Số 22/2016/QĐ-UBND ngày 12/8/2016	Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	22/8/2016	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
185.	Quyết định	Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016	V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số: 532/2013/QĐ-UBND ngày 15/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	06/10/2016	
186.	Quyết định	Số 30/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016	Ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2016	Đề nghị thay thế
187.	Quyết định	Số 38/2016/QĐ-UBND	Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn	09/01/2017	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 30/12/2016	phòng Ủy ban nhân tỉnh		
188.	Quyết định	Số 08/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017	Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	27/02/2017	
189.	Quyết định	Số 36/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017	V/v bãi bỏ Quyết định số 995/2013/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định quản lý, xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài và quản lý hộ chiếu sau khi đi nước ngoài về	18/12/2017	
190.	Quyết định	Số 47/2017/QĐ-UBND ngày 27/12/2017	Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 909/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn	06/01/2018	
191.	Quyết định	Số 61/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với các chức danh trưởng, phó các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nội vụ thuộc UBND các huyện, thành phố của tỉnh Bắc Kạn	03/01/2018	
192.	Quyết định	Số 17/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018	Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn	10/8/2018	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
193.	Quyết định	Số 19/2018/QĐ-UBND ngày 01/8/2018	Ban hành quy định hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/8/2018	
194.	Quyết định	Số 23/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục	28/8/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
195.	Quyết định	Số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn	01/10/2018	
196.	Quyết định	Số 38/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018	sửa đổi một số điều của Quy chế tổ chức, hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh	10/12/2018	
197.	Quyết định	Số 42/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018	Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/12/2018	
198.	Quyết định	Số 44/2018/QĐ-UBND ngày 27/12/2018	Về việc bãi bỏ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 14/7/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành quy chế quản lý đoàn nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	
199.	Chỉ thị	Số 21/1999/CT-UB ngày 27/12/1999	V/v đeo thẻ công chức trong giờ làm việc.	01/01/2000	Đề nghị bãi bỏ
200.	Chỉ thị	Số 18/2003/CT-UB ngày 31/10/2003	V/v tăng cường thực hiện công tác lưu trữ ở địa phương.	31/10/2003	Đề nghị bãi bỏ
201.	Chỉ thị	Số 09/2005/CT-UBND ngày 16/5/2005	V/v triển khai kế hoạch đào tạo tin học cho cán bộ, công chức.	16/5/2005	Đề nghị bãi bỏ
202.	Chỉ thị	Số 19/2010/CT-UBND ngày 07/12/2010	V/v chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ.	07/12/2010	Đề nghị bãi bỏ
203.	Chỉ thị	Số 19/2013/CT-UBND ngày 30/10/2013	V/v chấn chỉnh và đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	09/11/2013	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
204.	Chỉ thị	Số 13/2013/CT-UBND ngay 20/6/2013	V/v tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh niên giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	30/6/2013	
205.	Chỉ thị	Số 13/2015/CT-UBND ngày 04/11/2015	Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	14/11/2015	Đề nghị bãi bỏ
V. LĨNH VỰC: TƯ PHÁP					
206.	Nghị quyết	Số 06/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Về việc quy định mức chi có tính chất đặc thù trong công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	13/4/2012	
207.	Nghị quyết	Số 13/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014	V/v quy định mức chi một số khoản chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/7/2014	
208.	Quyết định	Số 1491/2008/QĐ-UBND ngày 11/8/2008	V/v ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Kạn.	21/8/2008	Đề nghị bãi bỏ
209.	Quyết định	Số 262/2011/QĐ-UBND ngày 23/02/2011	V/v sửa đổi Chỉ thị số 10/2009/CT-UBND ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường trách nhiệm phối hợp trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân	27/2/2011	Đề nghị bãi bỏ
210.	Quyết định	Số 1837/2012/QĐ-UBND ngày 06/11/2012	V/v ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/11/2012	
211.	Quyết định	Số 2114/2013/QĐ-UBND ngày 28/11/2013	Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/12/2013	
212.	Quyết định	Số 26/2014/QĐ-UBND ngày 11/12/2014	Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên	21/12/2014	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
213.	Quyết định	Số 23/2015/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	Ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/11/2015	
214.	Quyết định	Số 34/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Quy định mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản tại cơ quan, đơn vị thực hiện chứng thực trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/01/2016	
215.	Quyết định	Số 23/2016/QĐ-UBND ngày 16/8/2016	Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong việc cung cấp văn bản để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	26/8/2016	
216.	Quyết định	Số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/9/2016	
217.	Quyết định	Số 26/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/9/2016	
218.	Quyết định	Số 34/2016/QĐ-UBND ngày 16/12/2016	Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông các thủ tục hành chính về: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú cho công dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	26/12/2016	
219.	Quyết định	Số 09/2017/QĐ-UBND ngày 24/02/2017	Ban hành Quy chế tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/3/2017	
220.	Quyết định	Số 10/2017/QĐ-UBND ngày 08/3/2017	Ban hành quy định về chế độ báo cáo thống kê Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	18/3/2017	Đề nghị sửa đổi

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, thang, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
221.	Quyết định	Số 31/2017/QĐ-UBND ngày 19/10/2017	Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động tiếp nhận, giải đáp các vướng mắc của doanh nghiệp về những quy định của pháp luật; xử lý những kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện các quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/10/2017	
222.	Quyết định	Số 51/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Tư pháp	10/01/2018	
223.	Quyết định	Số 62/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định việc giải quyết kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	10/01/2018	
224.	Quyết định	Số 13/2018/QĐ-UBND ngày 27/6/2018	Ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Tư pháp	08/7/2018	
225.	Quyết định	Số 43/2018/QĐ-UBND ngày 27/12/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	
226.	Chỉ thị	Số 15/2015/CT-UBND ngày 11/12/2015	Về việc triển khai thực hiện Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/12/2015	
VI. LĨNH VỰC: Y TẾ					
227.	Nghị quyết	Số 41/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010	V/v hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ y tế phục vụ cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn (bệnh viện 500 giường) từ năm 2011 trở đi	20/12/2010	
228.	Nghị quyết	Số 04/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015	V/v Quy định mức hỗ trợ chi phí tiêm vắc xin phòng dại cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/4/2015	
229.	Nghị quyết	Số 43/2017/NQ-HĐND	Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế	17/12/2017	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 07/12/2017	trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
230.	Quyết định	Số 296/2011/QĐ-UBND ngày 23/02/2011	V/v ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, ngành đào tạo, phương thức đào tạo, quyền lợi và trách nhiệm của người được cử đi đào tạo, bồi hoàn kinh phí đào tạo và quy trình xét chọn, quản lý bố trí công tác sau đào tạo nhân lực y tế phục vụ Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn từ năm 2011 trở đi.	04/3/2011	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 24/12/2014)
231.	Quyết định	Số 09/2014/QĐ-UBND QĐ-UBND ngày 08/7/2014	V/v sửa đổi một số điều của Quyết định số: 296/2011/QĐ-UBND ngày 23/02/2011 về việc ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, ngành đào tạo, phương thức đào tạo, quyền lợi và trách nhiệm của người được cử đi đào tạo, bồi hoàn kinh phí đào tạo và quy trình xét chọn, quản lý bố trí công tác sau đào tạo nhân lực y tế phục vụ Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn từ năm 2011 trở đi	18/7/2014	
232.	Quyết định	Số 29/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014	V/v quy định mức giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/01/2015	Đề nghị bãi bỏ
233.	Quyết định	Số 01/2015/QĐ-UBND ngày 27/02/2015	V/v ban hành quy định về số lượng, quy trình xét chọn và đơn vị quản lý, chế độ chính sách đối với nhân viên y tế thôn, bản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/3/2015	
234.	Quyết định	Số 07/2015/QĐ-UBND ngày 19/6/2015	V/v quy định mức giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/6/2015	
235.	Quyết định	Số 05/2017/QĐ-UBND ngày 09/02/2017	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn	19/02/2017	
236.	Quyết định	Số 64/2017/QĐ-UBND	Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm	09/01/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 29/12/2017	thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
237.	Quyết định	Số 33/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn	30/11/2018	
VII. LĨNH VỰC: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
238.	Nghị quyết	Số 18/2001/NQ-HĐND ngày 11/01/2001	V/v hỗ trợ tiền lương cho Giáo viên mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/01/2001	Đề nghị bãi bỏ
239.	Nghị quyết	Số 17/2009/NQ-HĐND ngày 05/10/2F009	V/v thực hiện cấp bù từ ngân sách Nhà nước để hỗ trợ đảm bảo đời sống cho giáo viên, nhân viên hợp đồng công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 14/2008/NQ-HĐND ngày 03/10/2008 của HĐND tỉnh	05/10/2009	Đề nghị bãi bỏ
240.	Nghị quyết	Số 05/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014	V/v quy định mức học bổng khuyến khích học tập cho học sinh giỏi trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Kạn; mức khen, thưởng cho học sinh đạt giải quốc gia, quốc tế, khu vực quốc tế và giáo viên có học sinh đạt giải quốc gia, quốc tế, khu vực quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/5/2014	
241.	Nghị quyết	Số 04/2016/NQ-HĐND ngày 29/4/2016	V/v quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2016 - 2017 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	02/5/2016	Đề nghị bãi bỏ
242.	Nghị quyết	Số 54/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	V/v quy định cụ thể thực hiện một số nội dung Nghị định số: 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ và một số chính sách hỗ trợ của địa phương đối với các trường phổ thông có học sinh bán trú trên địa bàn tỉnh	16/11/2016	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
243.	Nghị quyết	Số 42/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2017-2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	17/12/2018	
244.	Nghị quyết	Số 11/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	
245.	Quyết định	Số 706/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012	V/v quy định điều kiện xác định học sinh bán trú được phép ở lại trường do không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	18/5/2012	Đề nghị bãi bỏ
246.	Quyết định	Số 1398/2012/QĐ-UBND ngày 12/09/2012	V/v ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	22/9/2012	
247.	Quyết định	Số 2338/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012	V/v Quy định cụ thể nội dung chi, mức chi công tác xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự, tổ chức các kỳ thi cấp khu vực và quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/01/2013	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 24/12/2014)
248.	Quyết định	Số 881/2013/QĐ-UBND ngày 11/6/2013	V/v điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định số: 2338/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của UBND tỉnh về việc quy định cụ thể nội dung chi, mức chi công tác xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự, tổ chức các kỳ thi cấp khu vực và quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/6/2013	
249.	Quyết định	Số 1582/2013/QĐ-UBND ngày 26/9/2013	V/v quy định điều kiện xác định học sinh trung học phổ thông không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày đối với trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều	06/10/2013	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		
250.	Quyết định	Số 13/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn	26/6/2016	
251.	Quyết định	số 30/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh trưởng, phó các phòng thuộc sở, các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng, Phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo thuộc UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2018	
VIII. LĨNH VỰC: VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH					
252.	Nghị quyết	Số 11/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012	Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn	26/7/2012	Căn cứ tình hình thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách tham mưu văn bản thay thế
253.	Nghị quyết	Số 28/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015	V/v thông qua Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	19/12/2015	
254.	Nghị quyết	Số 15/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014	V/v định hướng nội dung hương ước, quy ước ở thôn, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/7/2014	
255.	Nghị quyết	Số 29/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015	V/v hỗ trợ kinh phí cho người trực tiếp trông coi di tích đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/12/2015	
256.	Nghị quyết	Số 48/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Thông qua Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	16/11/2016	
257.	Nghị quyết	Số 01/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	V/v bãi bỏ Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định chế độ quản lý đặc thù đối với Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Bắc Kạn	29/4/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
258.	Nghị quyết	Số 12/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	
259.	Quyết định	Số 698/2003/QĐ-UB ngày 05/5/2003	V/v ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan tỉnh trong việc chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước thôn, bản, tổ phố, cụm dân cư	5/5/2003	Đề nghị bãi bỏ
260.	Quyết định	Số 1806/2003/QĐ-UB ngày 3/9/2003	Quyết định về việc ban hành quy chế công nhận gia đình văn hóa: Làng văn hóa; Tổ phố văn hóa; Đơn vị văn hóa; Khu dân cư tiên tiến.	18/9/2003	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 24/12/2014) Đề nghị bãi bỏ
261.	Quyết định	Số 1447/2006/QĐ-UBND ngày 25/7/2006	V/v Quy định chế độ dinh dưỡng và mức kinh phí hỗ trợ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao tỉnh Bắc Kạn	05/8/2006	Còn hiệu lực Đề nghị bãi bỏ
262.	Quyết định	Số 453/2009/QĐ-UBND ngày 09/3/2009	V/v ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đội Kiểm tra văn hoá, thể thao và du lịch liên ngành tỉnh Bắc Kạn	19/3/2009	
263.	Quyết định.	Số 1750/2011/QĐ-UBND ngày 28/9/2011	V/v ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2011	Đề nghị bãi bỏ một phần
264.	Quyết định	Số 03/2014/QĐ-UBND ngày 28/02/2014	V/v quy định mức thưởng vật chất đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thi đấu thể thao quốc gia và các giải thi đấu thể thao trong tỉnh	10/3/2014	
265.	Quyết định	Số 13/2014/QĐ-UBND ngày 14/8/2014	V/v ban hành Quy chế quản lý, sử dụng thiết chế nhà văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	24/8/2014	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
266.	Quyết định	Số 19/2014/QĐ-UBND ngày 10/10/2014	Quy định trình tự, thủ tục xây dựng, công nhận, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước ở thôn, tiểu khu, tổ dân phố và ban hành Bản hương ước, quy ước mẫu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/10/2014	Hết hiệu lực một phần. Đề nghị bãi bỏ
267.	Quyết định	Số 02/2016/QĐ-UBND ngày 01/4/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn	11/4/2016	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 26/01/2018)
268.	Quyết định	Số 29/2017/QĐ-UBND ngày 04/10/2017	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; trưởng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở VHTT&DL; Trưởng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND huyện, thành phố	20/10/2017	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
269.	Quyết định	Số 33/2017/QĐ-UBND ngày 10/11/2017	Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 3 của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở VHTT&DL ban hành kèm theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn	20/11/2017	
270.	Quyết định	Số 01/2018/QĐ-UBND ngày 01/3/2018	Ban hành quy định quản lý khu du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/3/2018	
271.	Quyết định	Số 11/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018	Quy định định mức hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện và mức chi bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn đối với các thành viên Đội nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	11/6/2018	
272.	Quyết định	Số 22/2018/QĐ-UBND	Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá	15/8/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 06/8/2018	trị di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
273.	Quyết định	Số 34/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 04/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	29/11/2018	
274.	Chỉ thị	Số 04/2014/CT-UBND ngày 04/4/2014	V/v nâng cao chất lượng Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	14/4/2014	Đề nghị bãi bỏ
275.	Chỉ thị	Số 11/2014/CT-UBND ngày 18/8/2014	V/v tăng cường công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/8/2014	Đề nghị bãi bỏ
IX. LĨNH VỰC: THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
276.	Nghị quyết	Số 27/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015	V/v thông qua Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025	19/12/2015	
277.	Quyết định	Số 1727/2007/QĐ-UBND ngày 24/9/2007	V/v ban hành quy chế quản lý nhà nước về quyền tác giả, quyền liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/10/2007	Đề nghị bãi bỏ
278.	Quyết định	Số 1352/2010/QĐ-UBND ngày 02/7/2010	V/v ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/7/2010	
279.	Quyết định	Số 2196/2010/QĐ-	V/v ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin	24/10/2010	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		UBND ngày 14/10/2010	trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
280.	Quyết định	Số 1173/2011/QĐ-UBND ngày 04/7/2011	V/v ban hành Quy định về quản lý, đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	14/7/2011	
281.	Quyết định	Số 1489/2012/QĐ-UBND ngày 21/9/2012	V/v ban hành quy chế quản lý hoạt động của trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/10/2012	Đề nghị thay thế
282.	Quyết định	Số 11/2014/QĐ-UBND ngày 21/7/2014	Ban hành Quy định thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/7/2014	
283.	Quyết định	Số 15/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014	Ban hành Quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/8/2014	Đề nghị bãi bỏ
284.	Quyết định	Số 32/2016/QĐ-UBND ngày 21/11/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn	01/12/2016	
285.	Quyết định	Số 36/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016	Ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	
286.	Quyết định	Số 12/2017/QĐ-UBND ngày 18/5/2017	Ban hành Quy chế phối hợp phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/5/2017	
287.	Quyết định	Số 14/2017/QĐ-UBND	V/v bãi bỏ Quyết định số 1581/2008/QĐ-UBND	16/6/2017	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 06/6/2017	ngày 25/8/2008 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc quy định về cấp giấy phép xây dựng cho các trạm thu, phát sóng thông tin di động ở đô thị		
288.	Quyết định	Số 34/2017/QĐ-UBND ngày 27/11/2017	Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/12/2017	
289.	Quyết định	Số 37/2017/QĐ-UBND ngày 14/12/2017	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn	24/12/2017	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
290.	Quyết định	Số 48/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017	V/v bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông do UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành	07/01/2018	
291.	Quyết định	Số 21/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	Ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao trong hoạt động báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý.	15/8/2018	
292.	Quyết định	Số 52/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/01/2019	
X. LĨNH VỰC: XÂY DỰNG					
293.	Nghị quyết	Số 16/2001/NQ-HĐND ngày 11/01/2001	Về phân cấp quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản cho huyện, thị xã trong tỉnh Bắc Kạn	11/01/2001	Đề nghị bãi bỏ
294.	Nghị quyết	Số 17/2004/NQ-HĐND ngày 05/8/2004	Về thông qua quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn tỉnh Bắc Kạn đến 2020	05/8/2004	
295.	Nghị quyết	Số 18/2004/NQ-HĐND ngày 05/8/2004	Về thông qua điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chung thị xã Bắc Kạn giai đoạn từ năm 2004 đến 2020	05/8/2004	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
296.	Nghị quyết	Số 13/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012	V/v phê duyệt Đề án xây dựng nhà ở nội trú dân nuôi và các công trình thiết yếu cho học sinh Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015	26/7/2012	
297.	Nghị quyết	Số 20/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định về định mức và nội dung chi phí quản lý dự án của Ban Quản lý xã đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020	28/7/2017	
298.	Quyết định	Số 2362/2002/QĐ-UBND ngày 28/11/2002	V/v ban hành đơn giá công tác sửa chữa trong xây dựng cơ bản tỉnh Bắc Kạn	01/12/2002	Đề nghị bãi bỏ
299.	Quyết định	Số 435/2005/QĐ-UB ngày 21/3/2005	V/v ban hành quy chế bảo đảm an toàn công trình lân cận và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng công trình mới	21/3/2005	
300.	Quyết định	Số 873/2005/QĐ-UB ngày 26/4/2005	V/v ban hành quy định về thực hiện công tác thông báo, kiểm soát và quản lý giá vật liệu xây dựng trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	26/4/2005	Đề nghị bãi bỏ
301.	Quyết định	Số 2997/2005/QĐ-UB ngày 29/11/2005	V/v ban hành bổ sung quy định việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo cơ chế "một cửa" tại Sở Xây dựng Bắc Kạn	29/11/2005	Đề nghị bãi bỏ
302.	Quyết định	Số 1718/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng tỉnh Bắc Kạn	04/9/2006	Đề nghị bãi bỏ
303.	Quyết định	Số 1719/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần xây dựng tỉnh Bắc Kạn	04/9/2006	Đề nghị bãi bỏ
304.	Quyết định	Số 1720/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần lắp đặt tỉnh Bắc Kạn	04/9/2006	Đề nghị bãi bỏ
305.	Quyết định	Số 1721/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần khảo sát xây dựng tỉnh Bắc Kạn	04/9/2006	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chu
306.	Quyết định	Số 3514/2009/QĐ-UBND ngày 16/11/2009	Quy định trách nhiệm quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/11/2009	
307.	Quyết định	Số 1569/2010/QĐ-UBND ngày 30/7/2010	V/v ban hành Quy định về quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/8/2010	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
308.	Quyết định	Số 2535/2010/QĐ-UBND ngày 29/11/2010	V/v ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	9/12/2010	
309.	Quyết định	Số 813/2011/QĐ-UBND ngày 12/5/2011	V/v Quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/5/2011	
310.	Quyết định	Số 1383/2011/QĐ-UBND ngày 29/7/2011	V/v ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/8/2011	
311.	Quyết định	Số 1852/2011/QĐ-UBND ngày 07/10/2011	Ban hành Quy định về cơ chế, chính sách nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị tỉnh Bắc Kạn	17/10/2011	Đề nghị bãi bỏ
312.	Quyết định.	Số 817/2012/QĐ-UBND ngày 25/5/2012	Ban hành quy định về hoạt động sản xuất gạch, ngói thủ công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/6/2012	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 26/01/2018)
313.	Quyết định.	Số 1034/2012/QĐ-UBND ngày 09/7/2012	Ban hành Quy định về quản lý dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/7/2012	
314.	Quyết định	Số 1320/2012/QĐ-	V/v quy định về phân cấp quản lý hoạt động cấp	07/9/2012	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		UBND ngày 28/8/2012	nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
315.	Quyết định.	Số 2335/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012	Ban hành quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/1/2013	
316.	Quyết định	Số 2488/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013	V/v ban hành đơn giá bồi thường nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/01/2014	Đề nghị bãi bỏ
317.	Quyết định	Số 05/2015/QĐ-UBND ngày 24/4/2015	Về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý cho các cơ quan chuyên môn và UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn	04/5/2015	
318.	Quyết định	Số 22/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015	V/v ban hành Quy định về quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/11/2015	
319.	Quyết định	Số 04/2016/QĐ-UBND ngày 01/4/2016	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng	11/4/2016	
320.	Quyết định	Số 21/2016/QĐ-UBND ngày 12/8/2016	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	22/8/2016	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
321.	Quyết định	Số 33/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016	Ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
322.	Quyết định	Số 35/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016	Ban hành quy định về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
323.	Quyết định	Số 01/2017/QĐ-UBND ngày 06/01/2017	Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/01/2017	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
324.	Quyết định	Số 02/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017	Ban hành Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/01/2017	
325.	Quyết định	Số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017	Quy định một số nội dung về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/01/2017	
326.	Quyết định	Số 22/2017/QĐ-UBND ngày 10/8/2017	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 817/2012/QĐ-UBND ngày 25/5/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về hoạt động sản xuất gạch, ngói thủ công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/8/2017	
327.	Quyết định	Số 39/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	
328.	Quyết định	Số 44/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017	Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm cho cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho UBND các cấp về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/01/2018	
329.	Quyết định	Số 52/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định phân công, phân cấp về bảo trì công trình và quy trình quản lý, khai thác, sử dụng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	
330.	Quyết định	Số 53/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	
331.	Quyết định	Số 57/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định trách nhiệm đối với các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng trong công tác lập,	15/01/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán, tổ chức đấu thầu và thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
332.	Quyết định	Số 58/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng và giá cho thuê nhà ở công vụ, nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	
333.	Quyết định	Số 04/2018/QĐ-UBND ngày 27/3/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1569/2010/QĐ-UBND ngày 30/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/4/2018	
334.	Quyết định	Số 29/2018/QĐ-HĐND ngày 28/9/2018	Ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2018	
335.	Quyết định	Số 35/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	29/11/2018	
336.	Chỉ thị	Số 03/2005/CT-UBND ngày 24/1/2005	V/v chấn chỉnh công tác quản lý quy hoạch thị xã Bắc Kạn	04/02/2005	
337.	Chỉ thị	Số 23/2013/CT-UBND ngày 19/12/2013	V/v tăng cường công tác quản lý nhà nước trong đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh	29/12/2013	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
XI. LĨNH VỰC: GIAO THÔNG					
338.	Nghị quyết	Số 01/2007/NQ-HĐND ngày 11/5/2007	Nghị quyết về việc thực hiện thí điểm đề án phân cấp tổ chức quản lý bảo dưỡng hệ thống đường huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	11/5/2007	
339.	Nghị quyết	Số 16/2009/NQ-HĐND ngày 05/10/2009	Nghị quyết về việc đặt tên đường, công trình công cộng và điều chỉnh độ dài một số đường thuộc địa bàn thị xã Bắc Kạn tỉnh Bắc Kạn	5/10/2009	
340.	Nghị quyết	Số 32/2014/NQ-HĐND ngày 19/12/2014	V/v đặt tên, đổi tên đường, công trình công cộng thuộc địa bàn thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	20/12/2014	
341.	Nghị quyết	Số 10/2016/NQ-HĐND ngày 29/4/2016	V/v thông qua quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	02/5/2016	
342.	Quyết định	Số 16/2014/QĐ-UBND ngày 23/9/2014	Về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp, trách nhiệm về quản lý, vận hành khai thác cầu và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	03/10/2004	
343.	Quyết định	Số 07/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017	Ban hành Quy định về giá cước vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/02/2017	
344.	Quyết định	Số 11/2017/QĐ-UBND ngày 20/3/2017	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải	30/3/2017	
345.	Quyết định	Số 60/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về phân công, phân cấp và trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/01/2018	
346.	Quyết định	Số 25/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Kạn	31/8/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
347.	Quyết định	Số 32/2018/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	Ban hành Quy định quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí Qũy bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn	05/11/2018	
348.	Chỉ thị	Số 08/2010/CT-UBND ngày 21/04/2010	Về tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	01/05/2010	Đề nghị bãi bỏ
349.	Chỉ thị	Số 09/2015/CT-UBND ngày 20/7/2015	Về tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/7/2015	
XII. LĨNH VỰC: CÔNG THƯƠNG					
350.	Nghị quyết	08/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Phê duyệt chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025	27/7/2018	
351.	Quyết định	2400/2002/QĐ-UB ngày 04/12/2002	V/v ban hành Quy chế quản lý vận hành và kinh doanh bán điện ở nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/12/2002	Đề nghị bãi bỏ
352.	Quyết định	Số 3449/2009/QĐ-UBND ngày 06/11/2009	V/v ủy quyền cho Sở Công thương thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đối với hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/11/2009	Đề nghị bãi bỏ
353.	Quyết định	Số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/8/2012	
354.	Quyết định	Số 1744/2013/QĐ-UBND ngày 21/10/2013	Về việc bổ sung một số điều của Quyết định số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/10/2013	
355.	Quyết định	Số 18/2015/QĐ-UBND ngày 06/10/2015	V/v ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn	06/10/2015	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
356.	Quyết định	Số 24/2015/QĐ-UBND ngày 09/11/2015	về việc ban hành Quy định về một số thủ tục rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/11/2015	
357.	Quyết định	Số 32/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	V/v ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Công thương tỉnh Bắc Kạn	08/01/2016	
358.	Quyết định	Số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016	Ban hành Quy chế chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/7/2016	
359.	Quyết định	Số 20/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017	Ban hành Quy định Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/7/2016	
360.	Quyết định	Số 32/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/10/2017	
361.	Quyết định	Số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018	Về việc bãi bỏ Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 10/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động tiêu thụ, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/8/2018	
362.	Quyết định	Số 27/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng, cấp Phó các đơn vị thuộc Sở Công thương; tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực công thương của phòng Kinh tế hoặc phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc UBND huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/10/2018	
363.	Quyết định	Số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/01/2019	
364.	Quyết định	Số 47/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ	08/01/2019	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
XIII. LĨNH VỰC: TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
365.	Nghị quyết	Số 18/2007/NQ-HĐND ngày 29/10/2007	Về quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2007-2010, định hướng đến năm 2020	04/11/2007	
366.	Nghị quyết	Số 21/2008/NQ-HĐND ngày 15/12/2008	V/v sửa đổi, bổ sung một số điểm của quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2007-2010, định hướng đến năm 2020 quy định tại Nghị quyết số 18/2007/NQ-HĐND ngày 29/10/2007 của HĐND tỉnh Bắc Kạn	22/12/2008	
367.	Nghị quyết	Số 02/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Về việc thông qua quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011-2015) của tỉnh Bắc Kạn	20/4/2012	
368.	Nghị quyết	Số 14/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014	V/v bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2013 – 2020	20/7/2014	
369.	Nghị quyết	Số 30/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014	V/v thông qua Bảng giá đất định kỳ 5 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/12/2014	
370.	Nghị quyết	Số 01/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	V/v thông qua quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	21/4/2017	
371.	Quyết định	Số 2028/2005/QĐ-UBND ngày 06/9/2005	V/v quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/10/2005	Đề nghị bãi bỏ
372.	Quyết định	Số 2693/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010	Quyết định về việc ban hành quy định về quản lý xe máy chuyên dùng và xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	20/12/2010	Đề nghị bãi bỏ
373.	Quyết định	Số 339/2011/QĐ-UBND	V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2735/2009/QĐ-	13/3/2011	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 03/3/2011	UBND ngày 08/9/2009 của UBND tỉnh về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường.		
374.	Quyết định	Số 2123/2012/QĐ-UBND ngày 17/12/2012	V/v ban hành quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quản lý lâm sản, khoáng sản trên địa bàn tỉnh	27/12/2012	
375.	Quyết định	Số 21/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014	V/v ban hành Quy định một số nội dung cụ thể trong công tác quản lý nhà nước về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/11/2014	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 26/01/2018)
376.	Quyết định	Số 22/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014	V/v ban hành Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/11/2014	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 26/01/2018)
377.	Quyết định	Số 27/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014	V/v ban hành Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	01/01/2015	
378.	Quyết định	Số 09/2015/QĐ-UBND ngày 21/7/2015	Ban hành Quy định quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/7/2015	
379.	Quyết định	Số 10/2015/QĐ-UBND ngày 23/7/2015	V/v ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ.	02/8/2015	
380.	Quyết định	Số 27/2016/QĐ-UBND	Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	17/9/2016	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố bởi

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Tài nguyên và Môi Trường; Trưởng, Phó các phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, thành phố		Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
381.	Quyết định	Số 31/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016	Ban hành Quy định bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2016	
382.	Quyết định	Số 04/2017/QĐ-UBND ngày 09/2/2017	Ban hành Quy định thống nhất quản lý Nhà nước về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/02/2017	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 26/01/2018)
383.	Quyết định	Số 26/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/9/2017	
384.	Quyết định	Số 42/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017	V/v sửa đổi một số điều của Quy định thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động đo đạc và bản đồ ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Kạn	06/01/2018	
385.	Quyết định	Số 43/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017	Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 và Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn	06/01/2018	
386.	Quyết định	Số 49/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017	Ban hành Quy định một số nội dung cụ thể Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ	08/01/2018	
387.	Quyết định	Số 50/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017	Ban hành Quy định quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/01/2018	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố bởi Quyết định số

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
388.	Quyết định	Số 65/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Bắc Kạn.	12/01/2018	
389.	Quyết định	Số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/5/2018	V/v bãi bỏ Điều 3 Quy định quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn.	31/5/2018	
390.	Quyết định	Số 12/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/7/2018	
391.	Quyết định	Số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	Ban hành Quy định về một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2018	
392.	Quyết định	Số 37/2018/QĐ-UBND ngày 29/11/2018	Sửa đổi quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phồng tỉnh Bắc Kạn kèm theo Quyết định 27/2016/QĐ-UBND.	10/12/2018	
393.	Quyết định	Số 41/2018/QĐ-UBND ngày	Ban hành Quy định cụ thể cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/12/2018	
394.	Quyết định	Số 48/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc	07/01/2019	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Kạn		
395.	Chỉ thị	Số 09/2002/CT-UBND ngày 31/5/2002	V/v tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh	10/6/2002	Đề nghị bãi bỏ
396.	Chỉ thị	Số 13/2007/CT-UBND ngày 18/7/2007	V/v tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2007	Đề nghị bãi bỏ
397.	Chỉ thị	Số 14/2007/CT-UBND ngày 18/7/2007	V/v tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2007	Đề nghị bãi bỏ
398.	Chỉ thị	Số 07/2009/CT-UBND ngày 28/4/2009	V/v tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản vàng trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/4/2009	
XIV. LĨNH VỰC: NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
399.	Nghị quyết	Số 52/2009/NQ-HĐND ngày 15/12/2009	V/v thông qua quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2009-2015, định hướng đến năm 2020	20/12/2009	
400.	Nghị quyết	Số 22/2011/NQ-HĐND ngày 07/10/2011	V/v phê duyệt chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất một số cây trồng nông nghiệp chính và trồng rừng sản xuất tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015	17/10/2011	Đề nghị bãi bỏ
401.	Nghị quyết	Số 01/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Về chính sách hỗ trợ trồng rừng sản xuất giai đoạn 2012-2015	13/4/2012	Đề nghị bãi bỏ
402.	Nghị quyết	Số 08/2012/NQ-HDND ngày 16/7/2012	Nghị quyết về việc Phê duyệt Đề án phát triển đàn lợn giống Móng Cái thuần trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015	26/7/2012	Đề nghị bãi bỏ
403.	Nghị quyết	Số 31/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013	Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt đề án phát triển đàn lớn móng cái thuần trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/12/2013	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			giai đoạn 2012-2015		
404.	Nghị quyết	Số 41/2015/NQ-HĐND ngày 18/12/2015	V/v thông qua Quy hoạch đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030	19/12/2015	
405.	Nghị quyết	Số 67/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Thông qua điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bố trí dân cư tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025	18/12/2016	
406.	Nghị quyết	Số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	V/v ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020	01/5/2017	
407.	Nghị quyết	Số 17/2018/NQ-HĐND ngày 09/12/2018	Quy định mức hỗ trợ xây dựng công trình hạ tầng nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020	19/12/2018	
408.	Nghị quyết	Số 18/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018	V/v bãi bỏ Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt định mức hỗ trợ phát triển sản xuất và dịch vụ nông thôn thuộc chương tình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2015-2020	20/12/2018	
409.	Quyết định	Số 2093/2002/QĐ-UB ngày 30/10/2002	Quyết định về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tạm thời phục vụ công tác quy hoạch sơ bộ ba loại rừng và giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/10/2002	Đề nghị bãi bỏ
410.	Quyết định	Số 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003	về việc Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam-Phần Lan	27/9/2003	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 2368/QĐ-UBND

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					ngày 24/12/2014)
411.	Quyết định	Số 2656/2003/QĐ-UB ngày 28/11/2003	Quyết định về việc ban hành Quy trình thiết kế trồng rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/11/2003	Đề nghị bãi bỏ
412.	Quyết định	Số 1831/2004/QĐ-UB ngày 22/9/2004	V/v ban hành Quy trình lập hồ sơ thiết kế - dự toán các công trình; giao khoán bảo vệ rừng; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng có tác động và trồng bổ sung cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/9/2004	Đề nghị bãi bỏ
413.	Quyết định	Số 1394/2004/QĐ-UB ngày 04/8/2004	Quyết định về việc ban hành Quy trình thiết kế nương rẫy cố định áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2005	Đề nghị bãi bỏ
414.	Quyết định	Số 1275/2005/QĐ-UBND ngày 10/6/2005	Quyết định về việc Ban hành quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp huyện, thị, xã, phường, thị trấn về công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/6/2005	Đề nghị bãi bỏ
415.	Quyết định	Số 1237/2006/QĐ-UBND ngày 27/6/2006	Quyết định về việc ban hành quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, công trình nước sinh hoạt tập trung tỉnh Bắc Kạn	27/6/2006	Đề nghị bãi bỏ
416.	Quyết định	Số 2807/2009/QĐ-UBND ngày 16/9/2009	Quyết định về việc ban hành Quy định về loài cây mục đích và biện pháp cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/9/2009	Đề nghị bãi bỏ một phần văn bản
417.	Quyết định	Số 4040/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009	Quyết định về việc phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2009-2015, định hướng đến năm 2020	10/01/2010	
418.	Quyết định	Số 435/2010/QĐ-UBND ngày 12/3/2010	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý khai thác, kinh doanh và sử dụng nguồn tài nguyên cây thuốc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/3/2010	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
419.	Quyết định	Số 302/2011/QĐ-UBND ngày 25/02/2011	V/v quy định mức thu tiền nước, mức trần phí dịch vụ lấy nước, danh mục công trình, biện pháp tưới và vị trí cống đầu kênh đối với các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/02/2011	Đề nghị bãi bỏ
420.	Quyết định	Số 432/2011/QĐ-UBND ngày 22/3/2011	Quyết định về việc phê duyệt Quy chế về quản lý và bảo vệ rừng Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ, huyện Na Rỳ, tỉnh Bắc Kạn	01/4/2011	
421.	Quyết định	Số 463/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011	V/v sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam – Phần Lan ban hành kèm theo Quyết định số 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003 của UBND tỉnh Bắc Kạn	07/4/2011	
422.	Quyết định	Số 738/2011/QĐ-UBND ngày 26/4/2011	Quyết định về việc phê duyệt Quy chế về quản lý và bảo vệ rừng Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	06/5/2011	
423.	Quyết định	Số 1996/2011/QĐ-UBND ngày 25/10/2011	Quyết định về việc quy định một số nội dung cụ thể thực hiện Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLB-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011	04/11/2011	Đề nghị bãi bỏ
424.	Quyết định	Số 212/2012/QĐ-UBND ngày 17/02/2012	Quy định đối tượng thụ hưởng, thời điểm hỗ trợ, thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất một số cây trồng nông nghiệp chính tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012 – 2015	27/01/2012	Đề nghị bãi bỏ
425.	Quyết định	Số 668/2012/QĐ-UBND ngày 07/5/2012	V/v phân bổ mức hỗ trợ hàng năm chi phí khuyến lâm trồng rừng sản xuất giai đoạn 2012 - 2015	17/5/2012	Đề nghị bãi bỏ
426.	Quyết định	Số 17/2014/QĐ-UBND	V/v sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số:	11/10/2014	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 01/10/2014	463/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan ban hành kèm theo Quyết định số: 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003 của UBND tỉnh Bắc Kạn		
427.	Quyết định	Số 12/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn	25/6/2016	
428.	Quyết định	Số 16/2016/QĐ-UBND ngày 30/6/2016	Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng, Phó Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn; Trưởng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện	10/7/2016	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
429.	Quyết định	Số 45/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017	ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/01/2018	Đề nghị thay thế
430.	Quyết định	Số 18/2018/QĐ-UBND ngày 01/8/2018	Ban hành Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/8/2018	
431.	Quyết định	Số 39/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng, Phó trưởng Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn; Trưởng, Phó trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện ban hành kèm theo Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	21/12/2018	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
432.	Quyết định	Số 40/2018/QĐ-UBND ngày 17/12/2018	Bãi bỏ Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định quản lý các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/12/2018	
433.	Chỉ thị	Số: 12/2015/CT-UBND ngày 22/9/2015	V/v tăng cường công tác quản lý thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	02/10/2015	
XV. LĨNH VỰC: LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
434.	Nghị quyết	Số 12/2010/NQ-HĐND ngày 29/7/2010	V/v quy định mức đóng góp và hỗ trợ một phần kinh phí đối với người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn	07/8/2010	Đề nghị bãi bỏ
435.	Nghị quyết	Số 30/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015	V/v quy định mức thù lao đối với thành viên của Đội Công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/12/2015	
436.	Nghị quyết	Số 70/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Về Chương trình việc làm tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2017 – 2020	18/12/2016	
437.	Quyết định	Số 1291/2008/QĐ-UBND ngày 18/7/2008	V/v ban hành Quy chế tiếp nhận và quản lý đối tượng tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Kạn	28/7/2008	Đề nghị bãi bỏ
438.	Quyết định	Số 365/2009/QĐ-UBND ngày 23/02/2009	V/v quy định mức đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện tại gia đình và cộng đồng	4/3/2009	Đề nghị bãi bỏ
439.	Quyết định	Số 287/2012/QĐ-UBND ngày 27/02/2012	V/v bãi bỏ Quyết định số 2337/2006/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc quy định mức trợ cấp nuôi dưỡng đối tượng xã hội tại Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Kạn	07/3/2012	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
440.	Quyết định	Số 1436/2013/QĐ-UBND ngày 06/9/2013	Phê duyệt Quy chế phối hợp tổ chức và quản lý công tác dạy nghề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/9/2013	Đề nghị bãi bỏ
441.	Quyết định	Số 25/2015/QĐ-UBND ngày 18/11/2015	V/v quy định mức đóng góp và chế độ miễn, giảm, hỗ trợ đối với người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh và cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/11/2015	Đề nghị bãi bỏ, ban hành nghị quyết mới
442.	Quyết định	Số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016	V/v ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn	10/6/2016	
443.	Quyết định	Số 03/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018	Ban hành Quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/4/2018	
444.	Quyết định	Số 10/2018/QĐ-UBND ngày 28/5/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/6/2018	
445.	Chỉ thị	Số 21/1998/CT-UB ngày 27/5/1998	V/v đẩy mạnh thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	27/5/1998	Đề nghị bãi bỏ
446.	Chỉ thị	Số 06/2005/CT-UB ngày 25/4/2005	V/v thực hiện bảo hiểm xã hội đối với người lao động trong các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế ngoài quốc doanh.	25/4/2005	Đề nghị bãi bỏ
447.	Chỉ thị	Số 16/2009/CT-UBND ngày 21/12/2009	V/v đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/12/2009	Đề nghị bãi bỏ
448.	Chỉ thị	Số 17/2010/CT-UBND ngày 30/9/2010	V/v đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	10/10/2010	Đề nghị bãi bỏ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
XVI. LĨNH VỰC: KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
449.	Quyết định	Số 13/2015/QĐ-UBND ngày 03/9/2015	Ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Kạn	13/9/2015	
450.	Quyết định	Số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015	V/v ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	26/12/2015	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 29/01/2019)
451.	Quyết định	Số 30/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn	08/01/2016	
452.	Quyết định	Số 25/2017/QĐ-UBND ngày 29/8/2017	Ban hành Quy chế ứng dụng, nhân rộng kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/9/2017	
453.	Quyết định	Số 16/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	30/7/2018	
454.	Quyết định	Số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều tại Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn	29/11/2018	
XVII. LĨNH VỰC: KHÁC					
455.	Quyết định	Số 799/2003/QĐ-UB ngày 14/5/2003	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động Vườn Quốc gia Ba Bể	14/5/2003	Hết hiệu lực một phần (Đã được công bố tại Quyết định số

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					2368/QĐ-UBND ngày 24/12/2014)
456.	Quyết định	Số 1925/2006/QĐ-UBND ngày 29/9/2006	Quyết định về việc Ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát triển di sản thiên nhiên Vườn Quốc gia Ba Bể	09/10/2006	
457.	Quyết định	Số 1718/2012/QĐ-UBND ngày 19/10/2012	Ban hành quy chế về quản lý, sử dụng cưa xăng phương tiện độ chế tại các khu bảo tồn và vườn quốc gia ba bể	29/10/2012	
458.	Quyết định	Số 1882/2012/QĐ-UBND ngày 14/11/2012	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý thủy sản khu vực Vườn Quốc gia Ba Bể	24/11/2012	
459.	Quyết định	Số 164/2013/QĐ-UBND ngày 25/01/2013	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Vườn Quốc gia Ba Bể, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Sở Văn hóa thể thao và du lịch trong quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn Vườn Quốc gia Ba Bể	04/02/2013	
Tổng số[1]: 459 văn bản					

[1] Tổng số văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa kỳ 2014-2018.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 321 /QĐ-UBND ngày 28 /02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
I. LĨNH VỰC: AN NINH – QUỐC PHÒNG					
1.	Nghị quyết	Số 23/2011/NQ-HĐND ngày 07/10/2011	Về việc thông qua Đề án tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2011-2015 và chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ	08/10/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
2.	Nghị quyết	Số 57/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Phê chuẩn Đề án tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/12/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
3.	Nghị quyết	Số 58/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	V/v bãi bỏ Nghị quyết số: 14/2012/QĐ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thu, quản lý, sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/11/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
4.	Quyết định	Số 1230/2004/QĐ-UB ngày 15/7/2004	V/v ban hành Quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và trưởng thôn, bản,	15/7/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
5.	Quyết định	Số 2039/2004/QĐ-UBND ngày 12/10/2004	Về việc sửa đổi, bổ sung bản Quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông.	12/10/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
6.	Quyết định	Số 737/2005/QĐ-UB ngày 06/4/2005	V/v quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe máy	21/4/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
7.	Quyết định	Số 779/2008/QĐ-UBND ngày 28/4/2008	V/v ban hành Quy định về khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/5/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
8.	Quyết định	Số 1042/2009/QĐ-UBND ngày 18/5/2009	V/v việc sửa đổi, bổ sung bản "Quy định trách nhiệm của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Trưởng thôn, bản, Tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông" ban hành kèm theo Quyết định số 1230/2004/QĐ-UB ngày 15/7/2004 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.	28/5/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
9.	Quyết định	Số 2156/2009/QĐ-UBND ngày 10/7/2009	V/v ban hành Quy định bảo đảm an ninh trật tự tại các khu vực khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	20/7/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
10.	Quyết định	Số 336/2010/QĐ-UBND ngày 24/2/2010	V/v phê quyệt Đề án "Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng phát triển đến năm 2020.	24/02/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
11.	Quyết định	Số 2136/2012/QĐ-UBND ngày 18/12/2012	V/v ban hành Quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng – an ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/12/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
12.	Quyết định	Số 20/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	17/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
13.	Chỉ thị	Số 02/1997/CT-UB ngày 24/03/1997	V/v thống nhất ký hiệu biển số xe cơ giới	24/3/1997	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
14.	Chỉ thị	Số 11/1999/CT-UB ngày 29/6/1999	V/v thực hiện Nghị định số 05/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân.	29/6/1999	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
15.	Chỉ thị	Số 12/1999/CT-UB ngày 01/7/1999	V/v phòng ngừa ngăn chặn tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên.	01/7/1999	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
16.	Chỉ thị	Số 12/2002/CT-UB ngày 03/7/2002	V/v tăng cường các mặt công tác đảm bảo an ninh trật tự trên phạm vi toàn tỉnh.	03/7/2002	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
17.	Chỉ thị	Số 08/2005/CT-UB ngày 11/5/2005	V/v đấu tranh với tệ nạn số đề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	11/5/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
18.	Chỉ thị	Số 12/2005/CT-UBND ngày 15/8/2005	V/v triển khai thi hành Luật An ninh quốc gia.	15/8/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
19.	Chỉ thị	Số 01/2007/CT-UBND ngày 11/01/2007	V/v tăng cường các biện pháp ngăn chặn tình trạng chơi số đề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	11/01/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
20.	Chỉ thị	Số 11/2007/CT-UBND ngày 09/7/2007	V/v tổ chức triển khai thi hành Luật cư trú.	09/7/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
21.	Chỉ thị	Số 12/2007/CT-UBND ngày 10/7/2007	V/v triển khai thực hiện thẩm quyền của Công an xã trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ	10/7/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
22.	Chỉ thị	Số 13/2009/CT-UBND ngày 07/9/2009	V/v triển khai thực hiện Luật giao thông đường bộ năm 2008.	07/9/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
23.	Chỉ thị	Số 01/2010/CT-UBND ngày 13/01/2010	V/v triển khai thực hiện Nghị định 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng pháo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	13/01/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
24.	Chỉ thị	Số 17/2011/CT-UBND ngày 27/9/2011	V/v tăng cường công tác phòng cháy và chữa cháy trong đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.	07/10/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
25.	Chỉ thị	Số 13/2012/CT-UBND ngày 18/7/2012	Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù.	28/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
26.	Chỉ thị	Số 17/2012/CT-UBND ngày 13/9/2012	V/v triển khai thi hành Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	23/9/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
27.	Chỉ thị	Số 04/2013/CT-UBND ngày 12/3/2013	Về triển khai thực hiện Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự".	22/3/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
28.	Chỉ thị	Số 24/2013/CT-UBND ngày 20/12/2013	V/v tổ chức thi hành hình phạt tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	30/12/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
29.	Chỉ thị	Số 07/2014/CT-UBND	Chỉ thị số về tăng cường công tác đấu tranh, ngăn chặn người địa phương xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc lao động	02/6/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
30.	Chỉ thị	Số 09/2014/CT-UBND	Chỉ thị về việc tăng cường công tác	31/7/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		21/7/2014	phòng cháy, chữa cháy		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
II. LĨNH VỰC: TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG – THUẾ					
31.	Nghị quyết	Số 07/2005/NQ-HĐND ngày 11/3/2005	V/v Quy định tạm thời một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh và chi công tác xã hội của lãnh đạo tỉnh	21/3/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
32.	Nghị quyết	Số 15/2008/NQ-HĐND ngày 03/10/2008	V/v Bãi bỏ một số khoản phí, lệ phí quy định tại Nghị quyết số 112/2003/NQ-HĐND ngày 20/8/2003 và Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND ngày 11/5/2007 của HĐND tỉnh Bắc Kạn	03/10/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
33.	Nghị quyết	Số 01/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009	V/v bổ sung cơ quan tổ chức thu phí thẩm định kết quả đấu thầu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/5/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
34.	Nghị quyết	Số 04/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009	V/v quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực	01/5/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
35.	Nghị quyết	Số 28/2010/NQ-HĐND ngày 01/10/2010	V/v quy định mức chi đón tiếp khách vào làm việc tại tỉnh Bắc Kạn	11/10/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
36.	Nghị quyết	Số 24/2011/NQ-HĐND ngày 07/10/2011	V/v quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học	17/10/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			2011 – 2012 đến năm học 2014 – 2015 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
37.	Nghị quyết	Số 21/2012/NQ-HĐND ngày 12/12/2012	V/v quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/12/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
38.	Nghị quyết	Số 39/2014/NQ-HĐND ngày 19/12/2014	V/v quy định mức chi, nguồn kinh phí chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc các huyện, thị xã thực hiện	20/12/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
39.	Nghị quyết	Số 05/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015	V/v quy định mức chi cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính	06/4/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
40.	Nghị quyết	Số 33/2015/NQ-HĐND ngày 16/12/2015	V/v quy định một số mức chi cụ thể thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/12/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
41.	Nghị quyết	Số 02/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016	Về việc quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế quy định tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ	02/5/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
42.	Nghị quyết	Số 07/2016/NQ-HĐND ngày 29/4/2016	V/v quy định mức thu học phí đối với đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại	02/5/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			các cơ sở giáo dục công lập chưa bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc tỉnh quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
43.	Nghị quyết	Số 44/2016/NQ-HĐND ngày 14/7/2016	V/v quy định thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích từ đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/7/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
44.	Nghị quyết	Số 49/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Ban hành quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017 của tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
45.	Nghị quyết	Số 50/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn cho thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017	01/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
46.	Nghị quyết	Số 51/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	V/v quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017	01/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
47.	Nghị quyết	Số 55/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Ban hành Quy định một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
48.	Nghị quyết	Số 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Ban hành quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các	18/12/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
49.	Nghị quyết	Số 06/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	V/v quy định tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/4/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
50.	Nghị quyết	Số 16/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
51.	Nghị quyết	Số 17/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
52.	Nghị quyết	Số 18/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định nội dung và mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
53.	Nghị quyết	Số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định nội dung, mức chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
54.	Nghị quyết	Số 21/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản khai thác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
55.	Nghị quyết	Số 37/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
56.	Nghị quyết	Số 38/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Ban hành Quy định về thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách; thời hạn gửi báo cáo; thời hạn gửi các báo cáo tài chính - ngân sách và giao dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	17/12/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
57.	Nghị quyết	Số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức hội, đơn vị lực lượng vũ trang có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
58.	Nghị quyết	Số 40/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	V/v quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ cho đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác từ năm 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
59.	Nghị quyết	Số 41/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	V/v quy định một số nội dung về quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-	01/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
60.	Nghị quyết	Số 02/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017	29/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
61.	Nghị quyết	Số 03/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Quy định mức trích (tỷ lệ phần trăm) đối với các khoản thu hồi qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
62.	Nghị quyết	Số 04/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Quy định về thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bắc Kạn	29/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
63.	Nghị quyết	Số 05/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh	29/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
64.	Nghị quyết	Số 07/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Quy định biểu mẫu của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính và Ủy ban nhân dân cấp trên áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
65.	Nghị quyết	Số 09/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Về hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
66.	Nghị quyết	Số 10/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
67.	Nghị quyết	Số 14/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
68.	Nghị quyết	Số 15/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
69.	Nghị quyết	Số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018	Ban hành Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
70.	Nghị quyết	Số 19/2018/NQ-HĐND ngày 11/12/2018	Quy định nội dung và mức chi đối với kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
71.	Nghị quyết	Số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018	Ban hành Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo	01/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
72.	Nghị quyết	Số 22/2018/NQ-HĐND ngày 11/12/2018	Quy định phương thức xác định kinh phí giao để thực hiện chế độ tự chủ đối với xã, phường, thị trấn; mức khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
73.	Quyết định	Số 1260/2002/QĐ-UB ngày 22/7/2002	V/v Quy định mức thu học phí đào tạo và cấp giấy phép lái xe hạng A1 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/7/2002	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
74.	Quyết định	Số 1152/2003/QĐ-UB ngày 25/6/2003	V/v Quy định về phân bổ và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông	5/4/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
75.	Quyết định	Số 1161/2003/QĐ-UB ngày 25/6/2003	V/v Quy định định mức chi tiêu cho hoạt động điều tra, đánh giá công tác dân số và chăm sóc trẻ em hàng năm	25/6/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
76.	Quyết định	Số 2409/2003/QĐ-UB ngày 04/11/2003	V/v Quy định tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương của tỉnh Bắc Kạn	04/11/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					)
77.	Quyết định	Số 161/2004/QĐ-UB ngày 11/02/2004	V/v thu phí theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	01/01/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
78.	Quyết định	Số 981/2004/QĐ-UB ngày 21/6/2004	V/v Quy định tạm thời chế độ cho học viên lớp đào tạo Chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị xã	21/06/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
79.	Quyết định	Số 2029/2005/QĐ-UB ngày 06/9/2005	V/v Điều chỉnh tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn	01/01/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
80.	Quyết định	Số 1087/2006/QĐ-UBND ngày 02/6/2006	V/v chế độ chi hỗ trợ cán bộ, công chức nhà nước được cử đi đào tạo, bồi dưỡng	01/6/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
81.	Quyết định	Số 936/2007/QĐ-UBND ngày 21/6/2007	V/v ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/7/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
82.	Quyết định	Số 1287/2007/QĐ-UBND ngày 01/8/2007	V/v quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Kạn cấp	01/8/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
83.	Quyết định	Số 1374/2007/QĐ-UBND ngày 15/8/2007	V/v Ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại phí chợ Đức Xuân thị xã Bắc Kạn	18/8/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
84.	Quyết định	Số 2096/2007/QĐ-UBND ngày 25/10/2007	V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định số 936/2007/QĐ-UBND ngày 21/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/11/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
85.	Quyết định	Số 2209/2007/QĐ-UBND ngày 05/11/2007	V/v hủy bỏ, thay thế nội dung phần II, mục A, Điều 1 Quyết định 936/2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/11/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
86.	Quyết định	Số 24/2008/QĐ-UBND ngày 07/01/2008	V/v quy định mức chi tiếp khách đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí do ngân sách tỉnh Bắc Kạn cấp	07/01/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
87.	Quyết định	Số 225/2008/QĐ-UBND ngày 30/01/2008	V/v ban hành Quy chế phối hợp quản lý thu thuế đối với các hoạt động xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/2/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
88.	Quyết định	Số 249/2008/QĐ-UBND ngày 31/01/2008	V/v bãi bỏ một số khoản phí, lệ phí được miễn theo Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ	31/01/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
89.	Quyết định	Số 703/2009/QĐ-UBND ngày 08/4/2009	V/v ban hành Quy chế phối hợp quản lý thuế theo phương pháp ấn định thuế đối	01/5/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			với cơ sở khai thác tài nguyên khoáng sản quý hiếm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
90.	Quyết định	Số 947/2010/QĐ-UBND ngày 10/5/2010	V/v ban hành định mức kinh phí chi bảo đảm cho công tác quản lý tang vật, phương tiện vi phạm tạm giữ và tịch thu khi tham gia hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/5/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
91.	Quyết định	Số 428/2011/QĐ-UBND ngày 21/3/2011	V/v quy định thời gian gửi và xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/3/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
92.	Quyết định	Số 1063/2013/QĐ-UBND ngày 12/7/2013	V/v quy định mức thu dịch vụ xe ra, vào bến tại bến xe ô tô khách Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	22/7/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
93.	Quyết định	Số 1145/2013/QĐ-UBND ngày 24/7/2013	Ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh về tài sản nhà nước	03/8/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
94.	Quyết định	Số 1156/2013/QĐ-UBND ngày 25/7/2013	Ban hành Quy định về trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác quyết toán dự án hoàn thành và xử lý vi phạm chế độ quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Bắc Kạn	04/8/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
95.	Quyết định	Số 2038/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013	V/v quy định kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về Kế hoạch bảo	02/12/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2011 – 2020		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
96.	Quyết định	Số 14/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014	V/v quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô tại Bến xe ô tô khách tỉnh Bắc Kạn	30/8/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
97.	Quyết định	Số 31/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014	V/v quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, mức đơn giá thuê đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/01/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
98.	Quyết định	Số 29/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	V/v ban hành quy định phân công thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực giá thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	08/01/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
99.	Quyết định	Số 35/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Ban hành Bảng giá làm căn cứ tính lệ phí trước bạ nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/01/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
100.	Quyết định	Số 01/2016/QĐ-UBND ngày 25/01/2016	V/v ban hành quy định đơn giá bồi thường giải phóng mặt bằng đối với cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/02/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
101.	Quyết định	Số 09/2016/QĐ-UBND ngày 20/5/2016	Ban hành Quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/5/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
102.	Quyết định	Số 10/2016/QĐ-UBND ngày 26/5/2016	V/v ban hành Quy định về trình tự, thủ tục miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/6/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
103.	Quyết định	Số 20/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính	19/8/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
104.	Quyết định	Số 24/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016	V/v ban hành Quy định mức thu và thời hạn xác định, nộp khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích từ đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	02/9/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
105.	Quyết định	Số 37/2016/QĐ-UBND ngày 27/12/2016	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn	06/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
106.	Quyết định	Số 39/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016	Ban hành Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
107.	Quyết định	Số 06/2017/QĐ-UBND ngày 10/02/2017	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ban Quản lý dự án thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý	20/02/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
108.	Quyết định	Số 16/2017/QĐ-UBND ngày 22/6/2017	Ban hành Quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
109.	Quyết định	Số 17/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Ban hành Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	10/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
110.	Quyết định	Số 18/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017	Ban hành Quy định thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 163/2016/Đ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của BTC quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của BTC quy sịnh về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
111.	Quyết định	Số 21/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017	Ban hành Quy định tạm ứng chi phí quản lý dự án đối với các dự án quy mô nhỏ thực hiện cơ chế đặc thù thuộc nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/8/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
112.	Quyết định	Số 27/2017/QĐ-UBND	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng	16/9/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 06/9/2017	nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
113.	Quyết định	Số 24/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017	Ban hành Quy chế sử dụng nguồn vốn huy động khác thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 tại tỉnh Bắc Kạn	27/8/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
114.	Quyết định	Số 40/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
115.	Quyết định	Số 41/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
116.	Quyết định	Số 54/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Quy định về thời gian gửi và thẩm định báo cáo quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp tỉnh, huyện, xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
117.	Quyết định	Số 55/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với nguồn bốn đầu tư do ngân sách cấp xã, phường, thị trấn quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
118.	Quyết định	Số 56/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định hệ thống biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công của các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
119.	Quyết định	Số 59/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định biện pháp và trách nhiệm quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
120.	Quyết định	Số 06/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; Trưởng, Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	04/5/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
121.	Quyết định	Số 08/2018/QĐ-UBND ngày 22/5/2018	Ban hành giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách Ba Bể	31/5/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
122.	Quyết định	Số 14/2018/QĐ-UBND ngày 09/7/2018	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh về việc quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, mức đơn giá thuê đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
123.	Quyết định	Số 49/2018/QĐ-UBND	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy	07/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 28/12/2018	định phân công thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực giá thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 của UBND tỉnh		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
124.	Quyết định	Số 50/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
125.	Quyết định	Số 51/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
126.	Chỉ thị	Số 15/1998/CT-UB ngày 16/4/1998	V/v thu thuế đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/4/1998	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
127.	Chỉ thị	Số 24/1998/CT-UB ngày 19/6/1998	V/v Triển khai thực hiện Luật Thuế giá trị gia tăng và Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	19/6/1998	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
128.	Chỉ thị	Số 18/2007/CT-UBND ngày 05/11/2007	V/v trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ	5/11/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
III. LĨNH VỰC: KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ					

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
129.	Nghị quyết	Số 04/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Về việc tiếp tục thực hiện tiêu chí phân bổ vốn dự án phát triển sản xuất và dự án phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu thuộc chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn (thuộc xã khu vực II) vùng đồng bào dân tộc và miền núi tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND ngày 09/10/2008 của HĐND tỉnh khóa VII	13/4/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
130.	Nghị quyết	Số 11/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015	V/v quy định một số chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/4/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
131.	Nghị quyết	Số 22/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015	Về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020	01/01/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
132.	Nghị quyết	Số 11/2016/NQ-HĐND ngày 29/4/2016	Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng -- an ninh 5 năm 2016 – 2020	02/5/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
133.	Nghị quyết	Số 53/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Về việc quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và ủy quyền cho thường trực HĐND tỉnh xem xét, có ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư dự án thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh	16/11/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
134.	Nghị quyết	Số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 (nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương)	21/4/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
135.	Nghị quyết	Số 07/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/4/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
136.	Nghị quyết	Số 06/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	Điều chỉnh, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 (Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương)	29/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
137.	Quyết định	Số 742/2003/QĐ-UBND ngày 08/5/2003	Về việc ban hành Quy định về tổ chức thực hiện quản lý đầu tư và xây dựng các công trình thuộc dự án đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn do xã làm chủ đầu tư trong tỉnh Bắc Kạn	01/01/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
138.	Quyết định	Số 04/2014/QĐ-UBND ngày 12/3/2014	Ban hành Tiêu chí phân bổ vốn Dự án hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng và Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã, thôn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2012-2015 và giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/3/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
139.	Quyết định	Số 06/2014/QĐ-UBND	Về việc quy định về tiêu chuẩn, thủ tục	24/5/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 14/5/2014	xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Bắc Kạn		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
140.	Quyết định	Số 20/2014/QĐ-UBND ngày 10/10/2014	Về việc ban hành chương trình xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2014 - 2017	20/10/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
141.	Quyết định	Số 21/2015/QĐ-UBND ngày 12/10/2015	Ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập	22/10/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
142.	Quyết định	Số 28/2016/QĐ-UBND ngày 21/9/2016	Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các ngành, các cấp của địa phương trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh	01/10/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
143.	Quyết định	Số 08/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016	Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn	23/05/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
144.	Quyết định	Số 28/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017	Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020	24/9/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
145.	Quyết định	Số 38/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017	Ban hành quy định về cơ chế quản lý thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/12/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
146.	Quyết định	Số 07/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn	25/5/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
147.	Quyết định	Số 15/2018/QĐ-UBND ngày 18/7/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
148.	Quyết định	Số 46/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
149.	Chỉ thị	Số 05/2004/CT-UB ngày 06/4/2004	Về tăng cường thu hồi nợ vay vốn tín dụng nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn để tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển	06/4/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
IV. LĨNH VỰC: HÀNH CHÍNH - NỘI VỤ - DÂN TỘC – TÔN GIÁO					
150.	Nghị quyết	Số 13/2007/NQ-HĐND ngày 17/7/2007	V/v thành lập Phòng Dân tộc và Tôn giáo cấp huyện	27/7/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
151.	Nghị quyết	Số 11/2009/NQ-HĐND ngày 23/7/2009	V/v phê chuẩn Đề án đào tạo bác sỹ theo địa chỉ giai đoạn 2009 - 2017 và đào tạo cán bộ có trình độ cao giai đoạn	23/7/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			2009 - 2015		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
152.	Nghị quyết	Số 05/2010/NQ-HĐND ngày 29/7/2010	V/v quy định chế độ hỗ trợ kinh phí cho cán bộ luân chuyển về công tác tại các cơ quan thuộc cấp huyện, cấp xã.	07/8/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
153.	Nghị quyết	Số 19/2015/NQ-HĐND ngày 23/7/2015	V/v quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định, nghỉ việc chờ đủ tuổi nghỉ hưu	25/7/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
154.	Nghị quyết	Số 20/2015/NQ-HĐND ngày 23/7/2015	V/v quy định mức chi phục vụ công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/7/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
155.	Nghị quyết	Số 13/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
156.	Nghị quyết	Số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018	Quy định về việc tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn"	01/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
157.	Quyết định	Số 1671/2004/QĐ-UBND ngày 13/9/2004	V/v ban hành Quy định về phân cấp quản lý sử dụng cán bộ, công chức cấp xã.	13/9/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
158.	Quyết định	Số 2658/2004/QĐ-UB ngày 22/11/2004	Về việc áp dụng cơ chế một cửa tại UBND các xã, phường, thị trấn.	01/01/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
159.	Quyết định	Số 451/2005/QĐ-UB ngày 21/3/2005	V/v bố trí chức danh và mức phụ cấp sinh hoạt cho Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, bản, Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc và Phó Chủ tịch các đoàn thể, Chủ tịch Hội người cao tuổi, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ, cán bộ Lâm nghiệp ở xã, phường, thị trấn và hỗ trợ cho cộng tác viên dân số ở thôn, bản, tổ dân phố.	01/4/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
160.	Quyết định	Số 490/2005/QĐ-UB ngày 30/3/2005	V/v tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.	30/3/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
161.	Quyết định	Số 837/2006/QĐ-UBND ngày 28/4/2006	V/v bố trí cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 121/2003/NĐ-CP đối với chức danh Phó chỉ huy trưởng Quân sự và cán bộ phụ trách Đài truyền thanh.	08/5/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
162.	Quyết định	Số 1002/2006/QĐ-UBND ngày 23/5/2006	Ban hành Quy chế vận hành hệ thống thông tin điện tử Tổng hợp Kinh tế xã hội phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	03/6/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
163.	Quyết định	Số 1628/2007/QĐ-	V/v ban hành quy chế hoạt động của	17/9/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		UBND ngày 07/9/2007	Hội đồng kỷ luật công chức cấp xã.		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
164.	Quyết định	Số 3329/2009/QĐ-UBND ngày 28/10/2009	V/v ban hành Quy định về hỗ trợ kinh phí, quyền lợi và trách nhiệm của người được cử đi đào tạo bác sỹ theo địa chỉ giai đoạn 2009-2017 và đào tạo cán bộ trình độ cao giai đoạn 2009-2015	8/11/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
165.	Quyết định	Số 909/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011	V/v quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài phát thanh và truyền hình Bắc Kạn.	10/6/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
166.	Quyết định	Số 1318/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011	V/v sửa đổi Quyết định số 3329/2009/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định hỗ trợ kinh phí, quyền lợi và trách nhiệm của người được cử đi đào tạo bác sỹ theo địa chỉ giai đoạn 2009 – 2017 và đào tạo cán bộ có trình độ cao giai đoạn 2009 – 2015	30/7/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
167.	Quyết định	Số 1597/2011/QĐ-UBND ngày 01/9/2011	V/v ban hành Quy định chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn.	10/9/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
168.	Quyết định	Số 596/2012/QĐ-UBND ngày 26/4/2012	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản tỉnh Bắc Kạn.	06/5/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
169.	Quyết định	Số 2160/2012/QĐ-	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ,	29/11/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		UBND ngày 19/12/2012	quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Vườn quốc gia Ba Bể.		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
170.	Quyết định	Số 279/2013/QĐ-UBND ngày 07/3/2013	V/v quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị Nhà nước để xảy ra vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường	17/3/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
171.	Quyết định	Số 532/2013/QĐ-UBND ngày 15/04/2013	V/v ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã. phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	25/4/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
172.	Quyết định	Số 1071/2013/QĐ-UBND ngày 15/7/2013	V/v quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.	25/07/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
173.	Quyết định	Số 1525/2013/QĐ-UBND ngày 19/9/2013	Quyết định về việc ban hành Quy định về trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành, địa phương trong công tác quản lý các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/9/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
174.	Quyết định	Số 2365/2013/QĐ-UBND ngày 23/12/2013	Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	02/01/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
175.	Quyết định	Số 23/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014	V/v ban hành quy định về phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/11/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
176.	Quyết định	Số 25/2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2014	V/v bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, bố trí phụ trách kế toán và xếp phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	14/12/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
177.	Quyết định	Số 30/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014	Sửa đổi, bổ sung Quy chế về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số: 2365/2013/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh	29/12/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
178.	Quyết định	Số 28/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015	V/v ban hành Quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương	03/01/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
179.	Quyết định	Số 31/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn	08/01/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
180.	Quyết định	Số 05/2016/QĐ-UBND ngày 07/4/2016	Ban hành Quy định về công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	17/4/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
181.	Quyết định	Số 06/2016/QĐ-UBND ngày 08/4/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	18/4/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
182.	Quyết định	Số 07/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016	Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	23/5/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
183.	Quyết định	Số 14/2016/QĐ-UBND ngày 23/6/2016	Ban hành Quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	03/7/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
184.	Quyết định	Số 22/2016/QĐ-UBND ngày 12/8/2016	Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	22/8/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
185.	Quyết định	Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016	V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số: 532/2013/QĐ-UBND ngày 15/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	06/10/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
186.	Quyết định	Số 30/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016	Ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
187.	Quyết định	Số 38/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016	Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh	09/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
188.	Quyết định	Số 08/2017/QĐ-UBND	Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ	27/02/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 17/02/2017	chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
189.	Quyết định	Số 36/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017	V/v bãi bỏ Quyết định số 995/2013/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định quản lý. xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài và quản lý hộ chiếu sau khi đi nước ngoài về	18/12/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
190.	Quyết định	Số 47/2017/QĐ-UBND ngày 27/12/2017	Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 909/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn	06/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
191.	Quyết định	Số 61/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với các chức danh trưởng, phó các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nội vụ thuộc UBND các huyện, thành phố của tỉnh Bắc Kạn	03/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
192.	Quyết định	Số 17/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018	Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn	10/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
193.	Quyết định	Số 19/2018/QĐ-UBND ngày 01/8/2018	Ban hành quy định hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
194.	Quyết định	Số 23/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
195.	Quyết định	Số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn	01/10/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
196.	Quyết định	Số 38/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018	sửa đổi một số điều của Quy chế tổ chức, hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh	10/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
197.	Quyết định	Số 42/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018	Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
198.	Quyết định	Số 44/2018/QĐ-UBND ngày 27/12/2018	Về việc bãi bỏ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 14/7/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành quy chế quản lý đoàn nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
199.	Chỉ thị	Số 21/1999/CT-UB ngày 27/12/1999	V/v đeo thẻ công chức trong giờ làm việc.	01/01/2000	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
200.	Chỉ thị	Số 18/2003/CT-UB ngày 31/10/2003	V/v tăng cường thực hiện công tác lưu trữ ở địa phương.	31/10/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
201.	Chỉ thị	Số 09/2005/CT-UBND ngày 16/5/2005	V/v triển khai kế hoạch đào tạo tin học cho cán bộ, công chức.	16/5/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
202.	Chỉ thị	Số 19/2010/CT-UBND ngày 07/12/2010	V/v chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ.	07/12/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
203.	Chỉ thị	Số 19/2013/CT-UBND ngày 30/10/2013	V/v chấn chỉnh và đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	09/11/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
204.	Chỉ thị	Số 13/2013/CT-UBND ngay 20/6/2013	V/v tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh niên giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	30/6/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
205.	Chỉ thị	Số 13/2015/CT-UBND ngày 04/11/2015	Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	14/11/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
V. LĨNH VỰC: TƯ PHÁP					
206.	Nghị quyết	Số 06/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Về việc quy định mức chi có tính chất đặc thù trong công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	13/4/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
207.	Nghị quyết	Số 13/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014	V/v quy định mức chi một số khoản chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/7/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
208.	Quyết định	Số 1491/2008/QĐ-UBND ngày 11/8/2008	V/v ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Kạn.	21/8/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
209.	Quyết định	Số 262/2011/QĐ-UBND ngày 23/02/2011	V/v sửa đổi Chỉ thị số 10/2009/CT-UBND ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường trách nhiệm phối hợp trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân	27/2/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
210.	Quyết định	Số 1837/2012/QĐ-UBND ngày 06/11/2012	V/v ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/11/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
211.	Quyết định	Số 2114/2013/QĐ-UBND ngày 28/11/2013	Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/12/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
212.	Quyết định	Số 26/2014/QĐ-UBND ngày 11/12/2014	Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/12/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
213.	Quyết định	Số 23/2015/QĐ-UBND	Ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ	09/11/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 30/10/2015	sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
214.	Quyết định	Số 34/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Quy định mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản tại cơ quan, đơn vị thực hiện chứng thực trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/01/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
215.	Quyết định	Số 23/2016/QĐ-UBND ngày 16/8/2016	Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong việc cung cấp văn bản đề cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	26/8/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
216.	Quyết định	Số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/9/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
217.	Quyết định	Số 26/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/9/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
218.	Quyết định	Số 34/2016/QĐ-UBND ngày 16/12/2016	Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông các thủ tục hành chính về: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú cho công dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	26/12/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
219.	Quyết định	Số 09/2017/QĐ-UBND ngày 24/02/2017	Ban hành Quy chế tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/3/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
220.	Quyết định	Số 10/2017/QĐ-UBND ngày 08/3/2017	Ban hành quy định về chế độ báo cáo thống kê Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	18/3/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
221.	Quyết định	Số 31/2017/QĐ-UBND ngày 19/10/2017	Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động tiếp nhận, giải đáp các vướng mắc của doanh nghiệp về những quy định của pháp luật; xử lý những kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện các quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/10/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
222.	Quyết định	Số 51/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Tư pháp	10/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
223.	Quyết định	Số 62/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định việc giải quyết kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	10/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
224.	Quyết định	Số 13/2018/QĐ-UBND ngày 27/6/2018	Ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Tư pháp	08/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
225.	Quyết định	Số 43/2018/QĐ-UBND ngày 27/12/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp;	07/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
226.	Chỉ thị	Số 15/2015/CT-UBND ngày 11/12/2015	Về việc triển khai thực hiện Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/12/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
VI. LĨNH VỰC: Y TẾ					
227.	Nghị quyết	Số 41/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010	V/v hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ y tế phục vụ cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn (bệnh viện 500 giường) từ năm 2011 trở đi	20/12/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
228.	Nghị quyết	Số 04/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015	V/v Quy định mức hỗ trợ chi phí tiêm vắc xin phòng dại cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/4/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
229.	Nghị quyết	Số 43/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	17/12/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
230.	Quyết định	Số 296/2011/QĐ-UBND ngày 23/02/2011	V/v ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, ngành đào tạo, phương thức đào tạo, quyền lợi và trách nhiệm của người được cử đi đào tạo, bồi hoàn kinh phí đào tạo và quy trình xét chọn, quản lý bố trí công tác sau đào tạo nhân lực y tế phục vụ Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn	04/3/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			từ năm 2011 trở đi.		
231.	Quyết định	Số 09/2014/QĐ-UBND QĐ-UBND ngày 08/7/2014	V/v sửa đổi một số điều của Quyết định số: 296/2011/QĐ-UBND ngày 23/02/2011 về việc ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, ngành đào tạo, phương thức đào tạo, quyền lợi và trách nhiệm của người được cử đi đào tạo, bồi hoàn kinh phí đào tạo và quy trình xét chọn, quản lý bố trí công tác sau đào tạo nhân lực y tế phục vụ Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn từ năm 2011 trở đi	18/7/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
232.	Quyết định	Số 29/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014	V/v quy định mức giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/01/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
233.	Quyết định	Số 01/2015/QĐ-UBND ngày 27/02/2015	V/v ban hành quy định về số lượng, quy trình xét chọn và đơn vị quản lý, chế độ chính sách đối với nhân viên y tế thôn, bản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/3/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
234.	Quyết định	Số 07/2015/QĐ-UBND ngày 19/6/2015	V/v quy định mức giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/6/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
235.	Quyết định	Số 05/2017/QĐ-UBND ngày 09/02/2017	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn	19/02/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
236.	Quyết định	Số 64/2017/QĐ-UBND	Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn	09/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 29/12/2017	thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
237.	Quyết định	Số 33/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn	30/11/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
VII. LĨNH VỰC: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
238.	Nghị quyết	Số 18/2001/NQ-HĐND ngày 11/01/2001	V/v hỗ trợ tiền lương cho Giáo viên mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/01/2001	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
239.	Nghị quyết	Số 17/2009/NQ-HĐND ngày 05/10/2009	V/v thực hiện cấp bù từ ngân sách Nhà nước để hỗ trợ đảm bảo đời sống cho giáo viên, nhân viên hợp đồng công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 14/2008/NQ-HĐND ngày 03/10/2008 của HĐND tỉnh	05/10/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
240.	Nghị quyết	Số 05/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014	V/v quy định mức học bổng khuyến khích học tập cho học sinh giỏi trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Kạn; mức khen, thưởng cho học sinh đạt giải quốc gia, quốc tế, khu vực quốc tế và giáo viên có học sinh đạt giải quốc gia, quốc tế, khu vực quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/5/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
241.	Nghị quyết	Số 04/2016/NQ-HĐND	V/v quy định mức thu học phí đối với	02/5/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 29/4/2016	giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2016 - 2017 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
242.	Nghị quyết	Số 54/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	V/v quy định cụ thể thực hiện một số nội dung Nghị định số: 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ và một số chính sách hỗ trợ của địa phương đối với các trường phổ thông có học sinh bán trú trên địa bàn tỉnh	16/11/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
243.	Nghị quyết	Số 42/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2017-2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	17/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
244.	Nghị quyết	Số 11/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
245.	Quyết định	Số 706/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012	V/v quy định điều kiện xác định học sinh bán trú được phép ở lại trường do không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	18/5/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
246.	Quyết định	Số 2338/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012	V/v Quy định cụ thể nội dung chi, mức chi công tác xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự, tổ chức các kỳ thi cấp khu vực và quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/01/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
247.	Quyết định	Số 1398/2012/QĐ-UBND ngày 12/09/2012	V/v ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	22/9/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
248.	Quyết định	Số 881/2013/QĐ-UBND ngày 11/6/2013	V/v điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định số: 2338/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của UBND tỉnh về việc quy định cụ thể nội dung chi, mức chi công tác xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự, tổ chức các kỳ thi cấp khu vực và quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/6/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
249.	Quyết định	Số 1582/2013/QĐ-UBND ngày 26/9/2013	V/v quy định điều kiện xác định học sinh trung học phổ thông không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày đối với trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	06/10/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
250.	Quyết định	Số 13/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn	26/6/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
251.	Quyết định	số 30/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh trưởng, phó các phòng thuộc sở, các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng, Phó	08/10/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			trưởng phòng giáo dục và đào tạo thuộc UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
VIII. LĨNH VỰC: VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH					
252.	Nghị quyết	Số 11/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012	Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn	26/7/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
253.	Nghị quyết	Số 28/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015	V/v thông qua Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	19/12/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
254.	Nghị quyết	Số 15/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014	V/v định hướng nội dung hương ước, quy ước ở thôn, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/7/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
255.	Nghị quyết	Số 29/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015	V/v hỗ trợ kinh phí cho người trực tiếp trông coi di tích đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/12/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
256.	Nghị quyết	Số 48/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016	Thông qua Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	16/11/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
257.	Nghị quyết	Số 01/2018/NQ-HĐND ngày 19/4/2018	V/v bãi bỏ Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định chế độ quản lý đặc thù đối với Đội tuyên truyền lưu động	29/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Bắc Kạn		
258.	Nghị quyết	Số 12/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh Bắc Kạn	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
259.	Quyết định	Số 698/2003/QĐ-UB ngày 05/5/2003	V/v ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan tỉnh trong việc chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước thôn, bản, tổ phố, cụm dân cư	05/5/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
260.	Quyết định	Số 1806/2003/QĐ-UB ngày 3/9/2003	Quyết định về việc ban hành quy chế công nhận gia đình văn hóa: Làng văn hóa; Tổ phố văn hóa; Đơn vị văn hóa; Khu dân cư tiên tiến.	18/9/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
261.	Quyết định	Số 1447/2006/QĐ-UBND ngày 25/7/2006	V/v Quy định chế độ dinh dưỡng và mức kinh phí hỗ trợ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao tỉnh Bắc Kạn	05/8/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
262.	Quyết định	Số 453/2009/QĐ-UBND ngày 09/3/2009	V/v ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đội Kiểm tra văn hoá, thể thao và du lịch liên ngành tỉnh Bắc Kạn	19/3/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
263.	Quyết định.	Số 1750/2011/QĐ-UBND ngày 28/9/2011	V/v ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
264.	Quyết định	Số 03/2014/QĐ-UBND ngày 28/02/2014	V/v quy định mức thưởng vật chất đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thi đấu thể thao	10/3/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			quốc gia và các giải thi đấu thể thao trong tỉnh		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
265.	Quyết định	Số 13/2014/QĐ-UBND ngày 14/8/2014	V/v ban hành Quy chế quản lý, sử dụng thiết chế nhà văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	24/8/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
266.	Quyết định	Số 19/2014/QĐ-UBND ngày 10/10/2014	Quy định trình tự, thủ tục xây dựng, công nhận, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước ở thôn, tiểu khu, tổ dân phố và ban hành Bản hương ước, quy ước mẫu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/10/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
267.	Quyết định	Số 02/2016/QĐ-UBND ngày 01/4/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn	11/4/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
268.	Quyết định	Số 29/2017/QĐ-UBND ngày 04/10/2017	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; trưởng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở VHTT&DL; Trưởng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND huyện, thành phố	20/10/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
269.	Quyết định	Số 33/2017/QĐ-UBND ngày 10/11/2017	Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 3 của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở VHTT&DL ban hành kèm theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày	20/11/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			01/4/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn		
270.	Quyết định	Số 01/2018/QĐ-UBND ngày 01/3/2018	Ban hành quy định quản lý khu du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/3/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
271.	Quyết định	Số 11/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018	Quy định định mức hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện và mức chi bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn đối với các thành viên Đội nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	11/6/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
272.	Quyết định	Số 22/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
273.	Quyết định	Số 34/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 04/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	29/11/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
274.	Chỉ thị	Số 04/2014/CT-UBND	V/v nâng cao chất lượng Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời	14/4/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 04/4/2014	sống văn hóa" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
275.	Chỉ thị	Số 11/2014/CT-UBND ngày 18/8/2014	V/v tăng cường công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/8/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
IX. LĨNH VỰC: THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
276.	Nghị quyết	Số 27/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015	V/v thông qua Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025	19/12/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
277.	Quyết định	Số 1727/2007/QĐ-UBND ngày 24/9/2007	V/v ban hành quy chế quản lý nhà nước về quyền tác giả, quyền liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/10/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
278.	Quyết định	Số 1352/2010/QĐ-UBND ngày 02/7/2010	V/v ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/7/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
279.	Quyết định	Số 2196/2010/QĐ-UBND ngày 14/10/2010	V/v ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	24/10/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
280.	Quyết định	Số 1173/2011/QĐ-UBND ngày 04/7/2011	V/v ban hành Quy định về quản lý, đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	14/7/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
281.	Quyết định	Số 1489/2012/QĐ-UBND ngày 21/9/2012	V/v ban hành quy chế quản lý hoạt động của trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/10/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
282.	Quyết định	Số 11/2014/QĐ-UBND ngày 21/7/2014	Ban hành Quy định thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/7/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
283.	Quyết định	Số 15/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014	Ban hành Quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/8/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
284.	Quyết định	Số 32/2016/QĐ-UBND ngày 21/11/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn	01/12/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
285.	Quyết định	Số 36/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016	Ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
286.	Quyết định	Số 12/2017/QĐ-UBND ngày 18/5/2017	Ban hành Quy chế phối hợp phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	29/5/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
287.	Quyết định	Số 14/2017/QĐ-UBND ngày 06/6/2017	V/v bãi bỏ Quyết định số 1581/2008/QĐ-UBND ngày 25/8/2008 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc quy định về cấp giấy phép xây dựng cho các trạm thu, phát sóng thông tin di động ở đô thị	16/6/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
288.	Quyết định	Số 34/2017/QĐ-UBND ngày 27/11/2017	Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/12/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
289.	Quyết định	Số 37/2017/QĐ-UBND ngày 14/12/2017	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn	24/12/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
290.	Quyết định	Số 48/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017	V/v bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông do UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành	07/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
291.	Quyết định	Số 21/2018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	Ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao trong hoạt động báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý.	15/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
292.	Quyết định	Số 52/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
X. LĨNH VỰC: XÂY DỰNG					
293.	Nghị quyết	Số 16/2001/NQ-HĐND ngày 11/01/2001	Về phân cấp quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản cho huyện, thị xã trong tỉnh Bắc Kạn	11/01/2001	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
294.	Nghị quyết	Số 17/2004/NQ-HĐND ngày 05/8/2004	Về thông qua quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn tỉnh Bắc Kạn đến 2020	05/8/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
295.	Nghị quyết	Số 18/2004/NQ-HĐND ngày 05/8/2004	Về thông qua điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chung thị xã Bắc Kạn giai đoạn từ năm 2004 đến 2020	05/8/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
296.	Nghị quyết	Số 13/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012	V/v phê duyệt Đề án xây dựng nhà ở nội trú dân nuôi và các công trình thiết yếu cho học sinh Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015	26/7/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
297.	Nghị quyết	Số 20/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017	Quy định về định mức và nội dung chi phí quản lý dự án của Ban Quản lý xã đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020	28/7/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
298.	Quyết định	Số 2362/2002/QĐ-UBND ngày 28/11/2002	V/v ban hành đơn giá công tác sửa chữa trong xây dựng cơ bản tỉnh Bắc Kạn	01/12/2002	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
299.	Quyết định	Số 435/2005/QĐ-UB ngày 21/3/2005	V/v ban hành quy chế bảo đảm an toàn công trình lân cận và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng công trình mới	21/3/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
300.	Quyết định	Số 873/2005/QĐ-UB ngày 26/4/2005	V/v ban hành quy định về thực hiện công tác thông báo, kiểm soát và quản lý giá vật liệu xây dựng trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	26/4/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
301.	Quyết định	Số 2997/2005/QĐ-UB ngày 29/11/2005	V/v ban hành bổ sung quy định việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo cơ chế "một cửa" tại Sở Xây dựng Bắc Kạn	29/11/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
302.	Quyết định	Số 1718/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng tỉnh Bắc Kạn	04/9/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
303.	Quyết định	Số 1719/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần xây dựng tỉnh Bắc Kạn	04/9/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
304.	Quyết định	Số 1720/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần lắp đặt tỉnh Bắc Kạn	04/9/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
305.	Quyết định	Số 1721/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần khảo sát xây dựng tỉnh Bắc Kạn	04/9/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
306.	Quyết định	Số 3514/2009/QĐ-UBND ngày 16/11/2009	Quy định trách nhiệm quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/11/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
307.	Quyết định	Số 1569/2010/QĐ-UBND ngày 30/7/2010	V/v ban hành Quy định về quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/8/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
308.	Quyết định	Số 2535/2010/QĐ-UBND ngày 29/11/2010	V/v ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	9/12/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
309.	Quyết định	Số 813/2011/QĐ-UBND ngày 12/5/2011	V/v Quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/5/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
310.	Quyết định	Số 1383/2011/QĐ-UBND ngày 29/7/2011	V/v ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	09/8/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
311.	Quyết định	Số 1852/2011/QĐ-UBND ngày 07/10/2011	Ban hành Quy định về cơ chế, chính sách nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị tỉnh Bắc Kạn	17/10/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
312.	Quyết định.	Số 817/2012/QĐ-UBND ngày 25/5/2012	Ban hành quy định về hoạt động sản xuất gạch, ngói thủ công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/6/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
					http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)
313.	Quyết định.	Số 1034/2012/QĐ-UBND ngày 09/7/2012	Ban hành Quy định về quản lý dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/7/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
314.	Quyết định	Số 1320/2012/QĐ-UBND ngày 28/8/2012	V/v quy định về phân cấp quản lý hoạt động cấp nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	07/9/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
315.	Quyết định.	Số 2335/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012	Ban hành quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/1/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
316.	Quyết định	Số 2488/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013	V/v ban hành đơn giá bồi thường nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/01/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
317.	Quyết định	Số 05/2015/QĐ-UBND ngày 24/4/2015	Về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý cho các cơ quan chuyên môn và UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn	04/5/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
318.	Quyết định	Số 22/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015	V/v ban hành Quy định về quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/11/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
319.	Quyết định	Số 04/2016/QĐ-UBND	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ,	11/4/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 01/4/2016	quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
320.	Quyết định	Số 21/2016/QĐ-UBND ngày 12/8/2016	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	22/8/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
321.	Quyết định	Số 33/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016	Ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
322.	Quyết định	Số 35/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016	Ban hành quy định về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
323.	Quyết định	Số 01/2017/QĐ-UBND ngày 06/01/2017	Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
324.	Quyết định	Số 02/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017	Ban hành Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
325.	Quyết định	Số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017	Quy định một số nội dung về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng	30/01/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
326.	Quyết định	Số 22/2017/QĐ-UBND ngày 10/8/2017	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 817/2012/QĐ-UBND ngày 25/5/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về hoạt động sản xuất gạch, ngói thủ công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/8/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
327.	Quyết định	Số 39/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
328.	Quyết định	Số 44/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017	Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm cho cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho UBND các cấp về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
329.	Quyết định	Số 52/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định phân công, phân cấp về bảo trì công trình và quy trình quản lý, khai thác, sử dụng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
330.	Quyết định	Số 53/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
331.	Quyết định	Số 57/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định trách nhiệm đối với các chủ thể tham gia hoạt động xây	15/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			dựng trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán, tổ chức đấu thầu và thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
332.	Quyết định	Số 58/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng và giá cho thuê nhà ở công vụ, nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	15/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
333.	Quyết định	Số 04/2018/QĐ-HĐND ngày 27/3/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1569/2010/QĐ-UBND ngày 30/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
334.	Quyết định	Số 29/2018/QĐ-HĐND ngày 28/9/2018	Ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
335.	Quyết định	Số 35/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của phòng Kinh tế và hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh	29/11/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Bắc Kạn		
336.	Chỉ thị	Số 03/2005/CT-UBND ngày 24/1/2005	V/v chấn chỉnh công tác quản lý quy hoạch thị xã Bắc Kạn	04/02/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
337.	Chỉ thị	Số 23/2013/CT-UBND ngày 19/12/2013	V/v tăng cường công tác quản lý nhà nước trong đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh	29/12/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
XI. LĨNH VỰC: GIAO THÔNG					
338.	Nghị quyết	Số 01/2007/NQ-HĐND ngày 11/5/2007	Nghị quyết về việc thực hiện thí điểm đề án phân cấp tổ chức quản lý bảo dưỡng hệ thống đường huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	11/5/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
339.	Nghị quyết	Số 16/2009/NQ-HĐND ngày 05/10/2009	Nghị quyết về việc đặt tên đường, công trình công cộng và điều chỉnh độ dài một số đường thuộc địa bàn thị xã Bắc Kạn tỉnh Bắc Kạn	5/10/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
340.	Nghị quyết	Số 32/2014/NQ-HĐND ngày 19/12/2014	V/v đặt tên, đổi tên đường, công trình công cộng thuộc địa bàn thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	20/12/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
341.	Nghị quyết	Số 10/2016/NQ-HĐND ngày 29/4/2016	V/v thông qua quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	02/5/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
342.	Quyết định	Số 16/2014/QĐ-UBND ngày 23/9/2014	Về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp, trách nhiệm về quản lý, vận hành khai thác cầu và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	03/10/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
343.	Quyết định	Số 07/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017	Ban hành Quy định về giá cước vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	25/02/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
344.	Quyết định	Số 11/2017/QĐ-UBND ngày 20/3/2017	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải	30/3/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
345.	Quyết định	Số 60/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về phân công, phân cấp và trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	12/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
346.	Quyết định	Số 25/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Kạn	31/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
347.	Quyết định	Số 32/2018/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	Ban hành Quy định quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí	05/11/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Qũy bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
348.	Chỉ thị	Số 08/2010/CT-UBND ngày 21/04/2010	Về tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	01/05/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
349.	Chỉ thị	Số 09/2015/CT-UBND ngày 20/7/2015	Về tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/7/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
XII. LĨNH VỰC: CÔNG THƯƠNG					
350.	Nghị quyết	08/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018	Phê duyệt chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025	27/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
351.	Quyết định	2400/2002/QĐ-UB ngày 04/12/2002	V/v ban hành Quy chế quản lý vận hành và kinh doanh bán điện ở nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/12/2002	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
352.	Quyết định	Số 3449/2009/QĐ-UBND ngày 06/11/2009	V/v ủy quyền cho Sở Công thương thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đối với hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/11/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
353.	Quyết định	Số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	05/8/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
354.	Quyết định	Số 1744/2013/QĐ-UBND ngày 21/10/2013	Về việc bổ sung một số điều của Quyết định số 1127/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	21/10/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
355.	Quyết định	Số 18/2015/QĐ-UBND ngày 06/10/2015	V/v ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn	06/10/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
356.	Quyết định	Số 24/2015/QĐ-UBND ngày 09/11/2015	về việc ban hành Quy định về một số thủ tục rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/11/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
357.	Quyết định	Số 32/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	V/v ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Công thương tỉnh Bắc Kạn	08/01/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
358.	Quyết định	Số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016	Ban hành Quy chế chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/7/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
359.	Quyết định	Số 20/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017	Ban hành Quy định Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/7/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
360.	Quyết định	Số 32/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh	30/10/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
361.	Quyết định	Số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018	Về việc bãi bỏ Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 10/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động tiêu thụ, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	31/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
362.	Quyết định	Số 27/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng, cấp Phó các đơn vị thuộc Sở Công thương; tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực công thương của phòng Kinh tế hoặc phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc UBND huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/10/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
363.	Quyết định	Số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
364.	Quyết định	Số 47/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
XIII. LĨNH VỰC: TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
365.	Nghị quyết	Số 18/2007/NQ-HĐND ngày 29/10/2007	Về quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2007-2010, định hướng đến năm 2020	04/11/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
366.	Nghị quyết	Số 21/2008/NQ-HĐND ngày 15/12/2008	V/v sửa đổi, bổ sung một số điểm của quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2007-2010, định hướng đến năm 2020 quy định tại Nghị quyết số 18/2007/NQ-HĐND ngày 29/10/2007 của HĐND tỉnh Bắc Kạn	22/12/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
367.	Nghị quyết	Số 02/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Về việc thông qua quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011-2015) của tỉnh Bắc Kạn	20/4/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
368.	Nghị quyết	Số 14/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014	V/v bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2013 – 2020	20/7/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
369.	Nghị quyết	Số 30/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014	V/v thông qua Bảng giá đất định kỳ 5 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/12/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
370.	Nghị quyết	Số 01/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	V/v thông qua quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	21/4/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
371.	Quyết định	Số 2028/2005/QĐ-UBND ngày 06/9/2005	V/v quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/10/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
372.	Quyết định	Số 2693/2010/QĐ-	Quyết định về việc ban hành quy định	20/12/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		UBND ngày 10/12/2010	về quản lý xe máy chuyên dùng và xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
373.	Quyết định	Số 339/2011/QĐ-UBND ngày 03/3/2011	V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2735/2009/QĐ-UBND ngày 08/9/2009 của UBND tỉnh về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường.	13/3/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
374.	Quyết định	Số 2123/2012/QĐ-UBND ngày 17/12/2012	V/v ban hành quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quản lý lâm sản, khoáng sản trên địa bàn tỉnh	27/12/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
375.	Quyết định	Số 21/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014	V/v ban hành Quy định một số nội dung cụ thể trong công tác quản lý nhà nước về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/11/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
376.	Quyết định	Số 22/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014	V/v ban hành Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/11/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
377.	Quyết định	Số 27/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014	V/v ban hành Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	01/01/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
378.	Quyết định	Số 09/2015/QĐ-UBND ngày 21/7/2015	Ban hành Quy định quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc	31/7/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
379.	Quyết định	Số 10/2015/QĐ-UBND ngày 23/7/2015	V/v ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ.	02/8/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
380.	Quyết định	Số 27/2016/QĐ-UBND	Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi Trường; Trưởng, Phó các phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, thành phố	17/9/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
381.	Quyết định	Số 31/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016	Ban hành Quy định bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
382.	Quyết định	Số 04/2017/QĐ-UBND ngày 09/2/2017	Ban hành Quy định thống nhất quản lý Nhà nước về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	20/02/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
383.	Quyết định	Số 26/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	10/9/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
384.	Quyết định	Số 42/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017	V/v sửa đổi một số điều của Quy định thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động đo đạc và bản đồ ban hành kèm	06/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
385.	Quyết định	Số 43/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017	Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 và Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn	06/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
386.	Quyết định	Số 49/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017	Ban hành Quy định một số nội dung cụ thể Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ	08/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
387.	Quyết định	Số 50/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017	Ban hành Quy định quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
388.	Quyết định	Số 65/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	Ban hành Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Bắc Kạn.	12/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
389.	Quyết định	Số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/5/2018	V/v bãi bỏ Điều 3 Quy định quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn.	31/5/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
390.	Quyết định	Số 12/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa	05/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			bản tỉnh Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
391.	Quyết định	Số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	Ban hành Quy định về một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/10/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
392.	Quyết định	Số 37/2018/QĐ-UBND ngày 29/11/2018	Sửa đổi quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng, Phó phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phồng tỉnh Bắc Kạn kèm theo Quyết định 27/2016/QĐ-UBND.	10/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
393.	Quyết định	Số 41/2018/QĐ-UBND ngày	Ban hành Quy định cụ thể cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	27/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
394.	Quyết định	Số 48/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	07/01/2019	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
395.	Chỉ thị	Số 09/2002/CT-UBND ngày 31/5/2002	V/v tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh	10/6/2002	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
396.	Chỉ thị	Số 13/2007/CT-UBND ngày 18/7/2007	V/v tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
397.	Chỉ thị	Số 14/2007/CT-UBND ngày 18/7/2007	V/v tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/7/2007	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
398.	Chỉ thị	Số 07/2009/CT-UBND ngày 28/4/2009	V/v tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản vàng trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/4/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
XIV. LĨNH VỰC: NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
399.	Nghị quyết	Số 52/2009/NQ-HĐND ngày 15/12/2009	V/v thông qua quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2009-2015, định hướng đến năm 2020	20/12/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
400.	Nghị quyết	Số 22/2011/NQ-HĐND ngày 07/10/2011	V/v phê duyệt chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất một số cây trồng nông nghiệp chính và trồng rừng sản xuất tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015	17/10/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
401.	Nghị quyết	Số 01/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Về chính sách hỗ trợ trồng rừng sản xuất giai đoạn 2012-2015	13/4/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
402.	Nghị quyết	Số 08/2012/NQ-HDND ngày 16/7/2012	Nghị quyết về việc Phê duyệt Đề án phát triển đàn lợn giống Móng Cái thuần trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai	26/7/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			đoạn 2012-2015		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
403.	Nghị quyết	Số 31/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013	Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt đề án phát triển đàn lợn móng cái thuần trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015	28/12/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
404.	Nghị quyết	Số 41/2015/NQ-HĐND ngày 18/12/2015	V/v thông qua Quy hoạch đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030	19/12/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
405.	Nghị quyết	Số 67/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Thông qua điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bố trí dân cư tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025	18/12/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
406.	Nghị quyết	Số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017	V/v ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020	01/5/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
407.	Nghị quyết	Số 17/2018/NQ-HĐND ngày 09/12/2018	Quy định mức hỗ trợ xây dựng công trình hạ tầng nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020	19/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
408.	Nghị quyết	Số 18/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018	V/v bãi bỏ Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt định mức hỗ trợ phát triển sản xuất và dịch vụ nông thôn	20/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			thuộc chương tình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2015-2020		
409.	Quyết định	Số 2093/2002/QĐ-UB ngày 30/10/2002	Quyết định về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tạm thời phục vụ công tác quy hoạch sơ bộ ba loại rừng và giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	30/10/2002	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
410.	Quyết định	Số 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003	về việc Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam-Phần Lan	27/9/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
411.	Quyết định	Số 2656/2003/QĐ-UB ngày 28/11/2003	Quyết định về việc ban hành Quy trình thiết kế trồng rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/11/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
412.	Quyết định	Số 1831/2004/QĐ-UB ngày 22/9/2004	V/v ban hành Quy trình lập hồ sơ thiết kế - dự toán các công trình; giao khoán bảo vệ rừng; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng có tác động và trồng bổ sung cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/9/2004	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
413.	Quyết định	Số 1394/2004/QĐ-UB ngày 04/8/2004	Quyết định về việc ban hành Quy trình thiết kế nương rẫy cố định áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/01/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
414.	Quyết định	Số 1275/2005/QĐ-UBND ngày 10/6/2005	Quyết định về việc Ban hành quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các	20/6/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			cấp huyện, thị, xã, phường, thị trấn về công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
415.	Quyết định	Số 1237/2006/QĐ-UBND ngày 27/6/2006	Quyết định về việc ban hành quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, công trình nước sinh hoạt tập trung tỉnh Bắc Kạn	27/6/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
416.	Quyết định	Số 2807/2009/QĐ-UBND ngày 16/9/2009	Quyết định về việc ban hành Quy định về loài cây mục đích và biện pháp cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/9/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
417.	Quyết định	Số 4040/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009	Quyết định về việc phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2009-2015, định hướng đến năm 2020	10/01/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
418.	Quyết định	Số 435/2010/QĐ-UBND ngày 12/3/2010	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý khai thác, kinh doanh và sử dụng nguồn tài nguyên cây thuốc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	22/3/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
419.	Quyết định	Số 302/2011/QĐ-UBND ngày 25/02/2011	V/v quy định mức thu tiền nước, mức trần phí dịch vụ lấy nước, danh mục công trình, biện pháp tưới và vị trí cống đầu kênh đối với các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	04/02/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
420.	Quyết định	Số 432/2011/QĐ-UBND ngày 22/3/2011	Quyết định về việc phê duyệt Quy chế về quản lý và bảo vệ rừng Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ, huyện Na Rỳ, tỉnh	01/4/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
421.	Quyết định	Số 463/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011	V/v sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam – Phần Lan ban hành kèm theo Quyết định số 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003 của UBND tỉnh Bắc Kạn	07/4/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
422.	Quyết định	Số 738/2011/QĐ-UBND ngày 26/4/2011	Quyết định về việc phê duyệt Quy chế về quản lý và bảo vệ rừng Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	06/5/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
423.	Quyết định	Số 1996/2011/QĐ-UBND ngày 25/10/2011	Quyết định về việc quy định một số nội dung cụ thể thực hiện Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLB-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011	04/11/2011	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
424.	Quyết định	Số 212/2012/QĐ-UBND ngày 17/02/2012	Quy định đối tượng thụ hưởng, thời điểm hỗ trợ, thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất một số cây trồng nông nghiệp chính tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012 – 2015	27/01/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
425.	Quyết định	Số 668/2012/QĐ-UBND ngày 07/5/2012	V/v phân bổ mức hỗ trợ hàng năm chi phí khuyến lâm trồng rừng sản xuất giai đoạn 2012 - 2015	17/5/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
426.	Quyết định	Số 1718/2012/QĐ-UBND ngày 19/10/2012	Ban hành quy chế về quản lý, sử dụng cưa xăng phương tiện độ chế tại các khu	29/10/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			bảo tồn và vườn quốc gia ba bể		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
427.	Quyết định	Số 17/2014/QĐ-UBND ngày 01/10/2014	V/v sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số: 463/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan ban hành kèm theo Quyết định số: 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003 của UBND tỉnh Bắc Kạn	11/10/2014	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
428.	Quyết định	Số 12/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn	25/6/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
429.	Quyết định	Số 16/2016/QĐ-UBND ngày 30/6/2016	Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng, Phó Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn; Trưởng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện	10/7/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
430.	Quyết định	Số 45/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017	ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	06/01/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
431.	Quyết định	Số 18/2018/QĐ-UBND	Ban hành Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa	12/8/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 01/8/2018	bàn tỉnh Bắc Kạn		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
432.	Quyết định	Số 39/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng, Phó trưởng Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn; Trưởng, Phó trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện ban hành kèm theo Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	21/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
433.	Quyết định	Số 40/2018/QĐ-UBND ngày 17/12/2018	Bãi bỏ Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định quản lý các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/12/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
434.	Chỉ thị	Số: 12/2015/CT-UBND ngày 22/9/2015	V/v tăng cường công tác quản lý thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	02/10/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
XV. LĨNH VỰC: LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
435.	Nghị quyết	Số 12/2010/NQ-HĐND ngày 29/7/2010	V/v quy định mức đóng góp và hỗ trợ một phần kinh phí đối với người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao	07/8/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			động xã hội tỉnh Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
436.	Nghị quyết	Số 30/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015	V/v quy định mức thù lao đối với thành viên của Đội Công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	19/12/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
437.	Nghị quyết	Số 70/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Về Chương trình việc làm tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2017 – 2020	18/12/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
438.	Quyết định	Số 1291/2008/QĐ-UBND ngày 18/7/2008	V/v ban hành Quy chế tiếp nhận và quản lý đối tượng tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Kạn	28/7/2008	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
439.	Quyết định	Số 365/2009/QĐ-UBND ngày 23/02/2009	V/v quy định mức đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện tại gia đình và cộng đồng	4/3/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
440.	Quyết định	Số 287/2012/QĐ-UBND ngày 27/02/2012	V/v bãi bỏ Quyết định số 2337/2006/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc quy định mức trợ cấp nuôi dưỡng đối tượng xã hội tại Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Kạn	07/3/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
441.	Quyết định	Số 1436/2013/QĐ-UBND ngày 06/9/2013	Phê duyệt Quy chế phối hợp tổ chức và quản lý công tác dạy nghề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	16/9/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
442.	Quyết định	Số 25/2015/QĐ-UBND ngày 18/11/2015	V/v quy định mức đóng góp và chế độ miễn, giảm, hỗ trợ đối với người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh và cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	28/11/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
443.	Quyết định	Số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016	V/v ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn	10/6/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
444.	Quyết định	Số 03/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018	Ban hành Quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	01/4/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
445.	Quyết định	Số 10/2018/QĐ-UBND ngày 28/5/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	08/6/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
446.	Chỉ thị	Số 21/1998/CT-UB ngày 27/5/1998	V/v đẩy mạnh thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	27/5/1998	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
447.	Chỉ thị	Số 16/2009/CT-UBND	V/v đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao	31/12/2009	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
		ngày 21/12/2009	động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		*sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
448.	Chỉ thị	Số 06/2005/CT-UB ngày 25/4/2005	V/v thực hiện bảo hiểm xã hội đối với người lao động trong các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế ngoài quốc doanh.	25/4/2005	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
449.	Chỉ thị	Số 17/2010/CT-UBND ngày 30/9/2010	V/v đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	10/10/2010	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
XVI. LĨNH VỰC: KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
450.	Quyết định	Số 13/2015/QĐ-UBND ngày 03/9/2015	Ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Kạn	13/9/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
451.	Quyết định	Số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015	V/v ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	26/12/2015	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
452.	Quyết định	Số 30/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn	08/01/2016	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
453.	Quyết định	Số 25/2017/QĐ-UBND ngày 29/8/2017	Ban hành Quy chế ứng dụng, nhân rộng kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh	08/9/2017	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ -*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			Bắc Kạn		*http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
454.	Quyết định	Số 16/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	30/7/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
455.	Quyết định	Số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều tại Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn	29/11/2018	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
XVII. LĨNH VỰC: KHÁC					
456.	Quyết định	Số 799/2003/QĐ-UB ngày 14/5/2003	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động Vườn Quốc gia Ba Bể	14/5/2003	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
457.	Quyết định	Số 1925/2006/QĐ-UBND ngày 29/9/2006	Quyết định về việc Ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát triển di sản thiên nhiên Vườn Quốc gia Ba Bể	09/10/2006	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
458.	Quyết định	Số 1882/2012/QĐ-UBND ngày 14/11/2012	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý thủy sản khu vực Vườn Quốc gia Ba Bể	24/11/2012	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
459.	Quyết định	Số 164/2013/QĐ-UBND ngày 25/01/2013	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Vườn Quốc gia Ba Bể, Công an	04/02/2013	*Nội dung văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Sở Văn hóa thể thao và du lịch trong quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn Vườn Quốc gia Ba Bể		*luật theo địa chỉ - http://vbpl.vn/backan/Pages/home.aspx)*
Tổng số[1]: 459 văn bản.					

[1] Tổng số văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa kỳ 2014-2018.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 324/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản[3]	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng
I. LĨNH VỰC: AN NINH – QUỐC PHÒNG							
1.	Nghị quyết	Số 23/2011/NQ-HĐND ngày 07/10/2011	Về việc thông qua Đề án tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2011-2015 và chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực:** Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ hết hiệu lực theo quy định của Nghị định 03/2016/NĐ-CP. Thông tư liên tịch số 102/2010/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 02 tháng 9 năm 2010 của liên Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động Thương binh và xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về hướng dẫn thực	Sở Tư pháp và Bộ CHQS tỉnh	2019

					hiện một số chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ và việc lập dự toán chấp hành và quyết toán ngân sách cho công tác Dân quân tự vệ. **2. Về nội dung:** - Đề án tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2011-2015 đã hết giai đoạn thực hiện. Chế độ chính sách cho dân quân tự vệ theo điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị quyết 23/2011/NQ-HĐND: "*Đối với Dân quân: Được trợ cấp ngày công lao động bằng hệ số 0,08 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức*", chưa đầy đủ với quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Dân quân tự vệ: "*2. Chế độ, chính sách đối với dân quân, trừ dân quân biển và dân quân thường trực, được quy định như sau: a) Được trợ cấp ngày công lao động theo mức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng dân dân cùng cấp quyết định nhưng không thấp hơn hệ số 0,08 mức lương tối thiểu chung; nếu làm nhiệm vụ từ 22 giờ đến 06 giờ hoặc ở nơi có yếu tố nguy hiểm, độc hại thì được hưởng chế độ theo quy định của Bộ luật lao động; b) Khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hằng ngày thì được bố trí nơi nghỉ, hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu, xe một lần đi, về; được hỗ trợ tiền ăn theo mức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng dân dân cùng cấp quyết định.* Đồng thời, ngày 23/7/2015, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 16/2015/NQ-		

					HĐND phê chuẩn Đề án tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 16/2015/NQ-HĐND đã được thay thế bởi Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND trong đó quy định về những nội dung về Phê chuẩn Đề án tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn).		
2.	Quyết định	Số 1230/2004/QĐ-UB ngày 15/7/2004	V/v ban hành Quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. - Nghị định 14/2003/NĐ-CP ngày 19/2/2003 đã hết hiệu lực do Luật giao thông đường bộ 2001 đã hết hiệu lực. - Thông tư 22/2007/TT-BCA ngày 18/5/2009 của Bộ Công an đã hết hiệu lực được thay thế bằng Thông tư 38/2010/TT-BCA ngày 12/10/2010 của Bộ Công an. **2. Về nội dung:** Tại khoản 1 Điều 1 Quyết định 1042/2009/QĐ-UBND (sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định 1230/2004/QĐ-UBND) quy định *"Công dân có hành vi vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông hoặc gây tai nạn giao thông do lỗi chủ quan, sau khi thực hiện xong quyết định xử phạt vi hành chính chính của các cơ quan chức năng sẽ được thông báo hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo về cơ quan, đơn vị, trường học, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi*	Công an tỉnh & Sở Giao thông vận tải	2019
3.	Quyết định	Số 2039/2004/QĐ-UBND ngày 12/10/2004	V/v sửa đổi, bổ sung bản Quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông.				
4.	Quyết định	Số 1042/2009/QĐ-UBND ngày 18/5/2009	V/v việc sửa đổi, bổ sung bản "Quy định trách nhiệm của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân				

			các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Trưởng thôn, bản, Tổ trưởng tổ dân phố trong tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông" ban hành kèm theo Quyết định số 1230/2004/QĐ-UB ngày 15/7/2004 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.		*người vi phạm cư trú, công tác, học tập để phối hợp giáo dục, quản lý"*; quy định về việc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại khoản 2 Điều 1 Quyết định 2039 (sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quyết định 1230/2004/QĐ-UBND) và Điều 9 Quyết định 1230/2004/QĐ-UBND. Các nội dung trên hiện nay không còn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật Xử lý vi phạm hành chính: *"Điều 72. Công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng việc xử phạt đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính:* *1. Trường hợp vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dược; khám bệnh, chữa bệnh; lao động; xây dựng; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo vệ môi trường; thuế; chứng khoán; sở hữu trí tuệ; đo lường; sản xuất, buôn bán hàng giả mà gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội thì cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm công bố công khai về việc xử phạt.* *2. Nội dung công bố công khai bao gồm cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính, hành vi vi phạm, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.* *3. Việc công bố công khai được thực hiện trên trang thông tin điện tử hoặc báo của cơ quan quản lý cấp bộ, cấp sở hoặc của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi xảy ra vi phạm hành chính".*		

5.	Quyết định	Số 737/2005/QĐ-UB ngày 06/4/2005	V/v quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe máy	Đề nghị bãi bỏ	**1. Các căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. - Luật giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001 hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật giao thông đường bộ năm 2008. - Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính số 44/2002/PL-UBTVQH10; Pháp lệnh số 31/2007/PL-UBTVQH11 và Pháp lệnh số 04/2008/UBTVQH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 đã hết hiệu lực. **2. Về nội dung:** a) Quyết định số 737/2005/QĐ-UBND quy định bắt buộc đối với người điều khiển và người ngồi trên mô tô, xe máy khi tham gia giao thông trên tất cả các tuyến đường bộ thuộc tỉnh Bắc Kạn **(trừ các tuyến nội thị Thị xã Bắc Kạn và nội thị các thị trấn)**. Quy định này không còn phù hợp với quy định tại điểm b mục 6 Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông "*Từ ngày 15/12/2007, người đi mô tô, xe gắn máy trên tất cả các tuyến đường bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm*". Bên cạnh đó, tại khoản 2 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ năm 2008: "*2. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy*	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019

					cách." Như vậy, quy định đội mũ bảo hiểm là bắt buộc kể cả đối với các tuyến đường nội thị (thành phố và thị trấn) trên địa bàn tỉnh. b) Theo Quyết định số 737/2005/QĐ-UB ngày 06/4/2005, hành vi không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển hoặc ngồi trên phương tiện mô tô, xe máy tham gia giao thông thì sẽ bị xử phạt theo quy định tại khoản 1, Điều 10, chương II, Nghị định 15/2003/NĐ-CP ngày 19/02/2003 của Chính phủ. Tuy nhiên, hiện nay việc xử phạt được thực hiện theo Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. c) Tại Điều 2 Quyết định 737/2005/QĐ-UB quy định *"Lực lượng Cảnh sát giao thông trong tỉnh được quyền xử phạt vi phạm hành chính những hành vi vi phạm được quy định tại Điều 1 quyết định này"*. Hiện nay thẩm quyền xử phạt VPHC đã được quy định tại Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016, UBND tỉnh không có thẩm quyền quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. d) Tên cơ quan tại Điều 3 Quyết định số 737/2005/QĐ-UBND *"Sở Công nghiệp, khoa học, công nghệ"* không còn phù hợp với Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/04/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thực tế hiện nay của tỉnh.		
6.	Quyết định	Số 2156/2009/QĐ-UBND ngày	V/v ban hành quy định bảo đảm an ninh trật tự	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực và hết hiệu lực một phần:**	Sở Tư pháp và Công an	2019

		10/7/2009	tại các khu vực khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		- Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Luật Công an nhân dân năm 2005 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Luật công an nhân dân năm 2014; - Luật cư trú năm 2006 hết hiệu lực một phần do được được sửa đổi, bổ sung tại Luật cư trú năm 2013. - Nghị định 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Nghị định 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; - Nghị định 08/2001/NĐ-CP ngày 22/02/2001 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Nghị định 72/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 (Nghị định này hết hiệu lực ngày 01/7/2016 do được thay thế bằng Nghị định 96/2016/NĐ-CP) - Thông tư số 02/2001/TT-BCA ngày 04/5/2001 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Thông tư số 33/2010/TT-BCA ngày 05/10/2010 (Thông tư này đã hết hiệu lực do được thay thế bằng Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017) **2. Về nội dung:** - Nội dung Quyết định có quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh (tại các Điều 2, 3, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 15), các quy định này hiện nay không còn phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Đầu tư: *"Điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề quy định tại khoản 2 Điều này được quy định tại các luật, pháp lệnh, nghị định và điều ước quốc*	tỉnh	

					tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác không được ban hành quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh", như vậy, theo quy định này thì hiện nay UBND tỉnh không có thẩm quyền ban hành quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh. - Nội dung Quyết định dẫn chiếu đến các văn bản đã hết hiệu lực (Điều 5, 6).		
7.	Quyết định	Số 2136/2012/QĐ-UBND ngày 18/12/2012	Về ban hành quy chế thu, quản lý và sử dụng quỹ quốc phòng – an ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực**: - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 bị thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/06/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ được thay thế bởi Nghị định 03/2016/NĐ-CP; - Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012 về việc lập Quỹ Quốc phòng - An ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016. **2.** Hiện nay, Chính phủ đã bãi bỏ quy định về quỹ quốc phòng - an ninh tại các xã, phường, thị trấn (ở địa phương Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND về việc thu, quản lý, sử dụng quỹ quốc phòng – an ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND như đã nêu trên).	Sở Tư pháp và Bộ CHQS tỉnh	2019
8.	Chỉ thị	Số 02/1997/CT-UB	V/v thống nhất ký hiệu	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban	Sở Tư pháp	2019

		ngày 24/03/1997	biển số xe cơ giới		hành văn bản QPPL năm 2015. chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2. Về nội dung:** - Mục 3 Chỉ thị quy định *"Công an tỉnh Bắc Kạn theo chức năng được giao, tổ chức đăng ký, quản lý và đổi biển số phương tiện cơ giới đường bộ để quản lý theo quy định của Bộ Nội vụ, quy định tại Thông tư số 03/TT-BNV ngày 24/7/1995"*. Tuy nhiên, Thông tư số 03/TT-BNV ngày 24/7/1995 về hướng dẫn việc đăng ký, cấp biển số các loại phương tiện cơ giới đường bộ đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Thông tư số 15/2000/TT-BCA ngày 08/12/2000 hướng dẫn về thu, hồ sơ đăng ký, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, Thông tư này cũng đã hết hiệu lực thi hành từ ngày 19/01/2002. - Quy định về cấp, đổi, thu hồi, đăng ký, biển số các loại xe cơ giới hiện nay được quy định cụ thể tại Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe và Thông tư số 64/2017/TT-BCA ngày 28/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2014/TT-BCA.	và Công an tỉnh	
9.	Chỉ thị	Số 12/1999/CT-UB ngày 01/7/1999	Về phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên	Đề nghị bãi bỏ *(Trên cơ sở tình hình thực tiễn địa phương cần tăng*	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019

				cường, đẩy mạnh nhiệm vụ này, nghiên cứu ban hành văn bản dưới hình thức phù hợp).	ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2.** Tên cơ quan trong Chỉ thị không còn phù hợp với thực tế hiện nay, cụ thể: Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em.		
10.	Chỉ thị	Số 12/2002/CT-UBND ngày 03/7/2002	Về việc tăng cường các mặt công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên phạm vi toàn tỉnh.	Đề nghị bãi bỏ *(Trên cơ sở tình hình thực tiễn địa phương cần tăng cường, đẩy mạnh nhiệm vụ này, nghiên cứu ban hành văn bản dưới hình thức phù hợp).*	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2. Về nội dung:** - Nội dung quy định trách nhiệm của Sở Tư pháp tại khoản 5: "*có kế hoạch cụ thể tổ chức thi hành các bản án đã có hiệu lực pháp luật, nâng cao tỷ lệ thi hành án*" là không còn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Nội dung này, thuộc trách nhiệm của cơ quan thi hành án theo Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục thi hành án trực thuộc Bộ Tư pháp. - Tại khoản 4 Chỉ thị quy định *"Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh phải thực hiện nghiêm túc công tác xem xét, làm thủ tục cấp phát, trang bị và cấp các loại giấy*	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019

					phép về vũ khí - vật liệu nổ - công cụ hỗ trợ theo đúng quy định của Nhà nước". Tuy nhiên, hiện nay theo quy định thông tư số 13/2018/TT-BCT *Điều 6. Thẩm quyền cấp giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp* *1. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, thu hồi:* *a) Giấy phép, giấy chứng nhận quy định tại khoản 1, 2, 3, 8 Điều 5 của Thông tư này;* *b) Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho tổ chức là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp nhà nước giữ cổ phần chi phối do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước hoặc các Bộ, ngành làm đại diện chủ sở hữu vốn, doanh nghiệp hoạt động dầu khí, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có giấy phép hoạt động khoáng sản do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp hoặc tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học trừ tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.* *2. Cục Hóa chất cấp, cấp đổi, cấp lại, cấp điều chỉnh, thu hồi giấy phép quy định tại khoản 4, 5, 6 Điều 5 của Thông tư này.* *3. Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Sở Công Thương) cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức sử dụng vật*		

					liệu nổ trên địa bàn trừ các tổ chức quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng". - Tên các cơ quan đã thay đổi: *"Sở Công nghiệp khoa học công nghệ và môi trường" "Sở Văn hóa - Thông tin và truyền thông"*		
11.	Chỉ thị	Số 08/2005/CT-UBND ngày 04/5/2005	Về đấu tranh với tệ nạn số đề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2.** Tại khoản 2 Chỉ thị quy định *"Sở Tài chính chỉ đạo Ban xổ số kiến thiết tạm dừng phát hành xổ số lô tô"*. Nội dung này hiện nay không còn phù hợp, cụ thể: Ban xổ số kiến thiết đã chuyển thành công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Bắc Kạn theo Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 04/7/2011 về việc chuyển Ban xổ số kiến thiết thành Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Kạn là công ty thuộc sở hữu của nhà nước. Với chức năng nhiệm vụ phát hành và kinh doanh Xổ số kiến thiết trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, trong đó có xổ số lô tô.	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019
12.	Chỉ thị	Số 01/2007/CT-UBND ngày 11/01/2007	Về tăng cường các biện pháp ngăn chặn tình trạng chơi số đề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ *(Trên cơ sở nghiên cứu tình hình thực tiễn địa phương cần tăng cường, đẩy mạnh nhiệm vụ*	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban*	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019

				này thì nghiên cứu ban hành văn bản dưới hình thức phù hợp)	*nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2.** Ban xổ số kiến thiết đã chuyển thành công ty TNHH một thành viên xô sô kiến thiết Bắc Kạn theo Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 04/7/2011 về việc chuyển Ban xổ số kiến thiết thành Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Kạn là công ty thuộc sở hữu của nhà nước **3.** Tại khoản 1 và khoản 4 Chỉ thị quy định về cung cấp kịp thời danh sách các đối tượng vi phạm đã bị xử lý để công bố công khai trên Đài truyền hình và Báo Bắc Kạn là không phù hợp. Theo quy định Điều 72 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 thì chỉ thực hiện công bố đối với các *"1. Trường hợp vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dược; khám bệnh, chữa bệnh; lao động; xây dựng; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo vệ môi trường; thuế; chứng khoán; sở hữu trí tuệ; đo lường; sản xuất, buôn bán hàng giả mà gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội thì cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm công bố công khai về việc xử phạt."*		
13.	Chỉ thị	Số 11/2007/CT-UBND ngày 09/7/2007	V/v tổ chức triển khai thi hành Luật cư trú.	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ,*	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019

					thay thế bằng các văn bản phù hợp;...." **2.** Luật cư trú năm 2006 đã hết hiệu lực một phần do được sửa đổi bởi Luật cư trú năm 2013.		
14.	Chỉ thị	Số 12/2007/CT-UB ngày 10/7/2007	V/v triển khai thực hiện thẩm quyền của công an xã trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ.	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2.** Chỉ thị nhằm triển khai thực hiện thẩm quyền của công an xã trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ theo quy định tại Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002, Nghị định số 40/1999/NĐ-CP ngày 23/6/1999 của Chính phủ về công an xã và Nghị định số 152/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Hiện nay các văn bản trên đã hết hiệu lực. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được quy định rõ tại khoản 3 Điều 39 Luật Xử lý vi phạm hành chính.	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019
15.	Chỉ thị	Số 17/2011/CT-UBND ngày 27/9/2011	Về việc tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy trong đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.	Đề nghị bãi bỏ *(Trên cơ sở nghiên cứu tình hình thực tiễn địa phương cần tăng cường, đẩy mạnh nhiệm vụ này thì nghiên cứu ban hành văn bản*	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."*	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019

				dưới hình thức phù hợp)	**2.** Các văn bản dẫn chiếu trong chỉ thị đã hết hiệu lực: - Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013. - Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2014 của Chính phủ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2014 và thay thế Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Điều 1 Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. - Nghị định 52/2012/NĐ-CP ngày 14/6/2012 của Chính phủ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2012 và thay thế Nghị định số 123/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2005 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy.		
16.	Chỉ thị	Số 17/2012/CT-UBND ngày 13/9/2012	Về việc triển khai thi hành Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải là văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2.** Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2013 đã hết	Sở Tư pháp và Công an tỉnh	2019

					hiệu lực thi hành.		
				B. LĨNH VỰC: TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG – THUẾ			
[illegible]	Nghị quyết	Số 07/2005/NQ-HĐND ngày 11/3/2005	V/v Quy định tạm thời một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh và chi công tác xã hội của lãnh đạo tỉnh	Đề nghị bãi bỏ	- Phần I Nghị quyết số 07/2005/NQ-HĐND quy định tạm thời một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị quyết số 24/2007/NQ-HĐND quy định tạm thời một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND các cấp (Nghị quyết số 24/2007/NQ-HĐND cũng đã hết hiệu lực). - Phần II Nghị quyết quy định chi công tác xã hội của Lãnh đạo tỉnh như sau: *"1. Chi thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách, gia đình đặc biệt khó khăn gặp rủi ro do thiên tai, các xã vùng cao, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn và các tập thể như: Trại điều dưỡng thương, bệnh binh, Trại trẻ mồ côi, Trường dân tộc nội trú...khi lãnh đạo tỉnh tổ chức đoàn đến thăm hỏi:* *- Đối với cá nhân và gia đình 200.000đ/lần thăm hỏi.* *- Đối với tập thể: 500.000 đ/lần thăm hỏi."* Tuy nhiên quy định trên không còn phù hợp với quy định tại Điều 10 Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 ban hành Quy định một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Bắc Kạn: *"1. Chi công tác xã hội của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (chi hỗ trợ, thăm hỏi gia đình chính sách, cá nhân gặp rủi ro do thiên tai, hộ nghèo, trại điều dưỡng thương binh, bệnh binh, trại trẻ mồ côi,*	Theo quyết định của Thường trực HĐND tỉnh	Năm 2019

					người khuyết tật, trung tâm người có công, trường dân tộc nội trú, các đơn vị bộ đội, công an làm biên giới, hải đảo; tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động, chiến đấu, có đóng góp cho Hội đồng nhân dân...) *a) Đối với tập thể: 3.000.000 đồng/lượt:* *b) Đối với cá nhân: 700.000 đồng/lượt (không quá 02 lượt/cá nhân/năm)*		
18	Nghị quyết	Số 01/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009	V/v bổ sung cơ quan tổ chức thu phí thẩm định kết quả đấu thầu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	Luật Phí, lệ phí năm 2015 không quy định về phí thẩm định kết quả đấu thầu	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019
19	Nghị quyết	Số 04/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009	V/v quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực	Đề nghị bãi bỏ	Luật Phí, lệ phí năm 2015 không quy định về lệ phí cấp bản sao. Đối với mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí chứng thực, Luật Phí và lệ phí quy định nội dung này thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính.	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019
20	Nghị quyết	Số 21/2012/NQ-HĐND ngày 12/12/2012	V/v quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	Luật Phí và lệ phí năm 2015 không quy định về phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất Khoản 4 Điều 80 Luật Đấu giá tài sản quy định: "*Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản; chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về phí dịch vụ đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản, chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản cho đến ngày 01 tháng 7 năm 2017.*" Khoản 1 Điều 66 Luật Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					quy định: *"Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản do người có tài sản đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản thỏa thuận trong hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản. Trường hợp đấu giá tài sản quy định tại khoản 1 Điều 4 của Luật này thì thù lao dịch vụ đấu giá tài sản được xác định theo cơ chế giá dịch vụ theo khung do Bộ Tài chính quy định".* Trên cơ sở đó, thù lao dịch vụ đấu giá tài sản và các chế độ tài chính liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản hiện nay được thực hiện theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản và Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.		
21	Quyết định	Số 1260/2002/QĐ-UB ngày 22/7/2002	V/v Quy định mức thu học phí đào tạo và cấp giấy phép lái xe hạng A1 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Thông tư số 44/2001/TT-BTC ngày 15/6/2001 của Bộ Tài chính đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 26/2007/TT-BTC (Thông tư số 26/2007/TT-BTC cũng đã hết hiệu lực). Hiện nay, mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe được thực hiện theo Thông tư số 188/2016/TT-BTC; cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT. - Thông tư số 77/TC-TCT ngày 29/11/1996 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 76/2004/TT-BTC. Tuy	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	2019

					nhiên, Thông tư này cũng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 188/2016/TT-BTC. **2. Về nội dung:** - Tại Điều 1 Quyết định số 1260/2002/QĐ-UBND quy định như sau: "*Học luật giao thông đường bộ: 50.000 đồng;* *Học thực hành lái xe: 20.000 đồng;* *Thi luật giao thông đường bộ: 30.000 đồng;* *Thi thực hành lái xe: 40.000 đồng;* *Cấp* hoặc đổi giấy phép lái xe: 30.000 đồng" Tuy nhiên, Thông tư số 188/2016/TT-BTC quy định mức thu như sau: + Sát hạch lý thuyết: 40.000 đồng/lần; + Sát hạch thực hành: 50.000 đồng/lần; + Lệ phí cấp mới, cấp lại, đổi giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần. - Thẩm quyền quyết định mức thu học phí đào tạo lái xe hạng A1 không còn phù hợp. Theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT, căn cứ vào các quy định về cơ sở vật chất đào tạo lái xe, chương trình đào tạo, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên do Bộ Giao thông vận tải ban hành và định mức về tiêu hao nhiên liệu do cơ sở đào tạo lái xe ban hành; chế độ chi tiêu tài chính hiện hành; **các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ xây dựng và quyết định mức thu học phí** cụ thể đối với từng hạng giấy phép lái xe chi tiết theo từng học phần báo cáo Bộ chủ quản hoặc cơ quan được ủy quyền (đối với cơ sở đào tạo lái xe trực thuộc các		

					Bộ), báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được ủy quyền (đối với cơ sở đào tạo lái xe thuộc địa phương bao gồm cả các cơ sở ngoài công lập) để theo dõi.		
22	Quyết định	Số 1152/2003/QĐ-UB ngày 25/6/2003	V/v Quy định về phân bổ và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Nghị định 15/2003/NĐ-CP ngày 19/02/2003 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về giao thông đường bộ được thay thế bởi Nghị định 152/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ (Nghị định 152/2005/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định 146/2007/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Nghị định 146/2007/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định 34/2010/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Nghị định 34/2010/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định 171/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định 171/2013/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định 46/2016/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt); - Thông tư 25/2003/TT-BTC ngày 28/3/2003 hướng dẫn việc thu, nộp, quản lý, sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự An toàn giao	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					thông do Bộ Tài chính ban hành được thay thế bởi Thông tư 89/2007/TT-BTC ngày 25/7/2007 hướng dẫn việc thu, nộp tiền phạt, quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thuỷ nội địa (Thông tư 89/2007/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư 153/2013/TT-BTC ngày 31/10/2013 của Bộ Tài chính quy định thủ tục thu, nộp tiền phạt, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của lực lượng xử phạt vi phạm hành chính). **2. Về nội dung:** Nguyên tắc phân bổ và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông và một số nội dung chi, mức chi quy định tại Quyết định số 1152/2003/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định tại Thông tư 153/2013/TT-BTC. - Về nguyên tắc, tại Điều 10 Thông tư 153/2013/TT-BTC quy định: *"1. Kinh phí bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các Bộ, cơ quan Trung ương và cơ quan địa phương.* *2. Kinh phí bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt của các Bộ, cơ quan Trung ương do ngân sách Trung ương bảo đảm. Kinh phí bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ngân sách địa phương bảo đảm*		

					theo phân cấp. *3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt phải đúng mục đích, đúng nội dung, đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định hiện hành và các quy định cụ thể tại Thông tư này."* Trong khi đó, theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 1152/2003/QĐ-UBND quy định 100% số tiền thu được từ xử phạt VPHC trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn được sử dụng cho công tác đảm bảo TTATGT và chống ùn tắc giao thông. - Về nội dung chi, mức chi tại Quyết định số 1152/2003/QĐ-UBND (Chương II) không còn phù hợp với Thông tư số 153/2013/TT-BTC.		
23	Quyết định	Số 1161/2003/QĐ-UB ngày 25/6/2003	V/v Quy định định mức chi tiêu cho hoạt động điều tra, đánh giá công tác dân số và chăm sóc trẻ em hàng năm	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Thông tư liên tịch 45/2001/TTLT-BTC-BKHCNMT ngày 18/6/2001 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học công nghệ và môi trường hướng dẫn chế độ chi tiêu đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thay thế bởi Thông tư liên tịch 44/2007/TTLT-BTC-BKHCN hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Tài Chính- Bộ Khoa học và Công Nghệ ban hành (Thông tư liên tịch 44/2007/TTLT-BTC-BKHCN được thay	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					thế bởi Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN về hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước); - Thông tư liên tịch 95/2002/TTLT/BTC-UBDSGĐTE ngày 22/10/2002 hướng dẫn nội dung và mức chi Chương trình mục tiêu quốc gia dân số và kế hoạch hoá gia đình do Bộ Tài chính và Ủy ban Dân số, Gia đình, trẻ em ban hành được thay thế bởi Thông tư liên tịch 32/2008/TTLT-BTC-BYT hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia dân số và kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2006-2010 (Thông tư liên tịch 32/2008/TTLT-BTC-BYT được thay thế bởi Thông tư liên tịch 20/2013/TTLT-BTC-BYT quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012- 2015; Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BTC-BYT cũng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 26/2018/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu y tế - dân số giai đoạn 2016-2020). **2. Về nội dung:** Theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN thì *"Dự toán chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài*		

					chính, quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê". Tuy nhiên, Thông tư số 58/2011/TT-BTC đã được thay thế bởi Thông tư 109/2016/TT-BTC quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành. Theo Điều 4 Thông tư 109/2016/TT-BTC, nội dung chi và mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện theo quy định của HĐND tỉnh. Ngày 17/7/2018, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết 10/2018/NQ-HĐND quy định về nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo. Các mức chi quy định tại Quyết định số 1161/2003/QĐ-UB không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết 10/2018/NQ-HĐND. VD: Mức chi lập phương án điều tra, biểu mẫu điều tra theo quy định của Quyết định số 1161/2003/QĐ-UB là 150.000đ, trong khi đó Nghị quyết 10/2018/NQ-HĐND quy định tối đa cho nội dung chi này là 20.000.000đ; Chi cho đối tượng cung cấp thông tin theo quy định của Quyết định số 1161/2003/QĐ-UB là 7.000đ, trong khi đó Nghị quyết 10/2018/NQ-HĐND quy định cho nội dung chi này là 30.000 đ.		
24	Quyết định	Số 2409/2003/QĐ-UB ngày	V/v Quy định tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm	Sở Tư pháp và Sở Tài	Năm 2019

		04/11/2003	ngân sách các cấp chính quyền địa phương của tỉnh Bắc Kạn		2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Luật Ngân sách nhà nước năm 2002 được thay thế bởi Luật ngân sách nhà nước năm 2015; - Nghị quyết số 104/2003/NQ-HĐND khóa VI kỳ họp thứ 9 ngày 14/7/2003 của HĐND tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương của tỉnh Bắc Kạn được công bố hết hiệu lực theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 09/10/2008 của HĐND tỉnh về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành từ năm 1997 đến năm 2007 hết hiệu lực thi hành. **2. Về nội dung:** Các tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 2409/2003/QĐ-UB không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết 51/2016/NQ-HĐND. Ví dụ: Lệ phí trước bạ nhà đất theo Quyết định số 2409/2003/QĐ-UBND là ngân sách xã, phường, thị trấn hưởng 100%. Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND thì: Lệ phí trước bạ nhà đất phát sinh trên địa bàn các xã, thị trấn (không kể các xã thuộc thành phố Bắc Kạn) thì phân chia cho ngân sách các xã, thị trấn hưởng 100%; lệ phí trước bạ nhà đất phát sinh trên địa bàn các xã, phường thuộc thành phố Bắc Kạn thì phân chia theo tỷ lệ: Ngân sách xã, phường hưởng 60%, ngân sách thành phố	chính	

					hưởng 40%.		
25	Quyết định	Số 161/2004/QĐ-UB ngày 11/02/2004	V/v thu phí theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	Đề nghị bãi bỏ	**I. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Pháp lệnh Phí và lệ phí 2001 hết hiệu lực từ thời điểm Luật Phí, lệ phí năm 2015 có hiệu lực; - Nghị định số 57/2001/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí được thay thế bởi Nghị định 120/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 71/2003/TT-BTC ngày 30/7/2003 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí thuộc thẩm quyền quy định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được thay thế bởi Thông tư 97/2006/TT-BTC về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Bộ Tài chính ban hành (Thông tư 97/2006/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư 02/2014/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; Thông tư 02/2014/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư số 250/2016/TT-BTC); - Nghị quyết số 112/2003/NQ-HĐND ngày 20/8/2003 của HĐND tỉnh về việc quy định tạm thời mức thu phí và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được bãi bỏ bởi Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND Quy định mức	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					[illegible] lệ trích [illegible] lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết số 71/2016/NQ-HĐND). **2. Về nội dung:** Một số loại phí tại Quyết định hiện nay đã được chuyển sang giá dịch vụ như: Phí chợ; Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô; Phí vệ sinh,... Ngoài ra, việc UBND tỉnh ban hành văn bản quy định lại các nội dung về mức thu, đối tượng nộp, đơn vị thu, mức trích để lại các loại phí là không cần thiết.		
26	Quyết định	Số 2029/2005/QĐ-UB ngày 06/9/2005	V/v điều chỉnh tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Luật Ngân sách nhà nước năm 2002 được thay thế bởi Luật ngân sách nhà nước năm 2015; - Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước được thay thế bởi Nghị định 163/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật ngân sách nhà nước; - Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước được thay thế bởi Thông tư 342/2016/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 163/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật ngân sách nhà nước;	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					- Nghị quyết số [illegible]/2005/NQ-HĐND ngày 05/8/2005 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn được thay thế bởi Nghị quyết số 14/2006/NQ-HĐND ngày 18/8/2006 quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2007 (Nghị quyết số 14/2006/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết số 24/2010/NQ-HĐND ngày 01/10/2010 Quy định tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2011; Nghị quyết số 24/2010/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết 51/2016/NQ-HĐND về quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017). **2. Về nội dung:** Tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 2029/2005/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết 51/2016/NQ-HĐND. Cụ thể: Theo Quyết định số 2029/2005/QĐ-UBND. tiền sử dụng đất phát sinh trên địa bàn thị xã Bắc Kạn phân chia cho ngân sách cấp tỉnh hưởng 50% tổng số thu và ngân sách thị xã Bắc Kạn hưởng 50% tổng số thu". Tuy nhiên theo Nghị quyết số		

					51/2016/NQ-HĐND thì: Tiền sử dụng đất (không kể thu tiền sử dụng đất gắn liền với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Trung ương quản lý và thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn các xã chưa hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới) được phân chia theo tỷ lệ phần trăm: Ngân sách cấp tỉnh hưởng 10%; ngân sách cấp huyện hưởng 90%".		
27	Quyết định	Số 1087/2006/QĐ-UBND ngày 02/6/2006	V/v chế độ chi hỗ trợ cán bộ, công chức nhà nước được cử đi đào tạo, bồi dưỡng	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Thông tư số 79/2005/TT-BTC ngày 15/9/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước được thay thế bởi Thông tư 51/2008/TT-BTC ngày 16/6/2008 hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước do Bộ Tài chính ban hành (Thông tư 51/2008/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; Thông tư 139/2010/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức). **2. Về thẩm quyền:**	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					Tại khoản 5 Điều 8 Thông tư 84/2018/TT-BTC quy định: *"Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương"*. Như vậy, HĐND tỉnh là cơ quan có thẩm quyền quy định về chế độ chi hỗ trợ cán bộ, công chức nhà nước được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. **3. Về nội dung:** Các mức chi tại văn bản không còn phù hợp với quy định hiện hành. Một số nội dung văn bản dẫn chiếu đến Quyết định số 426/2005/QĐ-UB ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, văn bản này đã bị thay thế bởi Quyết định số 1287/2007/QĐ-UBND ngày 01/8/2007 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập có sử dụng kinh phí do ngân sách tỉnh Bắc Kạn cấp, hiện nay các quy định về nội dung này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. Ngày 10/12/2018, tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa IX đã thông qua Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND quy định		

					mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo.		
28	Quyết định	Số 936/2007/QĐ-UBND ngày 21/6/2007	V/v ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Pháp lệnh Phí và Lệ phí hết hiệu lực theo Luật Phí và Lệ phí năm 2015; - Nghị định số 57/2002/NĐ-CP và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP hết hiệu lực theo Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí. - Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc TW được thay thế bởi Thông tư 02/2014/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Thông tư 02/2014/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư số 250/2016/TT-BTC); - Các Nghị quyết số: 112/2003/NQ-HĐND; 02/2006/NQ-HĐND; 10/2006/NQ-HĐND; 08/2007/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND ngày 29/7/2013 quy định mức thu, tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND bị thay thế bởi Nghị quyết 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm;	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn). **2. Về nội dung:** Nội dung không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh (Phí thư viện; phí thăm quan danh lam thắng cảnh,..Một số loại phí chuyển thành giá theo quy định của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 như: Phí chợ; Phí trông giữ xe,...).		
29	Quyết định	Số 1287/2007/QĐ-UBND ngày 01/8/2007	V/v quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Kạn cấp	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Thông tư số 23/2007/TT-BTC ngày 21/3/2007 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập được thay thế bởi Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư số 97/2010/TT-BTC hiện nay cũng đã được thay thế bởi Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị); - Nghị quyết số 12/2007/NQ-HĐND ngày 17/7/2007 về quy định chế độ công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bắc Kạn được thay thế bởi Nghị quyết số 26/2010/NQ-HĐND ngày 01/10/2010 về việc quy định mức chi công	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					tác phí, chi tổ chức các hệ ngạch đối với các quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 26/2010/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND). 2. Các mức chi không còn phù hợp với quy định hiện hành. Ví dụ như: Khoản 1 Điều 1 quy định mức chi phụ cấp lưu trú là 70.000 đồng/ngày/người. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 40/2017/TT-BTC thì: *"Mức phụ cấp lưu trú để trả cho người đi công tác: 200.000 đồng/ngày.* *Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày) thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: Căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác trong ngày, theo thời gian phải làm ngoài giờ hành chính (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác và được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị."*		
30	Quyết định	Số 1374/2007/QĐ-UBND ngày 15/8/2007	V/v Ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại phí chợ Đức Xuân thị xã Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Pháp lệnh Phí và lệ phí 2001 hết hiệu lực theo Luật Phí, lệ phí năm 2015; - Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí được thay thế bởi Nghị định	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					109/2016/NĐ-CP ngày 23/3/2016 của Chính phủ hướng dẫn Luật phí và lệ phí; - Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc TW được thay thế bởi Thông tư 02/2014/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Thông tư 02/2014/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư số 250/2016/TT-BTC); - Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND ngày 11/5/2007 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi bổ sung quy định mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được thay thế bởi Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND ngày 29/7/2013 Quy định mức thu, tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn). **2.** Luật Phí, lệ phí năm 2015 không quy định về phí chợ.		
31	Quyết định	Số 2096/2007/QĐ-UBND ngày 25/10/2007	V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định số 936/2007/QĐ-UBND ngày 21/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành mức thu và tỷ lệ trích	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Pháp lệnh Phí và lệ phí 2001 hết hiệu lực theo Luật Phí, lệ phí năm 2015; - Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

		[illegible]	để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		06/3/2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí được thay thế bởi Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ hướng dẫn Luật phí và lệ phí; - Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc TW được thay thế bởi Thông tư 02/2014/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Thông tư 02/2014/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư số 250/2016/TT-BTC); Thông tư số 15/2003/TT-BTC ngày 07/3/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô bị tạm giữ do vi phạm trật tự an toàn giao thông hết hiệu lực, được công bố hết hiệu lực theo Quyết định 2840/QĐ-BTC năm 2016 công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính ban hành hết hiệu lực toàn bộ theo Luật Phí và lệ phí; - Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND ngày 11/5/2007 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi bổ sung quy định mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được thay thế bởi Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND ngày 29/7/2013 Quy định mức thu, tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị		

					quyết 18/2013/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn). **2.** Quyết định số 2096/2007/QĐ-UBND quy định về đối tượng nộp, trách nhiệm mở sổ sách kế toán theo dõi, phản ánh việc thu, nộp quản lý, sử dụng phí trông giữ xe máy, xe đạp, ô tô. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Phí và lệ phí thì hiện nay phí trông giữ xe đã được chuyển sang giá do nhà nước định giá.		
32	Quyết định	Số 2209/2007/QĐ-UBND ngày 05/11/2007	V/v hủy bỏ, thay thế nội dung phần II, mục A, Điều 1 Quyết định 936/2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc TW được thay thế bởi Thông tư 02/2014/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Thông tư 02/2014/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư số 250/2016/TT-BTC); - Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 29/10/2007 của HĐND tỉnh về việc hủy bỏ, thay thế nội dung điểm I của mục V, phần I Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND ngày 11/5/2007 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi bổ sung quy định mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					Kạn được thay thế bởi Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND ngày 29/7/2013 Quy định mức thu, tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết 18/2013/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn). **2. Về nội dung:** Theo quy định tại Quyết định số 2209/2007/QĐ-UBND, phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất có mức thu là: 500.000 đồng/hồ sơ; đơn vị thu là Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; tỷ lệ trích để lại cho đơn vị trực tiếp thu là: 30% trên tổng số thu. Tuy nhiên, theo quy định tại mục VI Chương I Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết 71/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh, Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất được đổi tên thành "Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"; mức thu tùy từng trường hợp cụ thể; tỷ lệ trích để lại là 100%; đơn vị thu phí là Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố).		
33	Quyết định	Số 24/2008/QĐ-UBND ngày 07/01/2008	V/v quy định mức chi tiếp khách đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí do ngân sách tỉnh Bắc Kạn cấp	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Luật Ngân sách nhà nước năm 2002 được thay thế bởi Luật Ngân sách nhà	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					nước năm 2015; - Thông tư 57/2007/TT-BTC ngày 11/6/2007 quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước do Bộ Tài Chính ban hành được thay thế bởi Thông tư 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước; - Thông tư 127/2007/TT-BTC ngày 31/10/2007 của Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư 23/2007/TT-BTC Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư 57/2007/TT-BTC Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước không còn phù hợp với quy định tại Thông tư 97/2010/TT-BTC quy định chế độ công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập do Bộ Tài chính ban hành (Thông tư 97/2010/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư 40/2017/TT-BTC quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành). - Nghị quyết 30/2007/NQ-HĐND ngày		

					31/12/2007 của HĐND tỉnh quy định mức chi tiếp khách đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí do ngân sách tỉnh Bắc Kạn cấp được thay thế bởi Nghị quyết 28/2010/NQ-HĐND Quy định mức chi đón tiếp khách vào làm việc tại tỉnh Bắc Kạn. **2. Về nội dung:** Các mức chi quy định tại Quyết định số 24/2008/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết 28/2010/NQ-HĐND VD: Chi thuê chỗ ở theo quy định tại Quyết định số 24/2008/QĐ-UBND tối đa không quá 200.000đ/ngày/người, trong khi đó theo Nghị quyết 28/2010/NQ-HĐND, mức chi từ 350.000đ/ngày/người đến 800.000đ/ngày/người.		
34	Quyếtđịnh	Số 947/2010/QĐ-UBND ngày 10/5/2010	V/v ban hành định mức kinh phí chi bảo đảm cho công tác quản lý tang vật, phương tiện vi phạm tạm giữ và tịch thu khi tham gia hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	1. Quyết định có căn cứ ban hành trực tiếp là Nghị định số 70/2006/NĐ-CP và Nghị định số 22/2009/NĐ-CP. Tuy nhiên các văn bản này đều đã hết hiệu lực. 2. Hiện nay, chi phí quản lý, xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính được thực hiện theo Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính. Ngoài ra, nội dung văn bản có dẫn chiếu đến văn bản hết hiệu lực.	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	2019
35	Quyết định	Số 428/2011/QĐ-UBND ngày 21/3/2011	V/v quy định thời gian gửi và xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

			sách nhà nước hàng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		quyền địa phương năm 2015; - Luật Ngân sách nhà nước năm 2012 được thay thế bởi Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; - Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước được thay thế bởi Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; - Quyết định số 120/2008/QĐ-BTC ngày 22/12/2008 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc nhà nước được thay thế bởi Thông tư 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 hướng dẫn thực hiện kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Thông tư 08/2013/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư 77/2017/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước). **2. Về thẩm quyền:** Hiện nay, theo quy định tại khoản 5 Điều 69 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quy định cụ thể thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và quy định cụ thể thời hạn Ủy ban nhân dân gửi báo cáo quyết toán ngân sách đến các cơ quan theo quy định. **3. Về nội dung:** Các quy định về thời hạn gửi báo cáo quyết toán năm tại Quyết		

					định số 428/2011/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND. Ví dụ: Theo quy định tại Quyết định số 428/2011/QĐ-UBND, thời gian gửi báo cáo quyết toán năm của ngân sách cấp xã đến cơ quan tài chính cấp trên chậm nhất là ngày 20/02 năm sau. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND, ở cấp xã: Gửi Ban Kinh tế - Xã hội đồng gửi cơ quan tài chính cấp trên trước ngày 15 tháng 4 năm sau; gửi Thường trực Hội đồng nhân dân trước ngày 15 tháng 5 năm sau.		
36	Quyết định	Số 1063/2013/QĐ-UBND ngày 12/7/2013	V/v quy định mức thu dịch vụ xe ra, vào bến tại bến xe ô tô khách Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Sở Tài chính xem xét tình hình thực tế địa phương và quy định của pháp luật về phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ban hành văn bản mới cho phù hợp.	***1. Căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực:*** Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Thông tư liên tịch số 129/2010/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/8/2010 của liên Bộ Tài chính - Giao thông vận tải hướng dẫn giá cước vận tải đường bộ và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ được thay thế bởi Thông tư liên tịch 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ do Bộ trưởng Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải ban hành; Thông tư 24/2010/TT-BGTVT ngày 31/8/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ được	Sở Tài chính	

					thay thế bởi Thông tư 18/2013/TT-BGTVT ngày 06/8/2013 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành (Thông tư 18/2013/TT-BGTVT được thay thế bởi Thông tư 63/2014/TT-BGTVT ngày 17/11/2014 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ); Thông tư 154/2010/TT-BTC ngày 01/10/2010 ban hành Quy chế tính giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ do Bộ Tài chính ban hành được thay thế bởi Thông tư 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ. ***2. Nội dung khác:*** Mức thu dịch vụ xe khách chạy tuyến cố định tại Quyết định này thấp hơn so với mức thu tại bến xe ô tô khách một số huyện trong tỉnh như Pác Nặm, Na Rì, bến xe khách tỉnh Bắc Kạn khoảng 100.000đ.		
37	Quyết định	Số 1145/2013/QĐ-UBND ngày 24/7/2013	Ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh về tài sản nhà nước	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 123/2011/TT-BTC, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1145/2013/QĐ-UBND. Tuy nhiên, Thông tư này đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Thông tư số 184/2014/TT-BTC. **2.** Nội dung của văn bản dẫn chiếu đến các văn bản hết hiệu lực (Điều 4, 10, 11), cụ thể: - Điều 4 dẫn chiếu đến Thông tư số 09/2012/TT-BTC; Thông tư số	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	2019

					245/2000/TT-BTC; - Điều 10 dẫn chiếu đến Nghị định số 52/2009/NĐ-CP; Thông tư số 89/2010/TT-BTC; - Điều 11 dẫn chiếu đến Thông tư số 123/2011/TT-BTC.		
38	Quyết định	Số 1156/2013/QĐ-UBND ngày 25/7/2013	Ban hành Quy định về trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác quyết toán dự án hoàn thành và xử lý vi phạm chế độ quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	1. Quyết định số 1156/2013/QĐ-UBND có căn cứ ban hành trực tiếp là Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, Thông tư này đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 09/2016/TT-BTC. **2.** Trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác quyết toán dự án hoàn thành và xử lý vi phạm chế độ quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 64/2018/TT-BTC). Ví dụ như: - Trách nhiệm của Chủ đầu tư, nhà thầu, cơ quan thẩm tra quyết toán đã được lần lượt quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 26 Thông tư số 09/2016/TT-BTC; - Thẩm quyền phê duyệt, cơ quan thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đã được quy định cụ thể tại Điều 9 Thông tư số 09/2016/TT-BTC; - Xử lý vi phạm chế độ quyết toán dự án hoàn thành đã được quy định tại Điều 25 Thông tư số 09/2016/TT-BTC. **3.** Nội dung văn bản dẫn chiếu đến văn bản đã hết hiệu lực thi hành (Điều 17, 19, 21, 22, 23, 24, 27).	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	2019

					Cụ thể: - Điều 17, 19, 27 dẫn chiếu đến Thông tư số 19/2011/TT-BTC; - Điều 21, 22 dẫn chiếu đến Nghị định số 23/2009/NĐ-CP; Nghị định số 39/2011/NĐ-CP; Nghị định số 185/2004/NĐ-CP; - Điều 23, 24 dẫn chiếu đến Nghị định số 128/2008/NĐ-CP; Nghị định số 23/2009/NĐ-CP.		
39	Quyết định	Số 35/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Ban hành Bảng giá làm căn cứ tính lệ phí trước bạ nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Sở Tài chính trên cơ sở phương pháp xác định giá tính lệ phí trước bạ quy định tại Thông tư 301/2016/TT-BTC, tính toán, xác định lại giá tính lệ phí trước bạ nhà. Trên cơ sở đó, tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản thay thế nếu cần thiết.	***1. Căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực:*** Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ được thay thế bởi Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ. Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ và Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28/3/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 hướng dẫn về lệ phí trước bạ được thay thế bởi Thông tư 301/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ. **2. Về nội dung:** Quyết định 35/2015/QĐ-UBND xây dựng bảng giá làm căn cứ tính lệ phí trước bạ nhà trên cơ sở quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Thông tư số 124/2011/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 34/2013/TT-BTC), theo đó giá tính lệ phí trước bạ được xây dựng căn cứ giá thực tế xây dựng "mới" một (01) m2 sàn nhà đối	Sở Tài chính	

					với từng cấp nhà, hạng nhà. Tuy nhiên, Thông tư số 124/2011/TT-BTC và Thông tư số 34/2013/TT-BTC được thay thế bởi Thông tư 301/2016/TT-BTC. Theo điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư 301/2016/TT-BTC quy định: "Giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà được xác định như sau: Giá tính lệ phí trước trước bạ nhà (đồng) = Diện tích nhà chịu lệ phí trước bạ (m2) x Giá 01 (một) mét vuông (đồng/m2) nhà x Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ b.1) Diện tích nhà chịu lệ phí trước bạ là toàn bộ diện tích sàn nhà (kể cả diện tích công trình phụ kèm theo) thuộc quyền sở hữu hợp pháp của tổ chức, cá nhân; b.2) Giá 01 (một) m2 nhà là giá thực tế xây dựng "mới" một (01) m2 sàn nhà của từng cấp nhà, hạng nhà do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật về xây dựng tại thời điểm kê khai lệ phí trước bạ; b.3) Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật."		
40	Quyết định	Số 37/2016/QĐ-UBND ngày 27/12/2016	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	***1. Căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực. Cụ thể:*** Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008 được thay thế bởi Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Nghị định 52/2009/NĐ-CP hướng dẫn	Sở Tư pháp và Sở Tài chính	Năm 2019

					Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước được thay thế bởi Nghị định 151/2017/NĐ-CP về hướng dẫn Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Quyết định 58/2015/QĐ-TTg quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập được thay thế bởi Quyết định 50/2017/QĐ-TTg về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Thông tư 162/2014/TT-BTC quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước được thay thế bởi Thông tư 45/2018/TT-BTC về hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. ***2. Về nội dung:*** - Thẩm quyền quyết định trường hợp cần thiết phải trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến có giá cao hơn từ trên 10% - 20% so với mức giá tối đa theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND (Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, quyết định) không còn phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Quyết định 50/2017/QĐ-TTg (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực		

					Hội đồng nhân dân cùng cấp). - Ngoài ra, một số nội dung Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND dẫn chiếu đến văn bản đã hết hiệu lực: Quyết định 58/2015/QĐ-TTg; Thông tư 162/2014/TT-BTC. Tại khoản 3 Điều 10 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg quy định: *"Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 8 Quyết định này bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tính chất công việc, phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình".*		
41.	Chỉ thị	Số 15/1998/CT-UB ngày 16/4/1998	V/v thu thuế đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	1. Luật Thuế doanh thu đã hết hiệu lực được bãi bỏ bởi Luật Thuế giá trị gia tăng năm 1997 (Luật thuế giá trị gia tăng năm 1997 cũng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật thuế giá trị gia tăng năm 2008. 2. Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."*	Sở Tư pháp và Cục thuế	2019
42.	Chỉ thị	Số 24/1998/CT-UB ngày 19/6/1998	V/v triển khai thực hiện Luật Thuế giá trị gia tăng và Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đề nghị bãi bỏ	1. Luật Thuế giá trị gia tăng và Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 1997 đã được thay thế bởi Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2013, 2014, 2016) và Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2003. Luật Thuế thu nhập	Sở Tư pháp và Cục thuế	2019

					doanh nghiệp năm 2008. 2. Các văn bản được triển khai thực hiện đều đã hết hiệu lực. 3. Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."*		
III. LĨNH VỰC: KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ							
43	Nghị quyết	Số 11/2015/NQ-HĐND ngày 03/4/2015	V/v quy định một số chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị thay thế	**1. Các căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; - Luật Đầu tư năm 2005 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Đầu tư năm 2014; - Nghị định số 60/2003/NĐ-CP đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Nghị định 163/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 210/2013/NĐ-CP đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 57/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 05/2014/TT-BKHĐT đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 04/2018/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2014/TT-BNNPTNT đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2018/TT-BNNPTNT. **2. Về nội dung:** - Điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND dẫn chiếu đến văn	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2019

					hết hiệu lực là Nghị định số 210/2013/NĐ-CP (do được thay thế bởi Nghị định số 57/2018/NĐ-CP). - Quy định của Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND về mức vốn sử dụng ngân sách địa phương để đảm bảo hỗ trợ cho doanh nghiệp chưa phù hợp với quy định của Nghị định số 57/2018/NĐ-CP. Theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND, ngân sách cấp tỉnh hàng năm dành **2%** để hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải dành **tối thiểu 5%** vốn chi ngân sách địa phương hàng năm cho ngành nông nghiệp để thực hiện. - Điểm a khoản 1 Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm: *"Rà soát, ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tại địa phương,* ***trong đó quy định chính sách tín dụng tại địa phương quy định tại Điều 8 Nghị định này; vốn cấp bù lãi suất hỗ trợ cho các dự án*** *và mức vốn sử dụng ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp"* Như vậy, cần tham mưu ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND.		
44	Quyết định	Số 742/2003/QĐ-	Về việc ban hành	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:**	Sở Tư pháp	2019

		08/5/2002	thực hiện quản lý đầu tư và xây dựng các công trình thuộc dự án đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn do xã làm chủ đầu tư trong tỉnh Bắc Kạn		hiệu lực đã được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương. - Thông tư số 666/2001/TTLT-BKH-UBDTMN-TC-XD đã hết hiệu lực theo Quyết định số 517/QĐ-UBDT ngày 17/12/2010 về việc công bố danh mục văn bản QPPL do UBDT ban hành và liên tịch ban hành hết hiệu lực pháp luật. **2. Về nội dung:** - Phạm vi áp dụng: Quyết định số 742/2003/QĐ-UBND có phạm vi áp dụng đối với 103 xã thuộc chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng núi, vùng sâu, vùng xa theo Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg và Quyết định số 42/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, Quyết định số 42/2001/QĐ-TTg đã hết hiệu lực. Hiện nay, theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020, tỉnh Bắc Kạn có 60 xã vào diện đầu tư của Chương trình 135. Như vậy, phạm vi điều chỉnh của Quyết định đã không còn phù hợp. - Quy định phân cấp cho xã làm chủ đầu tư quản lý công trình tại Điều 4 không phù hợp với điểm i khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBDT-NNPTNT-KHĐT-TC-XD. Cụ thể: theo quy định của Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBDT-NNPTNT-KHĐT-	hoạch và Đầu tư	

					liên hoàn sử dụng liên xã hoặc có yêu cầu kỹ thuật cao, giao UBND huyện làm chủ đầu tư. - Quy định về thành phần Ban Quản lý dự án tại Điều 8 không phù hợp với điểm i khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBDT-NNPTNT-KHĐT-TC-XD. Cụ thể: theo quy định của Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBDT-NNPTNT-KHĐT-TC-XD, Ban Quản lý dự án gồm trưởng ban Chủ tịch UBND xã (hoặc Phó Chủ tịch UBND xã) làm việc kiêm nhiệm; kế toán; các thành viên khác gồm một số cán bộ đại diện các ban, ngành trong xã, trưởng thôn, một số hộ đại diện cho cộng đồng dân cư trong xã (do cộng đồng dân cư đề cử).		
45	Quyết định	Số 04/2014/QĐ-UBND ngày 12/3/2014	V/v ban hành Tiêu chí phân bổ vốn Dự án Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng và Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã, thôn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2012 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	Thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBDT-NNPTNT-KHĐT-XD ngày 18/11/2013 về hướng dẫn thực hiện Chương trình 135, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND. Tuy nhiên, ngày 11/4/2017, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND về ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Theo đó, tại Mục 3 Nghị quyết đã quy định cụ thể Tiêu chí phân bổ vốn Dự án Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng và Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã, thôn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2016	Sở Tư pháp, Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư	2019

46	Quyết định	Số 06/2014/QĐ-UBND ngày 14/5/2014	V/v quy định về tiêu chuẩn, thủ tục xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	**1. Các căn cứ ban hành đã hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung:** - Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế cấp và quản lý Thẻ đi lại của doanh nhân APEC được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 54/2015/QĐ-TTg ngày 29/10/2015; - Thông tư số 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC theo Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ và Điều 2 Thông tư số 07/2013/TT-BCA ngày 30/01/2013 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước và Thông tư số 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC được thay thế bởi Thông tư số 28/2016/TT-BCA ngày 05/7/2016 của Bộ Công an. **2. Về nội dung:** - Về thẩm quyền cho phép sử dụng thẻ ABTC: Quyết định số 54/2015/QĐ-TTg quy định Chủ tịch UBND tỉnh có thẩm quyền cho phép sử dụng thẻ ABTC (Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND quy định UBND tỉnh là cơ quan có thẩm quyền này).	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2017

					UBND tỉnh cho phép sử dụng thẻ ABTC: Tại Điều 2 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND quy định về các trường hợp được UBND tỉnh xem xét, cho phép sử dụng thẻ ABTC. Tuy nhiên, so với quy định tại khoản 2 Điều 7 Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg (sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 54/2015/QĐ-TTg) thì nội dung này tại Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND chưa quy định đối với trường hợp như Thành viên Hội đồng thành viên; Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc; Trưởng chi nhánh của doanh nghiệp; Chủ doanh nghiệp tư nhân; ...		
IV. LĨNH VỰC: HÀNH CHÍNH – NỘI VỤ - DÂN TỘC – TÔN GIÁO							
47	Nghị quyết	số 13/2007/NQ-HĐND ngày 17/7/2007	V/v thành lập Phòng Dân tộc và Tôn giáo cấp huyện	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; Luật Ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND năm 2004 đã được thay thế bằng Luật Ban hành văn bản QPPL 2015. - Nghị định 172/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 hết hiệu lực được thay thế bằng Nghị định 14/2008/NĐ-CP ngày 04/2/2018 (Nghị định này đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014) - Thông tư 25/2004/TT-BNV ngày 19/4/2004 đã hết hiệu lực được thay thế bằng 04/2008/TT-BNV (thông tư này đã hết hiệu lực, hiện nay áp dụng thông tư số 15/2014/TT-BNV) - Thông tư liên tịch số 246/2004/TTLT/UBDT-BNV	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019

					06/5/2004 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Thông tư 04/2010/TTLT-UBND-BNV (Thông tư đã hết hiệu lực và được thay thế bằng thông tư 07/2014/TTLT-UBDT-BNV) **2. Về nội dung:** Hiện nay, trên thực tế Phòng Dân tộc và Tôn giáo thuộc UBND cấp huyện đã không còn trong tổ chức bộ máy thuộc UBND các huyện, thành phố của tỉnh Bắc Kạn. Do vậy, có thể bãi bỏ văn bản do đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn. (Trường hợp thành lập cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, điểm g, khoản 1 Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định về thẩm quyền của HĐND cấp huyện trong việc *"Quyết định thành lập, bãi bỏ cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện"*. Mặt khác, về hình thức, theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL, Nghị quyết về việc thành lập cơ quan chuyên môn cũng không phải là văn bản QPPL).		
48	Quyết định	Số 2658/2004/QĐ-UB ngày 22/11/2004	Về việc áp dụng cơ chế một cửa tại UBND các xã, phường, thị trấn.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg ngày 4/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ đã hết hiệu lực do được thay thế bằng Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg (QĐ này	Sở Tư pháp, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	2019

					cũng đã hết hiệu lực hiện nay áp dụng Nghị định 61/2018/NĐ-CP của chính phủ). **2. Về nội dung:** Quyết định 2658/2004/QĐ-UBND quy định áp dụng cơ chế một cửa trong giải quyết công việc trong các lĩnh vực xây dựng nhà ở, đất đai, hộ tịch, chứng thực. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định 61/2018/NĐ-CP, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã và những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện được giao tiếp nhận hồ sơ tại cấp xã. Như vậy, về cơ bản phạm vi tiếp nhận thủ tục hành chính của bộ phận một cửa được quy định tại Quyết định số 2658/2004/QĐ-UBND không còn phù hợp với Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.		
49	Quyết định	Số 451/2005/QĐ-UB ngày 21/3/2005	V/v bố trí chức danh và mức phụ cấp sinh hoạt cho Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, bản, Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc và Phó Chủ tịch các đoàn thể, Chủ tịch Hội người cao tuổi, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ, cán bộ Lâm nghiệp ở xã, phường, thị trấn và hỗ trợ cho cộng tác viên dân số ở thôn, bản, tổ dân phố.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Nghị định 121/2003/NĐ-CP về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn đã hết hiệu lực do được thay thế bằng Nghị định 92/2009/NĐ-CP về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; - Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 6/12/2002 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ đã hết hiệu lực do được thay thế bằng Thông tư số	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019

					0: 2012/TT-BNV. . **Về nội dung.** Hiện nay HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND trong đó quy định cụ thể chức danh, số lượng và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn và ở cấp xã. Các mức phụ cấp quy định tại Quyết định 451/2005/QĐ-UBND không còn phù hợp với Nghị quyết. Ví dụ: Tại Điều 2 Quyết định số 451/2005/QĐ-UBND quy định phụ cấp hàng tháng đối với Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xếp hệ số 0,38 mức lương tối thiểu. Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đối với xã loại 1 là 1.08; xã loại 2 là 1,05; xã loại 3 là 1,04 mức lương cơ sở.		
50	Quyết định	Số 490/2005/QĐ-UB ngày 30/3/2005	V/v tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh được thay thế bởi Nghị định 14/2008/NĐ-CP ngày 04/2/2008 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (Nghị định này sau đó cũng đã được thay thế bởi Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014). **2. Về nội dung:**	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019

					a) Nội dung quy định tại Điều 1 về tổ chức các cơ quan chuyên môn gồm:" *"1. Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và Xã hội;* *2. Phòng Tài chính – kế hoạch;* *3. Phòng Giáo vụ;* *4. Phòng Văn hóa – Thông tin và Thể thao* *5. Phòng Tư pháp* *6. Phòng Nông lâm nghiệp..."* Không còn phù hợp với quy định về cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn tại UBND cấp huyện, thành phố tại Điều 7 Nghị định 37/2014/NĐ-CP, cơ cấu các cơ quan chuyên môn cấp huyện gồm: phòng Nội vụ, phòng Tư pháp, Phòng Lao động-TB và XH; phòng Giáo dục và Đào tạo.... b) Tại Điều 2 Quyết định có quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thực hiện theo Nghị định 172/2004/NĐ-CP, Nghị định 172/2004/NĐ-CP đã hết hiệu lực.		
51	Quyết định	Số 837/2006/QĐ-UBND ngày 28/4/2006	V/v bố trí cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 121/2003/NĐ-CP đối với chức danh Phó chỉ huy trưởng Quân sự và cán bộ phụ trách Đài truyền thanh.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 và Luật Ban hành văn bản QPPL 2004 đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 và Luật Ban hành văn bản QPPL 2015 - Nghị định 121/2003/NĐ-CP về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn đã hết hiệu lực do được thay thế bằng Nghị định 92/2009/NĐ-CP về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. **2. Về nội dung:**	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019

					T: Quyết định số 837/2006/QĐ-UBND quy định Phó chỉ huy quân sự và cán bộ phụ trách Đài truyền thanh được hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 0,38 mức lương tối thiểu. Tuy nhiên, quy định này không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND. Cụ thể: Mức phụ cấp hàng tháng đối với Phó chỉ huy trưởng Quân sự đối với xã loại 1 là 1,08; xã loại 2 là 1,05; xã loại 3 là 1,04 mức lương cơ sở. Mức phụ cấp hàng tháng đối với cán bộ phụ trách Đài truyền thanh đối với xã loại 1 là 0,98; xã loại 2 là 0,95; xã loại 3 là 0,94 mức lương cơ sở.		
52	Quyết định	Số 1002/2006/QĐ-UBND ngày 23/5/2006	Ban hành Quy chế vận hành hệ thống thông tin điện tử Tổng hợp Kinh tế xã hội phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. **2. Về nội dung:** - Hiện nay không thực hiện việc lập báo cáo và truyền nhận các chỉ tiêu kinh tế xã hội dựa trên phần mềm hệ thống thông tin điện tử tổng hợp kinh tế, xã hội theo Quyết định này *(Theo đánh giá tại văn bản số 984/KH&ĐT –VP ngày 29/10/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại kỳ tổng rà soát văn bản 1997-2013*; Quyết định này đã được kiến nghị bãi bỏ từ kỳ hệ thống hóa 1997-2013*)*; - "Trung tâm Tin học" hiện nay là "Trung tâm Công báo – Tin học".	Sở Tư pháp, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	2019
53	Quyết định	Số 1628/2007/QĐ-UBND ngày	V/v ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng	Đề nghị thay thế	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực một phần:**	Sở Nội vụ	Năm 2019

	07/9/2007	kỷ luật công chức cấp xã.		- Nghị định 114/2003/NĐ-CP của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đã hết hiệu lực một phần theo Nghị định 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về công chức xã, phường, thị trấn. - Nghị định 35/2005/NĐ-CP đã hết hiệu lực một phần theo Nghị định 34/2011/NĐ-CP và Nghị định 27/2012/NĐ-CP. **2. Về nội dung:** a) Khoản 1 Điều 3 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1628/2007/QĐ-UBND quy định: "*Hội đồng kỷ luật do Chủ tịch UBND xã quyết định thành lập*" quy định này không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 34/2011/NĐ-CP "*Người có thẩm quyền xử lý kỷ luật quy định tại Điều 15 Nghị định này quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật để tư vấn về việc áp dụng hình thức kỷ luật đối với công chức có hành vi vi phạm pháp luật*". Người có thẩm quyền xử lý kỷ luật theo Điều 15 bao gồm: *"1. Đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm tiến hành xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật.* *2. Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan quản lý hoặc người đứng đầu cơ quan được phân cấp quản lý công chức tiến hành xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật.* *3. Đối với công chức biệt phái, người đứng đầu cơ quan nơi công chức được cử đến biệt phái tiến hành xử lý kỷ luật, quyết*		

					định hình thức kỷ luật và gửi hồ sơ, quyết định kỷ luật về cơ quan quản lý công chức biệt phái. *4. Đối với công chức đã chuyển công tác mới phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật mà còn trong thời hiệu quy định, thì người đứng đầu cơ quan quản lý công chức trước đây tiến hành xử lý kỷ luật, quyết định hình thức kỷ luật và gửi hồ sơ, quyết định kỷ luật về cơ quan đang quản lý công chức. Nếu cơ quan, tổ chức, đơn vị trước đây đã giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thì những người có trách nhiệm liên quan phải bàn giao hồ sơ để cơ quan đang quản lý công chức thực hiện việc xử lý kỷ luật."* **b)** Khoản 2 Điều 3 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1628/007/QĐ-UBND quy định số lượng thành viên tham gia Hội đồng kỷ luật bao gồm 03 người "*a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã; b) Một ủy viên là đại diện Ban chấp hành công đoàn cấp xã; c) Một ủy viên là đại diện công chức cấp xã*" quy định này không phù hợp với quy định tại Điều 18 Nghị định 34/2011/NĐ-CP *"1. Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có hành vi vi phạm pháp luật, Hội đồng kỷ luật có 05 thành viên, bao gồm:* *a) Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức hoặc cơ quan được phân cấp quản lý công chức;* *b) Một Ủy viên Hội đồng là đại diện Ban Chấp hành công đoàn của cơ quan*		

					quản lý công chức hoặc cơ quan được phân cấp quản lý công chức; *c) Một Ủy viên Hội đồng là đại diện của đơn vị công tác có công chức bị xem xét xử lý kỷ luật, ủy viên Hội đồng này do người đứng đầu của đơn vị công tác đó lựa chọn và cử ra;* *d) Một Ủy viên Hội đồng là người trực tiếp quản lý hành chính và chuyên môn, nghiệp vụ của công chức bị xem xét xử lý kỷ luật;* *đ) Một Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là người phụ trách bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị có công chức bị xem xét xử lý kỷ luật.* *2. Đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có hành vi vi phạm pháp luật, Hội đồng kỷ luật có 05 thành viên, bao gồm:* *a) Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức hoặc cơ quan được phân cấp quản lý công chức;* *b) Một Ủy viên Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan sử dụng công chức;* *c) Một Ủy viên Hội đồng là đại diện cấp ủy của cơ quan quản lý công chức hoặc cơ quan được phân cấp quản lý công chức;* *d) Một Ủy viên Hội đồng là đại diện Ban Chấp hành công đoàn của cơ quan quản lý công chức hoặc cơ quan được phân cấp quản lý công chức;* *đ) Một Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng*		

					là người phụ trách bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan quản lý công chức hoặc cơ quan được phân cấp quản lý công chức." Từ Quy định tại Điều 18 Nghị định 34/2011/NĐ-CP cho thấy quy định về thư ký Hội đồng kỷ luật tại Điều 4 Quyết định 1628/2007/QĐ-UBND cũng không còn phù hợp (Điều 4 quy định "*Thư ký Hội đồng kỷ luật là công chức của cấp xã do chủ tịch Hội đồng kỷ luật chỉ định*").		
54	Quyết định	Số 1597/2011/QĐ-UBND ngày 01/9/2011	V/v ban hành Quy định chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn.	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Nghị định 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ đã hết hiệu do được thay thế bằng Nghị định số 03/2016/NĐ-CP; - Nghị quyết số 25/2010/NQ-HĐND ngày 01/10/2010 của HĐND về số lượng và chế độ, chính sách đối với những người không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, bản, tổ dân phố đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị quyết 06/2014/NQ-HĐND (Nghị quyết này cũng đã được thay thế bởi Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND). **2. Về nội dung:** Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1597/2011/NĐ-CP quy định "*Đối tượng điều chỉnh của Quy định này là những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số: 25/2010/NQ-*	Sở Nội vụ	2019

					HĐND ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn bao gồm các chức danh: Người làm công tác Tổ chức Đảng ủy, công tác Kiểm tra Đảng ủy, công tác Tuyên giáo Đảng ủy, công tác Dân vận Đảng ủy, Phó trưởng Công an (đối với xã, thị trấn), Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, công tác Lâm nghiệp - Kế hoạch - Giao thông, công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, công tác Đài truyền thanh, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Chủ tịch Hội Người cao tuổi, Chủ tịch Hội Khuyến học, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ". Tuy nhiên, Nghị quyết số 25/2010/NQ-HĐND đã hết hiệu lực, Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND quy định những người hoạt động không chuyên trách cấp xã bao gồm *"Chủ tịch Hội Người cao tuổi, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Chủ tịch Hội Khuyến học, Phó Trưởng Công an, Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, người làm công tác Lâm nghiệp - Kế hoạch - Giao thông, người làm công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, người làm công tác Đài Truyền thanh, nhân viên thú y, Trưởng Ban Bảo vệ dân phố (đối với phường), Phó Trưởng Ban Bảo vệ dân phố (đối với phường)."*		

					Theo Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND thì không còn chức danh: Người làm công tác Tổ chức Đảng ủy, công tác Kiểm tra Đảng ủy, Công tác tuyên giáo Đảng ủy, công tác Dân vận Đảng ủy; và bổ sung các chức danh nhân viên thú y, Trưởng, Phó Ban Bảo vệ dân phố.		
55	Quyết định	Số 596/2012/QĐ-UBND ngày 26/4/2012	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản tỉnh Bắc Kạn.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Nghị định 13/2008/NĐ-CP ngày 04/2/2008 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014; - Nghị định 79/2008/NĐ-CP ngày 18/7/2008 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Nghị định 122/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014. - Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 05/6/2009 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015. **2. Về nội dung:** Tại khoản 11 Điều 4 Nghị định 24/2014/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Sở trong việc *"Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, phòng chuyên môn nghiệp vụ, chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở theo hướng dẫn chung của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh."* Như vậy,	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019

					việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục thuộc thẩm quyền của Giám đốc sở.		
56	Quyết định	Số 1525/2013/QĐ-UBND ngày 19/9/2013	Quyết định về việc ban hành Quy định về trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành, địa phương trong công tác quản lý các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị thay thế	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Pháp lệnh Tín ngưỡng và tôn giáo năm 2004 đã hết hiệu lực bởi Luật Tín ngưỡng và tôn giáo năm 2016; - Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo đã hết hiệu lực được thay thế bằng Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/02/2017 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng tôn giáo **2. Về nội dung:** a) Khoản 3 Điều 4 Quyết định số 1525/2013/QĐ-UBND quy định UBND tỉnh có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đối với: *"Hiến chương điều lệ sửa đổi"*; *"Thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo đã bị xử lý.* Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 24, khoản 2 Điều 35 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo năm 2016 thì UBND tỉnh có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đối với việc *"đăng ký sửa đổi hiến chương cho tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh"*; *"đăng ký thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích"*.	Sở Nội vụ	Năm 2019

					b) Hiện nay theo quy định của Luật Tín ngưỡng và tôn giáo và Nghị định 162/2017/NĐ-CP không còn quy định về: - *"Cấp đăng ký hoạt động của hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong phạm vi một tỉnh; cấp đăng ký hoạt động của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong phạm vi một tỉnh; việc đăng ký người đi học ở nước ngoài về được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử."* (Tại khoản 3 Điều 4 Quyết định số 1525/2013/QĐ-UBND) - *"Tiếp nhận thông báo, thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành; Xem xét, chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở (có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, thị xã); Cấp đăng ký hoạt động cho một dòng tu và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, thị xã."* (Điều 10 Quyết định số 1525/2013/QĐ-UBND). - *"Xác nhận sơ yếu lý lịch của chức sắc, nhà tu hành được thuyên chuyển; Tiếp nhận đăng ký người vào tu của người phụ trách cơ sở tôn giáo; xác nhận sơ yếu lý lịch nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú; xác nhận sơ yếu lý lịch nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú."*(Điều 11 Quyết định số 1525/2013/QĐ-UBND) Hiện nay, việc đề nghị thành lập theo quy định tại Điều 29, Điều 38 Luật Tín ngưỡng và tôn giáo; việc thuyên chuyển thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật.		

57	Quyết định	Số 2365/2013/QĐ-UBND ngày 23/12/2013	Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị thay thế	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 đã hết hiệu lực được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố đã hết hiệu lực một phần được thay thế bởi Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 (có hiệu lực từ ngày 20/01/2019) **2. Về nội dung:** a) Về quy mô số hộ gia đình Tại Điều 1, Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND quy định *"a) Quy mô số hộ gia đình:* *- Đối với thôn: Phải có từ 100 hộ gia đình trở lên;* *- Đối với tổ dân phố: Phải có từ 150 hộ gia đình trở lên"* Nội dung không phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư 14/2018/TT-BNV quy định *"Thôn ở xã thuộc các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc có từ 150 hộ gia đình trở lên" "Tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc có từ 200 hộ gia đình trở lên;"* b) Tại khoản 2 Điều 7 Quyết định 2365/2013/QĐ-UBND quy định *"Thành lập thôn, tổ dân phố mới khi tổ chức định canh, định cư, di dân giải phóng mặt bằng, điều chỉnh địa giới hành chính và khi thực hiện quy hoạch giãn dân được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hoặc ở vùng*	Sở Nội vụ	Năm 2019
58	Quyết định	Số 30/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014	Sửa đổi, bổ sung Quy chế về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số: 2365/2013/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh				

					sâu, vùng xa có địa hình chia cắt, địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn thì quy mô số hộ gia đình có thể thấp hơn quy định tại Quy chế này." Tuy nhiên, hiện nay theo khoản 4 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV đã cụ thể về quy mô số hộ đối với các trường hợp đặc thù: *"a) Thôn, tổ dân phố nằm trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch giãn dân, thôn hình thành do di dân ở miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, thôn nằm ở nơi có địa hình bị chia cắt phức tạp, thôn nằm biệt lập trên các đảo; thôn ở cù lao, cồn trên sông; thôn có địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn thì quy mô thôn có từ 50 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 100 hộ gia đình trở lên.* *b) Trường hợp ở khu vực biên giới, hải đảo cách xa đất liền, do việc di dân hoặc để bảo vệ đường biên giới, chủ quyền biển đảo thì việc thành lập thôn, tổ dân phố không áp dụng quy định về quy mô số hộ gia đình nêu tại khoản 1 Điều này.* *c) Thôn, tổ dân phố đã hình thành từ lâu do xâm canh, xâm cư cần thiết phải chuyển giao quản lý giữa các đơn vị hành chính cấp xã để thuận tiện trong hoạt động và sinh hoạt của cộng đồng dân cư mà không làm thay đổi đường địa giới hành chính cấp xã thì thực hiện giải thể và thành lập mới thôn, tổ dân phố theo quy định. Trường hợp không đạt quy mô về số hộ gia đình thì thực hiện ghép cụm dân cư theo quy định tại Điều 9 Thông tư này".*		
59	Quyết định	Số 22/2016/QĐ-	Ban hành Quy chế làm	Đề nghị sửa đổi,	Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND	Văn phòng	2019

		UBND ngày 12/8/2016	việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	bổ sung	ngày 09/12/2018 của HĐND tỉnh về việc thí điểm thành lập Văn phòng đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế của Văn phòng đoàn ĐBQH, HĐND và UBND được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14. Do đó, một số nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng cần được điều chỉnh.	Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	
60	Quyết định	Số 06/2016/QĐ-UBND ngày 08/4/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị thay thế	Quy định về chức năng của Văn phòng UBND tỉnh tại Điều 1 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND là chưa đầy đủ. Bởi theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngoài các chức năng này, Văn phòng UBND tỉnh còn có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Quy định tại Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND cần bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng UBND tỉnh trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Quy định của Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND về các đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi thực hiện Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 về việc sắp xếp lại phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	2019

					Đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 09/12/2018 về việc thí điểm thành lập Văn phòng đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế của Văn phòng đoàn ĐBQH, HĐND và UBND được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14. Do vậy, Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND đã không còn phù hợp, cần nghiên cứu thay thế.		
61	Quyết định	Số 30/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016	Ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị thay thế	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương đã hết hiệu lực theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. **2. Về nội dung:** a) Về tổ chức bộ phận một cửa: Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định 30/2016/QĐ-UBND quy định *"a) Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, đặt tại Văn Phòng UBND tỉnh, chịu sự quản lý của Văn phòng UBND tỉnh, phân công 01 Phó Chánh Văn phòng phụ trách."* Quy định này không còn phù hợp với	Văn phòng đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh và Sở Nội vụ	Năm 2019

					quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thẩm quyền thành lập và tên gọi của tổ chức: *"a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công là đơn vị hành chính đặc thù thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, có con dấu để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.* *b) Trường hợp cấp tỉnh chưa đủ điều kiện tổ chức Trung tâm Phục vụ hành chính công, tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, người đứng đầu cơ quan chuyên môn quyết định thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc văn phòng cơ quan chuyên môn đó."* b) Quy định về công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Tại Điều 7 Quyết định 30/2016/QĐ-UBND về công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả không còn phù hợp với nội dung quy định tại Điều 10 Nghị định 61/2018/NĐ-CP. Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND quy định theo hướng bố trí cụ thể số lượng công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; tuy nhiên Nghị định 61/2018/NĐ-CP quy định theo hướng quy định người đứng đầu Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các phòng chuyên môn cử công chức, viên chức đến bộ phận làm việc, đối với cấp xã là Chủ tịch UBND phân công công chức cấp xã làm việc. c) Về quy trình tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính:		

					Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND phân thành 02 quy trình tiếp nhận thực hiện thủ tục theo cơ chế một cửa và cơ chế một cửa liên thông, nội dung quy trình không còn phù hợp với quy định tại Điều 17 Nghị định 61/2018/NĐ-CP do chưa có bước lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ, ngành, địa phương; Mỗi hồ sơ thủ tục hành chính sau khi được tiếp nhận sẽ được cấp một Mã số hồ sơ được ghi trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Tổ chức, cá nhân sử dụng Mã số hồ sơ để tra cứu tình trạng giải quyết thủ tục hành chính tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh… Đồng thời quy trình tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính đã được quy định cụ thể trong Nghị định 61/2018/NĐ-CP.		
62	Quyết định	Số 38/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016	Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương hết hiệu lực theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. **2. Về nội dung:** Theo khoản 1 Điều 7 Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND: "*1. Bộ phận một cửa liên thông thuộc phòng Pháp chế đặt tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn...*	Sở Tư pháp, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	2019

					Công chức chuyên trách: Công chức trực tiếp làm việc tại Bộ phận một cửa liên thông được tuyển chọn từ Phòng Pháp chế và đơn vị khác thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. *Công chức kiêm nhiệm: Mỗi Sở, Ban, Ngành có thủ tục hành chính liên thông tại Bộ phận một cửa liên thông sẽ cử công chức kiêm nhiệm trực tại Bộ phận một cửa liên thông.* Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP thì *" Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công là đơn vị hành chính đặc thù thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, có con dấu để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao* (điểm a khoản 2 Điều 7): Theo đó, ngày 27/12/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2269/QĐ-UBND về việc thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn là đơn vị hành chính đặc thù trực thuộc Văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, UBND các cấp*"Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa theo quy định tại Nghị định này."*		
63	Chỉ thị	Số 21/1999/CT-UB ngày 27/12/1999	V/v đeo thẻ công chức trong giờ làm việc.	Đề nghị bãi bỏ	1. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Chỉ thị không phải là văn bản quy phạm pháp luật; - Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019

					phủ tại Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 về việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh: *"e) Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp; ...."* (tại điểm e mục 7 Chỉ thị) **2.** Hiện nay đã có văn bản của UBND tỉnh điều chỉnh về nội dung này, cụ thể là Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 10/9/2014 về việc ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Theo đó, tại Điều 7 Quyết định số 1536/QĐ-UBND quy định: *"1. Cán bộ, công chức, viên chức phải đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ;* *2. Việc sử dụng thẻ của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện thống nhất theo mẫu quy định tại Quyết định số 06/2008/QĐ-BNV ngày 22/12/2008 của Bộ Nội vụ về việc quy định mẫu thẻ và việc quản lý, sử dụng thẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức.* *3. Đối với những ngành có quy định riêng về thẻ, phù hiệu thì thực hiện theo quy định của ngành".*		
64	Chỉ thị	Số 18/2003/CT-UBV/v ngày 31/10/2003	tăng cường thực hiện công tác lưu trữ ở địa phương.	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Chỉ thị không phải là văn bản quy phạm pháp luật; - Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 về việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trách nhiệm của Chủ tịch	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019

					UBND tỉnh: "*e) Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp; ....*" (tại điểm e mục 7 Chỉ thị) **2. Về nội dung:** a) Nội dung chỉ thị thực hiện Thông tư số 40/1998/TT-TTCP ngày 24/01/1998 hướng dẫn tổ chức lưu trữ ở cơ quan nhà nước các cấp đã hết hiệu lực được thay thế bằng Thông tư số 21/2005/TT-BNV (thông tư này cũng hết hiệu lực) b) Tên chức danh và các cơ quan nhà nước đã thay đổi: "Trưởng Ban Tổ chức chính quyền"; "Chánh văn phòng HĐND - UBND"; "Sở Khoa học công nghệ và Môi trường" ; "Sở Tài chính - Vật giá" c) UBND tỉnh đã ban Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 Ban hành Quy định về công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		
65	Chỉ thị	Số 09/2005/CT-UBND ngày 16/5/2005	V/v triển khai kế hoạch đào tạo tin học cho cán bộ, công chức.	Đề nghị bãi bỏ	1. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Chỉ thị không phải là văn bản quy phạm pháp luật; - Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 về việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh: "*e) Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp; ....*" (tại điểm e mục 7 Chỉ thị) 2. Chỉ thị nhằm triển khai thực hiện Đề	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019

					án tin học hóa quản lý hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2005 (Đề án 112), tuy nhiên đã hết giai đoạn thực hiện Đề án theo quy định.		
66	Chỉ thị	Số 19/2010/CT-UBND ngày 07/12/2010	V/v chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ.	Đề nghị bãi bỏ	1. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Chỉ thị không phải là văn bản quy phạm pháp luật; - Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 về việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh: "*e) Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp; ....*" (tại điểm e mục 7 Chỉ thị) 2. Nội dung Chỉ thị dẫn chiếu thực hiện các văn bản đã hết hiệu lực, cụ thể: - Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia năm 2001 đã hết hiệu lực bởi Luật Lưu trữ năm 2011; - Nghị định 111/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia hết hiệu lực do Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia đã hết hiệu lực. 3. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 Ban hành Quy định về công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Sở Tư pháp và Sở Nội vụ	Năm 2019
67	Chỉ thị	Số 13/2015/CT-UBND ngày 04/11/2015	Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	1. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Chỉ thị không phải là văn bản quy phạm pháp luật; - Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng	Sở Tư pháp, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và	2019

					Chính phủ tại Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 về việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh: "*e) Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp; ....*" (tại điểm e mục 7 Chỉ thị) 2. Ngày 24/02/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND Ban hành Quy chế tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	UBND tỉnh	
V. LĨNH VỰC: TƯ PHÁP							
68	Quyết định	Số 1491/2008/QĐ-UBND ngày 11/8/2008	V/v ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Nghị định số 07/2007/NĐ-CP đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 144/2017/NĐ-CP về hướng dẫn Luật Trợ giúp pháp lý; - Quyết định số 02/2008/QĐ-BTP ngày 28/02/2008 của Bộ Tư pháp đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Thông tư số 13/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp. **2. Về nội dung:** - Theo quy định tại khoản 3 Điều 10 quyết định số 08/2017/QĐ-UBND quy định về thẩm quyền và trách nhiệm của Giám đốc Sở: "*3. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của*	Sở Tư pháp	2019

					*Văn phòng, Phòng chuyên môn nghiệp vụ, Chi cục, Ban và **đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở** phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở theo hướng dẫn chung của bộ quản lý ngành, lĩnh vực và của Ủy ban nhân dân tỉnh."* - Bên cạnh đó, một số nội dung tại Quyết định đã được quy định tại các văn bản QPPL khác, cụ thể: + Vị trí pháp lý của Trung tâm TGPL đã được quy định tại Điều 11 Luật TGPL năm 2017; + Về tổ chức của Trung tâm đã được quy định cụ thể tại Điều 3 Nghị định số 144/2017/NĐ-CP. + Về biên chế và kinh phí của Trung tâm đã được quy định tại Điều 10 Nghị định số 144/2017/NĐ-CP. + Việc quản lý, lưu trữ công văn đã được quy định tại Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định về công tác văn thư lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. - Khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 11 quyết định 1491/2008/QĐ-UBND dẫn chiếu đến Nghị định số 07/2007/NĐ-CP là văn bản đã hết hiệu lực thi hành. - Quy định của Quyết định số 1491/2008/QĐ-UBND về thời hạn chuyển hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý để lưu trữ không phù hợp với quy định của Luật Trợ giúp pháp lý. Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Quyết định số 1491/2008/QĐ-UBND, sau **15 ngày** kể từ ngày kết thúc việc thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý,		

					người thực hiện trợ giúp pháp lý có trách nhiệm báo cáo lãnh đạo Trung tâm hoặc Trưởng Chi nhánh xem xét để chuyển hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý lưu trữ theo quy định. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 39, Luật Trợ giúp pháp lý, trong thời hạn **30 ngày** kể từ ngày kết thúc vụ việc, người thực hiện trợ giúp pháp lý phải bàn giao hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý cho tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý.		
69	Quyết định	Số 262/2011/QĐ-UBND ngày 23/02/2011	V/v sửa đổi Chỉ thị số 10/2009/CT-UBND ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường trách nhiệm phối hợp trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND năm 2004 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; - Nghị định số 91/2006/NĐ-CP đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. 2. Chỉ thị số 10/2009/CT-UBND đã được bãi bỏ bởi Quyết định số 51/2017/QĐ-UBND. Do đó, đối tượng điều chỉnh của Quyết định số 262/2011/QĐ-UBND không còn.	Sở Tư pháp	2019
70	Quyết định	Số 10/2017/QĐ-UBND ngày 08/3/2017	Ban hành quy định về chế độ báo cáo thống kê Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị sửa đổi	- Điều 1 Quy định về chế độ báo cáo thống kê Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND dẫn chiếu đến Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 10/7/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn. Quyết định này đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND.	Sở Tư pháp	2019

					- Nhiệm vụ kiểm soát TTHC đã được chuyển sang Văn phòng UBND tỉnh theo Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND tỉnh về việc sắp xếp lại phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Do vậy, hoạt động thống kê trong lĩnh vực kiểm soát thủ tục hành chính không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND. Hiện nay, công tác báo cáo kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		
VI. LĨNH VỰC: Y TẾ							
71	Quyết định	Số 29/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014	V/v quy định mức giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực, hết hiệu lực 1 phần:** - Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BYT-BTC-BLĐTB&XH ngày 26/01/2006 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính - Bộ Lao động, thương binh và xã hội bổ sung Thông tư số 14/TTLB ngày 30/9/1995 của liên bộ Y tế - Tài chính – Lao động, Thương binh và Xã hội - Ban Vật giá Chính phủ hướng dẫn thực hiện việc thu một phần viện phí được bãi bỏ bởi Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp.	Sở Tư pháp và Sở Y tế	2019

					- Thông tư liên tịch số 04/2012//TTLT-BYT-BTC ngày 29/02/2012 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính về việc ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ khám chữa bệnh của Nhà nước được thay thế bởi Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017. - Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá bị sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 149/2016/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 177/2013/NĐ-CP hướng dẫn Luật giá. **2. Về nội dung:** Điểm i khoản 4 Điều 8 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP giao UBND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương. Tuy nhiên, nội dung này đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định 149/2016/NĐ-CP. Theo đó, HĐND tỉnh là cơ quan có thẩm quyền quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước (trừ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế). Ngoài ra, tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2017/TT-BYT cũng quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức giá cụ thể đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc địa phương quản lý và quyết định mức giá cụ thể hoặc thực hiện áp giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối*		

					với một số trường hợp ...” Hiện nay, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		
VII. LĨNH VỰC: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO							
72	Nghị quyết	Số 18/2001/NQ-HĐND ngày 11/01/2001	V/v hỗ trợ tiền lương cho Giáo viên mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Hiến pháp năm 1992 được thay thế bởi Hiến pháp năm 2013; - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. - Căn cứ ban hành không phải văn bản QPPL: Văn bản số 4077/KGVX ngày 15/8/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc duy trì và phát triển bậc học mầm non. **2. Về nội dung:** Thực hiện quy định tại mục 2 văn bản số 4077/KGVX ngày 15/8/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc duy trì và phát triển bậc học mầm non (văn bản làm căn cứ ban hành Nghị quyết số 18/2001/NQ-HĐND): “*Nếu với sự đóng góp tích cực của nhân dân địa phương mà chưa đủ bảo đảm đời sống giáo viên thì tuỳ theo điều kiện và khả năng cụ thể, Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được quyết định mức trợ cấp thêm (theo Nghị định của Thủ tướng Chính phủ số 06/CP ngày 21 tháng 1 năm 1997 và Thông tư liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ - Tài chính số 04/LB.TT ngày 27 tháng 1 năm*	Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo	2019

					1997) cho giáo viên mầm non ngoài biên chế ở khu vực nông thôn để anh chị em có thu nhập ít nhất không dưới mức lương tối thiểu". Tuy nhiên, mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết (từ 60.000đ đến 90.000đ tùy vào trình độ đào tạo và khu vực giảng dạy) là tương đối thấp so với tình hình thực tế địa phương.		
73	Nghị quyết	Số 17/2009/NQ-HĐND ngày 05/10/2009	V/v thực hiện cấp bù từ ngân sách Nhà nước để hỗ trợ đảm bảo đời sống cho giáo viên, nhân viên hợp đồng công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 14/2008/NQ-HĐND ngày 03/10/2008 của HĐND tỉnh	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Quyết định 161/2002/QĐ-TTG ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển giáo dục mầm non được thay thế bởi Quyết định 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011; - Thông tư liên tịch 71/2007/TTLT-BGDĐT-BNV hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập được thay thế bởi Thông tư liên tịch 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. **2. Về nội dung:** Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND được ban hành trên cơ sở quy định về chế độ chính sách đối với giáo viên mầm non quy định tại Quyết định 161/2002/QĐ-TTg: *"Giáo viên hợp đồng được hưởng chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, các*	Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo	2019

					danh hiệu tôn vinh nhà giáo như giáo viên trong biên chế; tiền lương, phụ cấp, các khoản bảo hiểm phải đóng được chi trả từ nguồn thu học phí và các khoản thu hợp pháp khác". Tuy nhiên, Quyết định 161/2002/QĐ-TTg đã bị thay thế bởi Quyết định 60/2011/QĐ-TTg. Theo quy định của Quyết định 60/2011/QĐ-TTg thì *"giáo viên (bao gồm cả hiệu trưởng, phó hiệu trưởng) làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, dân lập được Nhà nước hỗ trợ ngân sách để các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện trả lương theo thang bảng lương giáo viên mầm non, được nâng lương theo định kỳ, được tham gia đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các chế độ chính sách khác như giáo viên có cùng trình độ đào tạo đang hợp đồng làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập".* Các chính sách của Quyết định 60/2011/QĐ-TTg chỉ áp dụng trong giai đoạn 2011 - 2015. Do đó, việc tiếp tục hỗ trợ, thực hiện cấp bù từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ đảm bảo đời sống cho giáo viên, nhân viên hợp đồng công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh cũng không có cơ sở pháp lý.		
74	Nghị quyết	Số 04/2016/NQ-HĐND ngày 29/4/2016	V/v quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2016-2017 trên địa bàn	Đề nghị bãi bỏ	Hiện nay, nội dung đã không còn phù hợp.	Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo	2019

			tỉnh Bắc Kạn				
75	Quyết định	Số 706/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012	V/v quy định điều kiện xác định học sinh bán trú được phép ở lại trường do không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg ngày 21/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và trường phổ thông dân tộc nội trú đã hết hiệu lực theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP. **2. Về nội dung:** Thực hiện Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg ngày 21/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 706/2012/QĐ-UBND, trong đó tại Điều 2 quy định điều kiện xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày như sau: - Đối với trường hợp nhà ở xa trường: Khoảng cách đi từ nhà đến trường từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học và từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở; - Đối với trường hợp học sinh đi học phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, qua vùng sạt lở thì khoảng cách từ **3 km trở lên đối với tiểu học;** từ 5km trở lên đối với trung học cơ sở. Tuy nhiên, ngày 06/11/2016, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, tại Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND quy định điều kiện xác định học sinh được phép ở lại trường do không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày đối với các	Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo	2019

					trường ở xã, thôn đặc biệt khó khăn như sau: *"1. Học sinh đi học đi qua địa hình và giao thông đi lại thuận lợi: Nhà ở xa trường khoảng cách từ 04km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 07km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và từ 10km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.* *2. Học sinh đi học đi qua địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá thì nhà ở xa trường khoảng cách từ **2,5km trở lên đối với học sinh tiểu học,** từ 05km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và từ 07km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông."*		
76	Quyết định	Số 1582/2013/QĐ-UBND ngày 26/9/2013	V/v quy định điều kiện xác định học sinh trung học phổ thông không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày đối với trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh THPT ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã hết hiệu lực theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP. **2. Về nội dung:** Thực hiện Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1582/2013/QĐ-UBND. Tuy nhiên, Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg đã hết hiệu lực theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP. Trên cơ sở Nghị định số 116/2016/NĐ-	Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo	2019

					CP, ngày 06/11/2016, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, tại Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND quy định điều kiện xác định học sinh được phép ở lại trường do không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày đối với các trường ở xã, thôn đặc biệt khó khăn như sau: *"1. Học sinh đi học đi qua địa hình và giao thông đi lại thuận lợi: Nhà ở xa trường khoảng cách từ 04km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 07km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và **từ 10km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.*** *2. Học sinh đi học đi qua địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu: qua đèo, núi cao: qua vùng sạt lở đất, đá thì nhà ở xa trường khoảng cách từ 2,5km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 05km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và **từ 07km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.**"*		
VIII. LĨNH VỰC: VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH							
77	Nghị quyết	Số 11/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012	Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn	Căn cứ tình hình thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách tham mưu văn bản thay thế	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hhướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	

					viên thể thao thành tích cao đã hết hiệu lực do được thay thế bởi thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao có thành tích cao. **2. Về nội dung:** Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 61/2018/TT-BTC, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao có thành tích cao cụ thể như sau: - Trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện: **+ Đội tuyển tỉnh: 220.000/ngày;** **+ Đội tuyển trẻ tỉnh: 175.000/ngày;** **+ Đội tuyển năng khiếu: 130.000/ngày.** - Trong thời gian tập trung thi đấu: **+ Đội tuyển tỉnh: 290.000/ngày;** **+Đội tuyển trẻ tỉnh: 220.000/ngày;** **+ Đội tuyển năng khiếu: 220.000/ngày.** Trong khi đó, các mức chi tương ứng lần lượt tại Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND là: - Trong thời gian tập trung tập luyện: **150.000đ/người/ngày;** **120.000đ/người/ngày;** **90.000đ/người/ngày**. - Trong thời gian tập trung thi đấu: **200.000đ/người/ngày;** **150.000đ/người/ngày;** **150.000đ/người/ngày.** Đồng thời khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC quy định: *"Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng*		

					cân đối nguồn ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành". Mức chi quy định tại Nghị quyết số 11/2012/ND-HĐND thấp hơn so với mức chi quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC. Do vậy, căn cứ tình hình thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu văn bản thay thế.		
78	Quyết định	Số 698/2003/QĐ-UB ngày 5/5/2003	V/v ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan tỉnh trong việc chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước thôn, bản, tổ phố, cụm dân cư	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi năm 1994) đã hết hiệu lực thi hành do được thay thế bởi Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003. Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do bị thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư hết hiệu lực thi hành do được thay thế bởi Quyết định 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. - Nghị quyết 17/2002/NQ-HĐND ngày 22/01/2002 của HĐND tỉnh Bắc Kạn	Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2019

					thông qua Định hướng nội dung xây dựng hương ước, quy ước ở thôn, bản, tổ dân phố do tỉnh Bắc Kạn ban hành hết hiệu lực thi hành do được thay thế bởi Nghị quyết 15/2014/NQ-HĐND. **2. Về nội dung:** Khoản 8 Điều 17 Quyết định 22/2018/QĐ-TTg quy định: *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (hoặc Sở Văn hóa và Thể thao), Phòng Văn hóa - Thông tin, công chức Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp, công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai thực hiện Quyết định này.* Theo đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên phạm vi toàn tỉnh. Do vậy, các quy định của Quyết định về trách nhiệm của Sở Tư pháp và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã không còn phù hợp.		
79	Quyết định	Số 1806/2003/QĐ-UB ngày 3/9/2003	Quyết định về việc ban hành quy chế công nhận gia đình văn hóa; Làng văn hóa; Tổ phố văn hóa; Đơn vị văn hóa; Khu dân cư tiên tiến.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 1994 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 (Luật năm 2003). Luật năm 2003 cũng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương. - Quyết định số 01/2002/QĐ-BVHTT ngày 02/01/2002 của Bộ Văn hóa – Thông tin về việc ban hành Quy chế công nhận	Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Năm 2019

					danh hiệu gia đình văn hóa, làng văn hóa, khu phố văn hóa đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 62/2006/QĐ-BVHTT ngày 23/6/2006 của Bộ Văn hóa – Thông tin về việc ban hành Quy chế công nhận danh hiệu "gia đình văn hóa", "làng văn hóa", "tổ dân phố văn hóa" (Quyết định số 62/2006/QĐ-BVHT). Tuy nhiên, Quyết định số 62/2006/QĐ-BVHTT cũng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL. **2. Về nội dung:** Ngày 17/9/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 122/2018/NĐ-CP quy định về xét tặng danh hiệu "gia đình văn hóa", "thôn văn hóa" "làng văn hóa", "ấp văn hóa" "bản văn hóa" "tổ dân phố văn hóa". Do đó, nội dung tại Quyết định số 1806/2003/QĐ-UB đã không còn phù hợp, cụ thể: - Điều 5 Quyết định số 1806/2003/QĐ-UB quy định về tiêu chuẩn công nhận "Gia đình văn hóa" không còn phù hợp với Điều 6 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP, như chưa có các tiêu chuẩn: *"Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng nơi cư trú;* *Treo quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định;* *Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương..."* - Điều 6 Quyết định số 1806/2003/QĐ-		

					UB quy định hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" bao gồm: *"a) Biên bản họp xét và danh sách đề nghị của Ban vận động các làng, tổ phố;* *b) Biên bản họp xét và danh sách đề nghị của Ban chỉ đạo xã, phường, thị trấn;* *c) Căn cứ đề nghị của Ban chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ra quyết định công nhận Gia đình văn hóa kèm theo Giấy công nhận và tiền thưởng (nếu có);* *d) Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp tỉnh khen thưởng."* Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP quy định hồ sơ xét tặng danh hiệu "gia đình văn hóa hàng năm" như sau: *"1. Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa của Trưởng thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố (sau đây gọi chung là Trưởng khu dân cư).* *2. Bản đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa của hộ gia đình (Mẫu số 01); Bảng tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét Gia đình văn hóa (Mẫu số 03).* *3. Biên bản họp bình xét ở khu dân cư (Mẫu số 07)."* Như vậy, hồ sơ quy định tại Điều 6 Quyết định số 1806/2003/QĐ-UB đã không còn phù hợp. - Một số tiêu chuẩn công nhận làng văn hóa, tổ phố văn hóa tại Điều 7 Quyết định số 1806/2003/QĐ-UB không còn phù hợp với quy định tại Nghị định số 122/2018/NĐ-		

					CP như: "Không có hộ đói, giảm hộ nghèo 5% so với năm trước, tăng hộ giàu", tuy nhiên theo quy định tại Nghị định số 122/2018/NĐ-CP thì *"Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung;"*.... - Điều 9, 10 Quyết định số 1806/2003/QĐ-UB lần lượt quy định về khu dân cư tiên tiến và đơn vị văn hóa, tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định số 122/2018/NĐ-CP thì không còn các Danh hiệu này. - Điều 10, 11 của Quyết định số 1806/2003/QĐ-UB đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 600/QĐ-UB ngày 06/5/2004 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của "Quy chế công nhận Danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Tổ phố văn hóa, Đơn vị văn hóa, Khu dân cư tiên tiến". - Nghị định số 122/2018/NĐ-CP đã quy định cụ thể về tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa"; "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa".		
80	Quyết định	Số 1447/2006/QĐ-UBND ngày 25/7/2006	V/v Quy định chế độ dinh dưỡng và mức kinh phí hỗ trợ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Thông tư liên Bộ số 103/2004/TT-LB ngày 5/11/2004 của Liên Bộ Tài chính - Uỷ ban Thể dục Thể thao về chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao đã hết hiệu lực do	Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Năm 2019

					được thay thế bởi Thông tư liên tịch số 127/2008/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 24/12/2008 hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành thích cao (Thông tư này được thay thế bởi Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL) **2. Về nội dung:** Nội dung Quyết định số 1447/2006/QĐ-UBND quy định lại Nghị quyết số 07/2006/NQ-HĐND ngày 19/7/2006 của HĐND tỉnh về quy định chế độ dinh dưỡng và mức kinh phú hỗ trợ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao Bắc Kạn. Tuy nhiên, Nghị quyết số 07/2006/NQ-HĐND đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012 Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn. Các mức chi quy định tại Quyết định Số 1447/2006/QĐ-UBND không còn phù hợp với Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND.Cụ thể: Tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1447/2006/QĐ-UBND quy định: - Trong thời gian tập trung tập luyện: + Đội tuyển tỉnh: **45.000đ/người/ngày**; + Đội tuyển trẻ tỉnh: **35.000đ/người/ngày**; + Đội tuyển năng khiếu tỉnh: **25.000đ/người/ngày**. Trong khi đó, các mức chi lần lượt tại		

					Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND là: **150.000đ/người/ngày;** **120.000đ/người/ngày;** **90.000đ/người/ngày.** Như vậy, mức chi tại Quyết định số 1447/2006/QĐ-UBND không phù hợp với mức chi tại Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND. Ngoài ra, ngày 26/7/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 61/2018/TT-BTC quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao có thành tích cao (Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL hết hiệu lực), theo đó Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND cũng cần được nghiên cứu, xem xét tham mưu văn bản thay thế.		
81	Quyết định	Số 1750/2011/QĐ-UBND ngày 28/9/2011	V/v ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ một phần	**Về nội dung:** Quyết định số 1750/2011/QĐ-UBND quy định một số hành vi mà tổ chức, cá nhân được làm hoặc không được làm trong việc cưới, việc tang và lễ hội, cụ thể: - *"Thời gian tổ chức tiệc cưới không làm ảnh hưởng đến thời gian lao động của Nhà nước; chỉ mời khách dự tiệc cưới trong phạm vi gia đình, họ tộc thân thích, bạn bè và đồng nghiệp thân thiết"* (điểm c khoản 1 Điều 6); - *"Trường hợp người qua đời theo một tôn giáo hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang của tôn giáo hoặc của dân tộc thiểu số đó; không sử dụng nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang"* (điểm e khoản 1 Điều 8);	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Năm 2019

					- *"Trong đám tang không được tổ chức ăn uống linh đình gây tốn kém, lãng phí cho gia đình tang chủ"* (điểm i khoản 1 Điều 8); Việc Quyết định số 1750/2011/QĐ-UBND quy định một số hành vi mà tổ chức, cá nhân phải làm hoặc không được làm (mang tính hạn chế, cấm đoán) trong tổ chức việc cưới, việc tang là không phù hợp với quy định tại Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang (khoản 4 Điều 3; Điều 6; khoản 4 Điều 8....). Ngoài ra, tại điểm q khoản 1 Điều 11 Quyết định số 1750/2011/QĐ-UBND quy định: *"Không đốt đồ mã trong khu vực lễ hội"*; trong khi đó điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội cũng chỉ quy định trách nhiệm của người tham gia lễ hội: *"Thắp hương, đốt vàng mã đúng nơi quy định; không chen lấn, xô đẩy gây mất trật tự an ninh; giữ gìn vệ sinh môi trường"*.		
82	Quyết định	Số 19/2014/QĐ-UBND ngày 10/10/2014	Quy định trình tự, thủ tục xây dựng, công nhận, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước ở thôn, tiểu khu, tổ dân phố và ban hành Bản hương ước, quy ước mẫu trên địa bàn tỉnh	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Chỉ thị số 24/1998/CT-TTG ngày 19/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg;	Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2019

			Bắc Kạn		- Thông tư số 70/2007/TT-BNV ngày 01/8/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Nghị định số 156/2018/NĐ-CP. **2. Về nội dung:** - Căn cứ ban hành văn bản là Chỉ thị số 24/1998/CT-TTG đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg; do vậy, nhiều nội dung của Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND mâu thuẫn, chồng chéo với Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg. Cụ thể: + Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND, bên cạnh việc lấy ý kiến của người dân, dự thảo hương ước, quy ước phải được gửi đến cơ quan chính quyền, cấp ủy, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn để lấy ý kiến. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg, dự thảo hương ước, quy ước phải được người dân tham gia ý kiến; việc lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan do trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố quyết định nếu xét thấy cần thiết. + Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND, bản hương ước, quy ước hoàn chỉnh trình UBND cấp huyện phải có chữ ký của Trưởng thôn, Bí thư chi bộ, Trưởng Ban công tác Mặt trận, già làng (nếu có). Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg, dự thảo hương ước, quy ước được thông qua trong		

					hồ sơ đề nghị UBND huyện công nhận phải có chữ ký của trưởng thôn hoặc tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận. + Về trình tự sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước: Theo Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND, việc sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước được thực hiện như khi xây dựng mới. Tuy nhiên, theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg, trường hợp sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước do có nội dung trái pháp luật, trái đạo đức xã hội hoặc trái phong tục, tập quán về hôn nhân và gia đình được áp dụng tại địa phương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt hoặc trái phong tục, tập quán tốt đẹp khác theo quy định của pháp luật thì không cần lấy ý kiến cộng đồng dân cư về chủ trương sửa đổi, bổ sung. - Điều 3 Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND dẫn chiếu đến Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Thông tư số 70/2007/TT-BNN. Tuy nhiên 02 văn bản này đã hết hiệu lực do Luật Bảo vệ và Phát triển rừng đã được thay thế bởi Luật Lâm nghiệp, Thông tư số 70/2007/TT-BNN đã được bãi bỏ bởi Nghị định số 156/2018/NĐ-CP. Trình tự, thủ tục xây dựng, công nhận, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước đã được quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg.		
83	Chỉ thị	Số 04/2014/CT-UBND ngày 04/4/2014	V/v nâng cao chất lượng Phong trào "Toàn dân đoàn kết	Đề nghị bãi bỏ	- Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL.	Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và	Năm 2019

			xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		- Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 đề cập: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* Theo quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg, nhiệm vụ quản lý nhà nước về hương ước, quy ước được giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Do vậy, mục 3 Chỉ thị về trách nhiệm của Sở Tư pháp trong việc quản lý hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh đã không còn phù hợp.	Du lịch	
84	Chỉ thị	Số 11/2014/CT-UBND ngày 18/8/2014	V/v tăng cường công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	- Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 đề cập: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* Điểm a mục 1 Chỉ thị số 11/2014/CT-UBND dẫn chiếu đến văn bản đã hết hiệu lực, cụ thể: Quyết định số 1454/2013/QĐ-UBND ngày 10/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên Quyết định số 1454/2013/QĐ-UBND đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND.	Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Năm 2019
IX. LĨNH VỰC: THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG							
85	Quyết định	Số 1727/2007/QĐ-UBND ngày 24/9/2007	V/v ban hành quy chế quản lý nhà nước về quyền tác giả, quyền	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền	Năm 2019

			liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		Luật Tổ chức chính quyền địa phương. - Nghị định số 100/2006/NĐ-CP ngày 21/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ về Quyền tác giả và quyền liên quan đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 22/2018/NĐ-CP. **2. Về nội dung:** - Điều 5, 6 Quyết định số 1727/2007/QĐ-UBND có quy định về thủ tục hành chính về Cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan. Tuy nhiên theo điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo: *"...rà soát các quy định thủ tục hành chính đã được ban hành trong các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp để có lộ trình bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật."* - Quy định về thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan được quy định tại Điều 35, 36, 37 Nghị định số 22/2018/NĐ-CP. Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL: *"Văn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác."*	thông	
86	Quyết định	Số 1489/2012/QĐ-UBND ngày	V/v ban hành quy chế quản lý hoạt động của	Đề nghị thay thế	**Nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành:**	Sở Thông tin và Truyền	Năm 2019

		21/9/2012	trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		- Tên gọi "Trạm Truyền thanh cơ sở" không còn phù hợp với Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 và Thông tư số 05/2017/TT-BTTTT ngày 02/6/2017: "Trạm truyền thanh thôn" - Trách nhiệm của UBND cấp xã tại Điều 11 Quy chế: Chưa quy định trách nhiệm theo dõi, quản lý trạm truyền thanh thôn thuộc xã tại khoản 2, Điều 7 Thông tư số 05/2017/TT-BTTTT ngày 02/6/2017. - Chế độ thông tin báo cáo quy định tại khoản 1, Điều 13 của Quy chế đã được phê duyệt phương án bãi bỏ theo Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh.	thông	
87	Quyết định	Số 15/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014	Ban hành Quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 đã được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng đã được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Nghị định số 27/2018/ NĐ-CP ngày 01/3/2018; - Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã hết hiệu lực thi hành theo Nghị định số 27/2018/ NĐ-CP ngày 01/3/2018 **2. Về nội dung:** Việc thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung,	Sở Tư pháp. Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2019

					gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công được thực hiện theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.		
88	Quyết định	Số 37/2017/QĐ-UBND ngày 14/12/2017	Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	**Nội dung không còn phù hợp:** Tại khoản 4 Điều 8 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 37/2017/QĐ-UBND có quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh Phó đơn vị thuộc sở "*4. có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên. Đối với chức danh cấp phó của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở phải có trình độ lý luận chính trị cao cấp*". Quy định này chưa phù hợp với nội dung thống nhất tại Công văn số 2033-CV/TU đối với chức danh cấp phó đơn vị thuộc sở (phó đơn vị cấp 2) có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.	Sở Thông tin và Truyền thông	2019
				X. LĨNH VỰC: XÂY DỰNG			
89	Nghị quyết	Số 16/2001/NQ-HĐND ngày 11/01/2001	Về phân cấp quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản cho huyện, thị xã trong tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Hiến pháp năm 1992 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Hiến pháp năm 2013; - Luật Tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi năm 1994) đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 (Luật năm 2003). Luật năm 2003 cũng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương. - Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 về quy chế quản lý đầu tư và xây dựng đã hết hiệu lực theo Quyết định số 2010/QĐ-BKHĐT ngày 30/1/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019

					việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đến hết ngày 31/12/2015. **2. Về nội dung:** Nghị quyết quy định việc HĐND tỉnh phân cấp quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản cho các huyện, thị xã, cụ thể: *"a) Chủ tịch UBND huyện, thị xã được quyết định đầu tư cho các dự án có tổng mức vốn đầu tư từ 500 triệu đồng trở xuống (bao gồm: chủ trương đầu tư, chuẩn bị đầu tư, thẩm định báo cáo đầu tư và quyết định đầu tư dự án) ....;* ..... *b) Chủ tịch UBND huyện, thị xã có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đầu tư; phê duyệt thiết kế kỹ thuật; phê duyệt tổng dự toán; phê duyệt quyết toán và cấp phép xây dựng cho các dự án do Chủ tịch UBND huyện, thị xã quyết định đầu tư."* Pháp luật hiện hành, cụ thể điểm c khoản 3 Điều 39 Luật Đầu tư công năm 2014 đã quy định, Chủ tịch UBND cấp tỉnh *"Được phân cấp hoặc ủy quyền quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, nhóm C quy định tại điểm b khoản này cho cơ quan cấp dưới."* Theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 39 Luật Đầu tư công năm 2014, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã *"b) Quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng toàn bộ vốn cân đối ngân sách địa phương cấp huyện, cấp xã, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối*		

					ngân sách địa phương cấp huyện, cấp xã;" Theo quy định của khoản 2 Điều 24 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng thẩm quyền phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng như sau: *"a) Người quyết định đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế ba bước; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế hai bước;* *b) Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế ba bước".* Quy định về phân cấp quản lý đầu tư và xây dựng hiện nay được quy định cụ thể tại Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		
90	Quyết định	Số 2362/2002/QĐ-UBND ngày 28/11/2002	V/v ban hành đơn giá công tác sửa chữa trong xây dựng cơ bản tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng đã hết hiệu lực (theo Quyết định số 2010/QĐ-BKHĐT ngày 30/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đến hết ngày 31/12/2015).	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019

					2. Đơn giá công trình xây dựng - phần sửa chữa hiện nay được công bố tại Quyết định 2200/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn.		
91	Quyết định	Số 873/2005/QĐ-UB ngày 26/4/2005	V/v ban hành quy định về thực hiện công tác thông báo, kiểm soát và quản lý giá vật liệu xây dựng trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Luật Xây dựng năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Xây dựng năm 2014; - Pháp lệnh giá năm 2002 đã hết hiệu lực theo Luật Giá năm 2012. **2. Về nội dung:** - Quy định về trách nhiệm của Sở Tài chính tại Quyết định số 873/2005/QĐ-UB không phù hợp với Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND. Cụ thể: Theo Quyết định số 873/2005/QĐ-UB, Sở Tài chính có trách nhiệm hàng quý ra thông báo mức giá bán của các loại vật liệu chủ yếu và phổ biến trên địa bàn các huyện, thị xã; trong khi theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND, Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng công bố giá vật liệu xây dựng hàng quý. - Việc quản lý giá vật liệu xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh được quy định tại Điều 7 Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn.	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019
92	Quyết định	Số 2997/2005/QĐ-UB ngày	V/v ban hành bổ sung quy định việc tiếp nhận	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm	Sở Tư pháp và Sở Xây	Năm 2019

		29/11/2005	và giải quyết hồ sơ theo cơ chế "một cửa" tại Sở Xây dựng Bắc Kạn		2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg ngày 04/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế "một cửa" tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Tuy nhiên, Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg cũng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. **2. Về nội dung:** - Theo danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa tại Sở Xây dựng được công bố tại Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh, không có thủ tục đề nghị thông báo giá vật liệu đến hiện trường xây lắp (mục I Điều 1 Quyết định số 2997/2005/QĐ-UBND). - Bên cạnh đó, thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa tại Sở Xây dựng đã được công bố tại Quyết định số 2245/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh. Theo đó, nội dung thủ tục theo Quyết định số 2997/2005/QĐ-UBND không còn phù hợp, cụ thể như: Thời gian giải quyết các thủ tục (cấp phép xây dựng công trình tôn giáo, tượng đài, tranh hoành tráng, quảng cáo...) theo Quyết định số 2997/2005/QĐ-UBND là *"15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ"*. Tuy	dựng	

					nhiên, theo Quyết định số 2245/QĐ-UBND là *"Không quá 30 [illegible] ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ."*. Đồng thời, hồ sơ thủ tục theo Quyết định số 2245/QĐ-UBND đã thay đổi so với Quyết định số 2997/2005/QĐ-UBND. Các mẫu đơn, tờ khai theo Quyết định số 2997/2005/QĐ-UBND không còn phù hợp do áp dụng theo mẫu của các văn bản đã hết hiệu lực như: Nghị định số 16/2005/NĐ-CP; Thông tư số 09/2005/TT-BXD....		
93	Quyết định	Số 1718/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, tuy nhiên, nghị định này cũng hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 06/2005/TT-BXD ngày 15/4/2005 và Thông tư số 03/2006/TT-BXD ngày 22/5/2006 của Bộ Xây dựng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư 07/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình do Bộ Xây dựng ban hành. Tuy nhiên thông tư này cũng đã hết hiệu lực. Quy định về hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình đã	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019

					được quy định cụ thể tại Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016. **2. Về nội dung:** Tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 06/2016/TT-BXD quy định: *"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định và công bố giá vật liệu xây dựng, đơn giá nhân công xây dựng, **giá ca máy và thiết bị thi công**, chỉ số giá xây dựng và đơn giá xây dựng công trình làm cơ sở quản lý giá xây dựng công trình theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP."* Theo đó, tại điểm d khoản 1 Điều 12 Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh quy định: *"Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Tài chính công bố liên sở giá vật liệu xây dựng tại trung tâm các huyện, thành phố hàng quý. Hướng dẫn phương pháp tính chi phí vận chuyển vật liệu đến hiện trường xây lắp"*. Như vậy, việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công đã được giao cho Sở Xây dựng chủ trì công bố.		
94	Quyết định	Số 1719/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, tuy nhiên, nghị định này cũng hết hiệu	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019

					lực do được thay thế bởi Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; - Quyết định số 24/2005/QĐ-BXD ngày 29/7/2005 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức dự toán xây dựng công trình - phần xây dựng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 26/2007/QĐ-BXD ngày 21/9/2007 của Bộ Xây dựng về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật. **2.** Đơn giá công trình xây dựng - phần xây dựng được công bố tại Quyết định 2200/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn.		
95	Quyết định	Số 1720/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần lắp đặt tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 2 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, tuy nhiên, nghị định này cũng hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; - Quyết định số 33/2005/QĐ-BXD ngày 10/8/2005 của Bộ Xây dựng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 26/2007/QĐ-BXD ngày 21/9/2007 của Bộ Xây dựng về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật. 2. Đơn giá công trình xây dựng - phần lắp đặt được công bố tại Quyết định 2200/QĐ-	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019

					UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn.		
96	Quyết định	Số 1721/2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2006	V/v ban hành đơn giá xây dựng công trình - phần khảo sát xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, tuy nhiên, nghị định này cũng hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; - Quyết định số 28/2005/QĐ-BXD ngày 10/8/2005 của Bộ Xây dựng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 26/2007/QĐ-BXD ngày 21/9/2007 của Bộ Xây dựng về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật; - Thông tư số 14/2005/TT-BXD ngày 10/8/2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí khảo sát xây dựng đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 12/2008/TT-BXD ngày 07/5/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí khảo sát xây dựng, tuy nhiên thông tư này cũng đã hết hiệu lực. Quy định về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017. **2.** Đơn giá công trình xây dựng – phần	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019

					khảo sát xây dựng được công bố tại Quyết định 2200/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn.		
97	Quyết định	Số 1852/2011/QĐ-UBND ngày 07/10/2011	Ban hành Quy định về cơ chế, chính sách nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Quyết định số 67/2009/QĐ-TTg ngày 24/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị; - Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở đã hết hiệu lực thi hành do được thay thế bởi Nghị định số 99/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 36/2009/TT-BXD ngày 16/11/2009 của Bộ Xây dựng đã hết hiệu lực thi hành do được thay thế bởi Thông tư số 08/2014/TT-BXD ngày 23/5/2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 188/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; - Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 01/9/2010 của Bộ Xây dựng Quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 71/2010/NĐ-CP đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 19/2016/TT-BXD **2. Về nội dung:** a) Quyết định số 1852/2011/QĐ-UBND quy định cơ chế khuyến khích ưu đãi đầu tư phát triển nhà ở cho người có thu nhập thấp	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019

					theo Quyết định số 67/2009/QĐ-TTg ngày 24/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 36/2009/TT-BXD. Tuy nhiên những văn bản này đã hết hiệu lực thi hành. b) Hầu hết nội dung Quyết định quy định theo hướng dẫn chiếu đến các văn bản pháp luật cấp trên. Đồng thời, các văn bản này đều đã hết hiệu lực, cụ thể: + Điều 2, 3, 4 , khoản 1 Điều 5, Điều 6 dẫn chiếu đến Quyết định số 67/2009/QĐ-TTg và Thông tư số 36/2009/TT-BXD; + Khoản 2 Điều 5 dẫn chiếu đến Nghị định: số 71/2010/NĐ-CP và Thông tư số 16/2010/TT-BXD; + Điều 7 dẫn chiếu đến Nghị định số 71/2010/NĐ-CP và Thông tư số 16/2010/TT-BXD; + Điều 8, 9, 10 dẫn chiếu đến Thông tư số 36/2009/TT-BXD; + Điều 10 dẫn chiếu đến Thông tư số 16/2010/TT-BXD.		
98	Quyết định	Số 2488/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013	V/v ban hành đơn giá bồi thường nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất được thay thế bởi nghị định số: 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được thay thế bởi Nghị định số:	Sở Tư pháp và Sở Xây dựng	Năm 2019

					43/2014/NĐ-CP. - Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 14/12/2012 của Chính phủ Quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động bị thay thế bằng Nghị định 182/2013/NĐ-CP (hiện nay là Nghị định 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động). - Nghị định số 31/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung được thay thế bằng Nghị định 66/2013/NĐ-CP (Nay là Nghị định 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 Của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang) - Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình được thay thế bằng Nghị định 32/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 14/2009/TT-BTN&MT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất và cho thuê đất được thay thế bằng Thông tư 30/2014/TT-BTNMT. - Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình được thay thế bằng Thông tư		

					06/2016/TT-BXD. **2. Về nội dung:** - Hiện nay quy định về bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất đã được quy định tại Điều 9 Nghị định 47/2014/NĐ-CP *"1. Mức bồi thường nhà, công trình bằng tổng giá trị hiện có của nhà, công trình bị thiệt hại và khoản tiền tính bằng tỷ lệ phần trăm theo giá trị hiện có của nhà, công trình đó.* *Giá trị hiện có của nhà, công trình bị thiệt hại được xác định bằng (=) tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại của nhà, công trình đó nhân (x) với giá trị xây dựng mới của nhà, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương do Bộ quản lý chuyên ngành ban hành.* *Khoản tiền tính bằng tỷ lệ phần trăm theo giá trị hiện có của nhà, công trình do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định, nhưng mức bồi thường không quá 100% giá trị xây dựng mới của nhà, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương với nhà, công trình bị thiệt hại."* Như vậy, hiện nay mức bồi thường nhà ở, công trình trên cơ sở giá trị xây dựng mới của nhà, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương do Bộ quản lý chuyên ngành ban hành. Do vậy, việc quy định đơn giá bồi thường như tại Quyết định số 2488/2013/QĐ-UBND đã không còn phù hợp. - Ngoài ra, tại Mục 1.1, khoản 1 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số		

					2488/2013/QĐ-UBND quy định đơn giá bồi thường nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có quy định: *"1.1. Đơn giá nhân công:* *Mức lương tối thiểu vùng là 1.650.000 đồng/tháng;..."* Quy định này không phù hợp với pháp luật hiện hành, cụ thể tại khoản 1, Điều 3 Nghị định 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động như sau: *"d) Mức 2.920.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IV."*		
99	Quyết định	Số 01/2017/QĐ-UBND ngày 06/01/2017	Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	**Nội dung không phù hợp:** Tại điểm e khoản 2 Điều 9 Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND quy định được phép khai thác, sử dụng lòng đường trong trường hợp: *"e) Sử dụng tạm thời lòng đường cho các hộ gia đình tổ chức việc cưới, việc tang."* Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 25a, khoản 2 Điều 25b Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông (bổ sung bởi Nghị định số 100/2013/NĐ-CP), thì không có quy định việc sử dụng lòng đường cho việc cưới, việc tang (chỉ quy định việc sử dụng tạm thời **hè phố** cho việc cưới, việc tang).	Sở Xây dựng	Năm 2019
100	Chỉ thị	Số 23/2013/CT-UBND ngày	V/v tăng cường công tác quản lý nhà nước	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị	Sở Tư pháp và Sở Xây	Năm 2019

		19/12/2013	trong đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh		không phải văn bản QPPL. Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2.** Nội dung Chỉ thị số 23/2013/CT-UBND không còn phù hợp do dẫn chiếu đến các văn bản hết hiệu lực, cụ thể: - Mục 1.8 Chỉ thị số 23/2013/CT-UBND dẫn chiếu đến văn bản hết hiệu lực: Nghị định số 12/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 59/2015/NĐ-CP. - Mục 1.2 mục 2.5 và mục 3.4 Chỉ thị số 23/2013/CT-UBND dẫn chiếu đến các văn bản hết hiệu lực: + Thông tư số 10/2013/TT-BXD hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 26/2016/TT-BXD; + Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng quy định về thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 18/2016/TT-BXD. - Mục 4.1 Chỉ thị số 23/2013/CT-UBND dẫn chiếu đến Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng. Tuy nhiên, Nghị định này hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 59/2015/NĐ-CP và Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.	dựng	
XI. LĨNH VỰC: GIAO THÔNG							
101	Chỉ thị	Số 08/2010/CT-	Về tăng cường công tác	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban	Sở Tư pháp	2019

		UBND ngày 21/04/2010	đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL. Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2.** Nội dung Chỉ thị dẫn chiếu Nghị định số 146/2007/NĐ-CP ngày 14/9/2007 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Tuy nhiên, Nghị định này đã hết hiệu lực (văn bản có hiệu lực hiện nay là Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt).	và Sở Giao thông Vận tải	
XII. LĨNH VỰC: CÔNG THƯƠNG							
102	Quyết định	2400/2002/QĐ-UB ngày 04/12/2002	V/v ban hành Quy chế quản lý vận hành và kinh doanh bán điện ở nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ đã hết hiệu lực:** - Nghị định số 45/2001/NĐ-CP hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 105/2005/NĐ-CP, nghị định số 105 cũng đã hết hiệu lực; - Quyết định số 41/2001/QĐ-BCN hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 34/2006/QĐ-BCN, Quyết định số 34 cũng đã hết hiệu lực; - Thông tư liên tịch số 01/1999/TTLT-BVGCP-BCN và Thông tư liên tịch số 02/2000/TTLT-BVGCP-BCN đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 11/2006/TT-BCN, Thông tư số 11 cũng đã hết hiệu lực. **2. Về nội dung:** Nội dung Quyết định dẫn chiếu đến các	Sở Tư pháp và Sở Công thương	2019

					văn bản hết hiệu lực: + Điều 9 Quy chế dẫn chiếu đến: Nghị định số 51/1999/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật khuyến khích đầu tư; Nghị định số 35/2002/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 51/1999/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật khuyến khích đầu tư; Nghị định số 29/1998/NĐ-CP của Chính phủ về ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở xã; + Điều 12 Quy dẫn chiếu đến: Thông tư số 83/2002/TT-BTC quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí, về tiêu chuẩn đo lường chất lượng; + Điều 16 Quy chế dẫn chiếu đến: Thông tư số 3298TC/TCT ngày 05/7/1999 quy định về thuế giá trị gia tăng đối với điện bán cho các hộ tiêu dùng ở nông thôn; Nghị định số 45/2001/NĐ-CP ngày 02/8/2001 của Chính phủ về hoạt động điện lực và sử dụng điện; + Điều 19 Quy chế dẫn chiếu đến: Thông tư liên tịch số 01/1999/TTLT-BVGCP-BCN về việc hướng dẫn thực hiện giá bán điện tiêu dùng sinh hoạt đến hộ dân nông thôn.		
103	Quyết định	Số 3449/2009/QĐ-UBND ngày 06/11/2009	V/v ủy quyền cho Sở Công thương thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đối với hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 71/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số	Sở Tư pháp và Sở Công thương	2019

					39/2009/NĐ-CP đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Thông tư số 13/2018/TT-BCT. **2. Nội dung:** Thực hiện khoản 2 Điều 17 Thông tư số 23/2009/TT-BCT quy định trách nhiệm của Sở Công thương: *"Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đối với hoạt động sử dụng VLNCN trên địa bàn cho các tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép theo quy định"*, ngày 06/11/2009, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3449/2009/QĐ-UBND về việc ủy quyền cho Sở Công thương thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đối với hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp quy định: *"3. Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Sở Công Thương) cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức sử dụng vật liệu nổ trên địa bàn trừ các tổ chức quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng."* Như vậy, việc UBND tỉnh ủy quyền cho Sở Công thương là không cần thiết bởi Thông tư số 13/2018/TT-BCT đã quy định cụ thể nội dung này.		

XIII. LĨNH VỰC: TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG							
104	Quyết định	Số 2028/2005/QĐ-UBND ngày 06/9/2005	Về việc quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Luật Bảo vệ môi trường năm 1993 được thay thế bởi Luật Bảo vệ môi trường 2005 (Luật Bảo vệ môi trường 2005 được thay thế bởi Luật bảo vệ môi trường 2014); - Pháp lệnh Phí và lệ phí 2001 được thay thế bởi Luật Phí, lệ phí năm 2015; - Nghị định số 67/2003/NĐ-CP này 13/6/2003 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải được thay thế bởi Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (Nghị định số 25/2013/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải); - Thông tư liên tịch 125/2003/TTLT-BTC-BTNMT ngày 18/12/2003 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Nghị định 67/2003/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải được thay thế bởi Thông tư liên tịch 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15/5/2013 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Nghị định 25/2013/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; - Nghị quyết số 15/2005/NQ-HĐND ngày 05/8/2005 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt tỉnh Bắc Kạn được thay thế	Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường	2019

					bởi Nghị quyết 31/2010/NQ-HĐND ngày 19/11/2010 quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết 31/2010/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết 16/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 quy định mức thu, tỷ lệ trích để lại cho cơ quan thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Nghị quyết 16/2014/NQ-HĐND được thay thế bởi Nghị quyết 06/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 quy định tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. **2. Về nội dung:** Theo quy định của Luật Phí, lệ phí năm 2015 Chính phủ là cơ quan có thẩm quyền quy định đối tượng chịu phí, các trường hợp miễn phí, người nộp phí, mức thu, kê khai, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải. Cụ thể, tại Điều 6 Nghị định 154/2016/NĐ-CP quy định: *"1. Mức phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt là 10% trên giá bán của 1 m^3 nước sạch chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp cần thiết áp dụng mức thu cao hơn, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định mức cụ thể phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương."* Như vậy, UBND tỉnh không có thẩm quyền quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt.		
105	Quyết định	Số 2693/2010/QĐ-UBND ngày	Về việc ban hành quy định về quản lý xe máy	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm	Sở Tư pháp, Sở Tài	2019

		10/12/2010	chuyên dùng và xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.		2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 đã hết hiệu lực theo Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; - Nghị định số 150/2004/NĐ-CP ngày 29/7/2004 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản đã được thay thế bằng Nghị định số: 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; - Nghị định số 77/2007/NĐ-CP ngày 10/5/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 150/2004/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 15/12/2013; - Nghị định số: 70/2006/NĐ-CP ngày 24/7/2006 của Chính phủ quy định về quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính và Nghị định số: 22/2009/NĐ-CP ngày 24/02/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số: 70/2006/NĐ-CP hết hiệu lực ngày 18/11/2013; - Quyết định 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 12/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Danh mục xe máy chuyên dùng phải cấp đăng ký, biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông đường bộ tại Phụ lục I của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2009/TT-	nguyên và Môi trường	

					BGTVT ngày 15/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng và Thông tư số 24/2009/TT-BGTVT ngày 15/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về cấp, đổi, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ **2. Về nội dung:** - Nội dung quy định về chức năng của Đoàn, tổ công tác liên ngành tại khoản 3 Điều 8 Quyết định số 2693/2010/QĐ-UBND dẫn chiếu đến Nghị định số 128/2008/NĐ-CP ngày 16/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2007, năm 2008 đã hết hiệu lực. - Các loại máy, xe máy chuyên dùng tại Quyết định số 2693/2010/QĐ-UBND hiện nay đã được thay thế theo quy định tại Phụ lục II của Thông tư số 13/2015/TT-BGTVT ngày 21 tháng 04 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố danh mục hàng hóa nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải theo quy định tại Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ. - Quy định xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hiện nay đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật,		

					phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính; Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.		
106	Quyết định	Số 339/2011/QĐ-UBND ngày 03/3/2011	V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2735/2009/QĐ-UBND ngày 08/9/2009 của UBND tỉnh về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường.	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND 2003 và Luật Ban hành VBQPPL 2004 đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 và Luật Ban hành VBQPPL 2015; - Nghị định 13/2008/NĐ-CP ngày 04/2/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định 24/2014/NĐ-CP. **2. Về nội dung:** Nội dung của văn bản là sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2735/2009/QĐ-UBND ngày 08/9/2009 về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, Quyết định số 2735/2009/QĐ-UBND đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường.	Sở Tư pháp và Sở Tài nguyên và Môi trường	2019
107	Chỉ thị	Số 09/2002/CT-UBND ngày 31/5/2002	Về việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL.	Sở Tư pháp và Sở Tài nguyên và	2019

			bản tỉnh		- Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* **2. Về nội dung:** Nội dung Chỉ thị số 09/2002/CT-UBND không còn phù hợp do dẫn chiếu thực hiện theo các văn bản hết hiệu lực, cụ thể: - Mục 2; 4.2: Dẫn chiếu đến Luật Đất đai sửa đổi, bổ sung năm 2001 đã được thay thế bởi Luật Đất đai năm 2003 và nay là Luật Đất đai năm 2013; - Mục 4.1, 4.2: Dẫn chiếu đến Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính Phủ đã được thay thế bởi Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và nay là Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Mục 4.1: Dẫn chiếu đến Thông tư 145/1998/TT-BTC ngày 04/11/1998 của Bộ Tài chính đã được thay thế bởi Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 hướng dẫn thực hiện Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. Thông tư này được bãi bỏ bởi Thông tư 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài Chính quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (Nay được thay thế bằng Thông tư 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn lập	Môi trường	

					dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất do Bộ Tài chính ban hành) - Tên gọi của cơ quan chuyên môn đã thay đổi như *"sở Địa chính"* hiện nay là *"Sở Tài nguyên và Môi trường"*.		
108	Chỉ thị	số 13/2007/CT-UBND ngày 18/7/2007	về việc tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp:...."* **2. Nội dung** a) Chỉ thị đã được ban hành từ năm 2007 trên cơ sở thực hiện Luật Tài nguyên nước năm 1998 và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, Luật Tài nguyên nước năm 1998 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tài nguyên nước năm 2012. b) Chỉ thị có quy định việc *"Hành nghề khoan giếng phải có giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp và phải thực hiện đúng quy định trong giấy phép"*. Việc cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất, quyền và nghĩa vụ c[illegible] cá nhân được cấp phép hiện nay đang được quy định cụ thể tại Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất.	Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường	2019
109	Chỉ thị	số 14/2007/CT-UBND ngày 18/7/2007	về việc tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên	Đề nghị bãi bỏ *(Trên cơ sở nghiên cứu tình hình thực*	**1.** Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL.	Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và	2019

			địa bàn tỉnh Bắc Kạn	*tiễn địa phương cần tăng cường, đẩy mạnh nhiệm vụ này thì nghiên cứu ban hành văn bản dưới hình thức phù hợp).*	- Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: "*Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...*" **2. Về nội dung:** - Mục 4 Chỉ thị 14/2007/CT-TTg quy định không vận chuyển quặng chì kẽm thô ra khỏi địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, tại điểm m khoản 3 Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh: "*Thực hiện nghiêm túc đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ quy định cấm tạm cấm vận chuyển khoáng sản ra khỏi địa phương*". - Tên gọi của cơ quan chuyên môn đã thay đổi: "Sở Công nghiệp - Khoa học" và Công nghệ này là "Sở Khoa học - Công nghệ".	Môi trường	
XIV. LĨNH VỰC: NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN							
110	Nghị quyết	Số 22/2011/NQ-HĐND ngày 07/10/2011	Nghị quyết về việc phê duyệt chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất một số cây trồng nông nghiệp chính và trồng rừng sản xuất tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương. - Quyết định số 150/2005/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông lâm nghiệp, thuỷ sản cả nước đến năm 2010 và tầm nhìn 2020 được thay thế bằng Quyết định 124/QĐ-TTg năm 2012 phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019

					- Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển rừng sản xuất giai đoạn 2007 - 2015 được thay thế bằng Quyết định 38/2016/QĐ-TTg về chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp. - Quyết định số: 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 - 2015 được sửa đổi, bổ sung bằng Quyết định 2081/QĐ-TTg năm 2013 phê duyệt Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013 – 2020. 2. Hiện nay, nội dung đã không còn phù hợp.		
111	Nghị quyết	Số 01/2012/NQ-HĐND ngày 10/4/2012	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ trồng rừng sản xuất giai đoạn 2012-2015	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 bị thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2013; - Quyết định 150/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản cả nước đến năm 2010 và tầm nhìn 2020 bị thay thế bởi Quyết định 124/QĐ-TTg ngày 02/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030. 2. Hiện nay, nội dung đã không còn phù hợp.	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019

112	Nghị quyết	Số 08/2012/NQ-HDND ngày 16/7/2012	Nghị quyết về việc Phê duyệt Đề án phát triển đàn lợn giống Móng Cái thuần trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015	Đề nghị bãi bỏ	Hiện nay, nội dung đã không còn phù hợp.	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019
113	Nghị quyết	Số 31/2013/NQ-HDND ngày 18/12/2013	Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2012/NQ-HDND ngày 16/7/2012 của HDND tỉnh về việc phê duyệt đề án phát triển đàn lợn móng cái thuần trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015				
114	Quyết định	Số 2093/2002/QD-UB ngày 30/10/2002	Quyết định về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tạm thời phục vụ công tác quy hoạch sơ bộ ba loại rừng và giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực:** Luật Đất đai năm 1993 đã hết hiệu lực ngày 01/7/2004; Nghị định số 163/1999/ND-CP của Chính phủ ngày 16/11/1999 Về giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp hết hiệu lực ngày 16/11/2004. **2. Về nội dung:** - Tên cơ quan đã có sự thay đổi, cụ thể: "Sở Địa chính", Sở Tài chính - Vật giá" hiện nay là: "Sở Tài nguyên và Môi trường" "Sở Tài chính". - Tại phần II các căn cứ xây dựng định mức đều đã hết hiệu lực. - Tại mục 2 phần III Quyết định quy định cơ sở tính "Định mức được xây dựng trên cơ sở các bước công việc cần phải thực	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019

					hiện để hoàn thiện việc quy hoạch sơ bộ và giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại Nghị định số 163/1999 của Chính phủ". Tuy nhiên, nghị định này đã hết hiệu lực theo Nghị định số 181/2004/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đất đai (Nghị định số 18 cũng đã hết hiệu lực). - Tại mục 4 phần III Quyết định quy định "Chi phí quản lý chung được vận dụng bằng định mức chi phí chung cho công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Định mức tại Quyết định số 379/1998/QĐ-TCDC ngày 17/6/1998 của Tổng cục địa chính. Tuy nhiên, Quyết định số 379 đã hết hiệu lực theo Quyết định số 1065/QĐ-BTNMT ngày 10/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường đến hết ngày 31/12/2013.		
115	Quyết định	Số 2656/2003/QĐ-UB ngày 28/11/2003	Quyết định về việc ban hành Quy trình thiết kế trồng rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	Nội dung về quy trình lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế và dự toán công trình lâm sinh hiện nay đã được quy định tại Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh. Theo đó, nội dung tại Quyết định số 2656/2003/QĐ-UB và Quyết định số 1831/2004/QĐ-UB không còn phù hợp. Ví dụ: Tại khoản 1 Điều 13 Quyết định số 2656/2003/QĐ-UB quy định: "***Dự toán chi phí cho 1ha trồng rừng theo từng công***	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019
116	Quyết định	Số 1831/2004/QĐ-UB ngày 22/9/2004	V/v ban hành Quy trình lập hồ sơ thiết kế - dự toán các công trình giao khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng có tác động và trồng bổ sung cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn				

					***thức trồng rừng, chi phí trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ** theo biểu 4a, 4b, 5a, 5b, 5c.* [illegible] Điều 5 Thông tư số [illegible]		
117	Quyết định	Số 1394/2004/QĐ-UB ngày 04/8/2004	Quyết định về việc ban hành Quy trình thiết kế nương rẫy cố định áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	1. Các căn cứ để xây dựng Quy trình thiết kế đã hết hiệu lực (Luật đất đai 1993 [illegible] Quyết định số 245/1998/QĐ-TTg ngày 21/12/1998 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp về rừng và đất lâm nghiệp, hết hiệu lực kể từ ngày 30/3/2012 và thay thế bằng Quyết định 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng). 2. Về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hiện nay được thực hiện theo quy định tại Thông	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019

					tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/62016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT [illegible] nội dung quản lý công trình nước sinh		
218	Quyết định	Số 1275/2005/QĐ-UBND 30/6/2005	Quyết định về việc Ban hành quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp huyện, thị, xã, phường, thị trấn về công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	1. Quyết định số 1275/2005/QĐ-UBND có căn cứ ban hành là Quyết định số 245/1998/QĐ-TTg đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng. 2. Quy định về trách nhiệm của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường thị trấn đã được quy định cụ thể tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg (Điều 2).	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019
219	Quyết định	Số 1237/2006/QĐ-UBND 27/6/2006	Quyết định về việc ban hành quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, công trình nước sinh hoạt tập trung tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	1. Các căn cứ ban hành hết hiệu lực: - Luật Tổ chức HĐND-UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Luật Tài nguyên nước 1998 hết hiệu lực và được thay thế bởi Luật tài nguyên nước 2012; - Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi đã được chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam công bố ngày 10/9/2014 hết hiệu lực và được thay thế bởi Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi năm 2001; Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi năm 2001 hết hiệu lực bởi Luật Thủy lợi 2017. **2. Về nội dung:** - Khoản 4 Điều 1, Điều 4, khoản 6 Điều 8, Điều 14, 15, 19 Quyết định số	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019

					1237/2006/QĐ-UBND quy định về thủy lợi phí. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Phí và Lệ phí năm 2015, thủy lợi phí được chuyển thành giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi. Theo đó, ngày 26/12/2017, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. - Khoản 3 Điều 8 dẫn chiếu đến Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. Tuy nhiên, văn bản này đã hết hiệu lực bởi Luật Thủy lợi năm 2017. - Phạm vi vùng phụ cận tại khoản 4 Điều 11Quyết định không còn phù hợp với Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 1/8/2018 về quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. - Chi cục quản lý thủy nông nay được đổi thành Chi cục Thủy lợi.		
120	Quyết định	Số 2807/2009/QĐ-UBND ngày 16/9/2009	Quyết định về việc ban hành Quy định về khai cây mục đích và biện pháp cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ một phần văn bản	**I. Các căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; - Thông tư 99/2006/T-BNN đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; - Quyết định số 200-QĐ/KT ngày 31/03/1993 của Bộ Lâm nghiệp đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Thông tư số	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019

					29/2018/TT-BNNPTNT. **2. Về nội dung:** - Khoản 1 Điều 5 dẫn chiếu đến Thông tư số 99/2006/TT-BNN. Tuy nhiên, Thông tư này đã hết hiệu lực do được bãi bỏ bởi Nghị định số 156/2018/NĐ-CP. Hiện nay, đối tượng, nội dung biện pháp cải tạo rừng tự nhiên được quy định tại Điều 8 Thông tư 29/2018/TT-BNNPTNT. - Quy định về việc thẩm định và phê duyệt phương án cải tạo tại Điều 7 Quyết định số 2807/2009/QĐ-UBND không phù hợp với Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT. Theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 2807/2009/QĐ-UBND, thời gian thẩm định và quyết định phê duyệt phương án của Chủ tịch UBND tỉnh là không quá 30 ngày làm việc (Trong đó, thời gian thẩm định của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và trình lên UBND tỉnh là không quá 15 ngày); thời gian thẩm định và quyết định phê duyệt phương án của Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn là không quá 15 ngày làm việc; thời gian thẩm định và quyết định phê duyệt phương án của Chủ tịch UBND cấp huyện là không quá 15 ngày làm việc. Trong khi đó, theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT, thời gian thẩm định là 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, thời gian phê duyệt là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định.		
121	Quyết định	Số 302/2011/QĐ-V/v quy định mức thu		Đề nghị bãi bỏ	**1. Các căn cứ ban hành hết hiệu lực:**	Sở Tư pháp,	2019

		UBND ngày 25/02/2011	tiền nước, mức trần phí dịch vụ lấy nước, danh mục công trình, biện pháp tưới và vị trí cống đầu kênh đối với các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		- Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi đã hết hiệu lực theo Luật Thủy lợi năm 2017; - Thông tư số 36/2009/TT-BTC đã hết hiệu lực theo Thông tư số 41/2013/TT-BTC. **2. Về nội dung** a) Theo quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí năm 2015, thủy lợi phí theo quy định của Pháp lệnh Phí và lệ phí đã được chuyển thành giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi. b) Ngày 26/12/2017, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
122	Quyết định	Số 1996/2011/QĐ-UBND ngày 25/10/2011	Quyết định về việc quy định một số nội dung cụ thể thực hiện Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLB-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND-UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; - Quyết định 800/QĐ-TTg năm 2010 phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 do Thủ tướng Chính phủ ban hành hết hiệu lực và được thay thế bởi Quyết định số 600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. - Thông tư liên tịch 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC hướng dẫn nội dung thực hiện Quyết định 800/QĐ-TTg về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 -	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019

					2020 do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính ban hành hết hiệu lực và được thay thế bởi Thông tư số 09/2018/TT-BNNPTNT ngày 13/8/2018 bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển ban hành. **2. Về nội dung** Quyết định này quy định cụ thể một số nội dung để thực hiện Thông tư liên tịch số: 26/2011/TTLB-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13/4/2011, của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn năm 2010-2020. Tuy nhiên thông tư số 26/2011/TTLB-BNNPTNT-BKHĐT-BTC đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Thông tư số 09/2018/TT-BNNPTNT về việc bãi bỏ văn bản QPPL của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.		
123	Quyết định	Số 212/2012/QĐ-UBND ngày 17/02/2012	Quy định đối tượng thụ hưởng, thời điểm hỗ trợ, thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất một số cây trồng nông nghiệp chính tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012 – 2015	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương. **2.** Nội dung Quyết định quy định lại và cụ thể các nội dung tại Nghị quyết số 22/2011/NQ-HĐND. Nghị quyết số 22/2011/NQ-HĐND cũng đang đề nghị bãi bỏ, do hiện nay nội dung đã không còn phù hợp.	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019
124	Quyết định	Số 668/2012/QĐ-	V/v phân bổ mức hỗ trợ	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:**	Sở Tư pháp,	2019

		UBND ngày 07/5/2012	hàng năm chi phí khuyến lâm trồng rừng sản xuất giai đoạn 2012 – 2015		- Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; - Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển rừng sản xuất giai đoạn 2007-2015 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg; - Quyết định số 66/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Thủ Tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg; - Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BKH-NN-TC hướng dẫn thực hiện Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg đã hết hiệu lực theo Quyết định số 2010/QĐ-BKHĐT ngày 30/12/2015 về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc lĩnh vực QLNN của Bộ KH&ĐT đến hết ngày 31/12/2015. **2. Nội dung** Ngày 28/11/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1956/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Kạn, theo đó, các mức hỗ trợ theo Quyết định số 668/2012/QĐ-UBND đã không còn phù hợp. Ví dụ: Điều 1 Quyết định số 668/2012/QĐ-UBND quy định: *"Phân bổ mức hỗ trợ hàng năm chi phí khuyến lâm trồng rừng sản xuất giai đoạn 2012 - 2015 như sau:*	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	

					*1. Trồng rừng tại các xã thuộc huyện nghèo theo Nghị quyết: 30a/2008/NQ-CP và các xã đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số: 164/2006/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Danh sách xã đặc biệt khó khăn): **Mức hỗ trợ 300.000 đồng/ha/4 năm** (01 năm trồng và 03 năm chăm sóc).* Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1956/QĐ-UBND quy định mức hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất tại huyện 30a: Chi phí đầu tư trồng và chăm sóc rừng sản xuất cho 01ha là: **11.830.000 đồng/ha**, trong đó: a) Hỗ trợ cây giống (kể cả trồng dặm) và một phần nhân công cho người trồng rừng: 10.000.000 đồng/ha: b) Hỗ trợ khảo sát thiết kế, lập hồ sơ: 300.000 đồng/ha. c) Hỗ trợ cán bộ làm công tác khuyến lâm: 500.000 đồng/ha/04 năm, phân bổ theo từng năm.. d) Chi phí quản lý dự án 10%: 1.030.000 đồng/ha.		
125	Quyết định	Số 45/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017	ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị thay thế	Thực hiện quy định tại Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, Luật Thủy lợi có hiệu lực thi hành từ 01/7/2018 theo đó về giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi, điểm a khoản 2 Điều 35 Luật quy định: UBND tỉnh: *"...quyết định cụ thể giá sản phẩm,*	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019

					dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý ***sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua*** *trên cơ sở giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định"*; Ngày 30/6/2018, Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 1050a/QĐ-BTC về giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018-2020, trong đó tại Điều 3 quy định: *"Căn cứ mức giá tối đa quy định tại Điều 1 Quyết định này,...Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua theo quy định hiện hành nhưng không được vượt quá mức giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi do Bộ Tài chính quy định tại Điều 1 Quyết định này".* Do vậy, cần thiết ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND (sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua) để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.		
XV. LĨNH VỰC: LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI							
126	Nghị quyết	Số 12/2010/NQ-HĐND ngày 29/7/2010	V/v quy định mức đóng góp và hỗ trợ một phần kinh phí đối với người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Thông tư liên tịch 117/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma tuý, người bán dâm được thay thế bởi Thông tư liên tịch 27/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH quy định	Sở Tư pháp và Sở LĐ, TB&XH	2019

					quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, chế độ đóng góp và miễn, giảm, hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma tuý tại gia đình và cộng đồng (Thông tư liên tịch 27/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH được thay thế bởi Thông tư liên tịch 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTBXH). **2. Về nội dung** - Mức đóng góp tiền thuốc cắt cơn, điều trị theo Nghị quyết số 12/2010/NQ-HĐND là: 400.000 đồng/người/lần; Tiền xét nghiệm : 100.000 đồng/người/lần. Tuy nhiên, theo Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND thì mức đóng góp tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn, cấp cứu, xét nghiệm: 600.000 đ/lần. - Mức đóng góp tiền ăn theo Nghị quyết số 12/2010/NQ-HĐND là: 360.000 đồng/người/tháng. Tuy nhiên, theo Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND là: 40.000 đồng/người/ngày.		
127	Quyết định	Số 1291/2008/QĐ-UBND ngày 18/7/2008	Quyết định về việc ban hành Quy chế tiếp nhận và quản lý đối tượng tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần:** - Pháp lệnh Người cao tuổi số 23/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28/4/2000 của UBTVQH hết hiệu lực ngày 01/7/2000; - Pháp lệnh về Người tàn tật số 06/1998/PL-UBTVQH10 ngày 30/7/1998 hết hiệu lực ngày 01/01/2011; - Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng, hết hiệu lực	Sở Tư pháp và Sở LĐ, TB&XH	2019

					theo Nghị định 31/2013/NĐ-CP hướng dẫn Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 136/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 25/2001/NĐ-CP ngày 31/5/2001 của Chính phủ ban hành Quy chế thành lập và hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội, đã được bãi bỏ bởi Nghị định 68/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội - Nghị định 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. **2. Về nội dung:** - Theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP thì đối tượng trẻ em được nhận nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội gồm: trẻ em dưới 16 tuổi theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Nghị định này thuộc diện khó khăn không tự lo được cuộc sống và không có người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng, tuy nhiên theo quy định tại khoản 2, Điều 2, Quyết định Số 1291/2008/QĐ-UBND thì đối tượng trẻ em chỉ gồm những trẻ em từ 2 tuổi đến 16 tuổi. - Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 1291/2008/QĐ-UBND dẫn chiếu đến văn bản đã hết hiệu lực (Nghị định số		

					54/2006/NĐ-CP). **3. Nội dung khác:** Ngoài ra, Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Kạn hiện nay đã được tách thành hai Trung tâm đó là: Trung tâm điều dưỡng người có công (được thành lập theo Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh) và Trung tâm bảo trợ xã hội tổng hợp và Công tác xã hội (được thành lập theo Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh).		
128	Quyết định	Số 365/2009/QĐ-UBND ngày 23/02/2009	V/v quy định mức đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện tại gia đình và cộng đồng	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; - Nghị định 56/2002/NĐ-CP ngày 15/5/2002 của Chính phủ về việc tổ chức cai nghiện ma tuý tại gia đình và cộng đồng được thay thế bởi Nghị định 94/2010/NĐ-CP quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; - Thông tư liên tịch 117/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 01/10/2007 về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma tuý, người bán dâm do Bộ Tài chính - Bộ lao động, thương binh và xã hội ban hành được thay thế bởi ngày 24/02/2012 quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, chế độ đóng góp và miễn, giảm, hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma tuý tại gia đình và cộng đồng (Thông tư liên	Sở Tư pháp và Sở LĐ, TB&XH	2019

					tịch 27/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH bị thay thế bởi Thông tư liên tịch 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 08/10/2014 quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma tuý tại gia đình và cộng đồng). **2. Về nội dung** Điều 1 Quyết định số 365/2009/QĐ-UBND quy định mức đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, cụ thể như sau: *- Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn: 250.000 đồng/người/lần.* *- Điều trị cắt cơn, giải độc cho người nghiện: 150.000 đồng/đợt;* *- Dạy nghề, tạo việc làm cho người sau cai nghiện (nếu có): 500.000 đồng/đợt.* Tuy nhiên, quy định trên không còn phù hợp với Điều 6 Quyết định 25/2015/QĐ-UBND: *- Chi phí khám sức khỏe; xét nghiệm phát hiện chất ma túy và các xét nghiệm khác để chuẩn bị điều trị cắt cơn: Mức 300.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.* *- Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện, cấp cứu: Mức 450.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định;* *- Chi phí dạy nghề, tạo việc làm sau cai nghiện, mức đóng góp theo mức chi*		

					của từng nghề cụ thể.		
129	Quyết định	Số 1436/2013/QĐ-UBND ngày 06/9/2013	Phê duyệt Quy chế phối hợp tổ chức và quản lý công tác dạy nghề trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	**1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực:** - Luật Dạy nghề số 76/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 của Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 10; - Nghị định số 43/2008/NĐ-CP ngày 8 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều 62 và điều 72 của Luật Dạy nghề. **2.** Nội dung văn bản dẫn chiếu đến văn bản đã hết hiệu lực (Thông tư số 29/2011/TT-BLĐTBXH).	Sở Tư pháp và Sở LĐ, TB&XH	2019
130	Quyết định	Số 25/2015/QĐ-UBND ngày 18/11/2015	V/v quy định mức đóng góp và chế độ miễn, giảm, hỗ trợ đối với người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh và cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị tham mưu ban hành mới nghị quyết của HĐND tỉnh; bãi bỏ Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND	**1.** Ngày 17/5/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 80/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003; Nghị định số 135/2004/NĐ-CP, theo đó tại khoản 4 Điều 1 quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách và dự kiến số lượng người tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở công lập thuộc phạm vi quản lý quyết định:* *a) Mức hỗ trợ cao hơn, đối tượng mở rộng hơn ngoài chế độ quy định tại Khoản 1 và 2 Điều này.* *b) Mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân ít nhất bằng 70% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-*	Sở LĐ, TB&XH	2019

					CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. *c) Mức hỗ trợ chỗ ở cho người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện."* Do vậy, theo quy định trên thì HĐND tỉnh có thẩm quyền quyết định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở công lập. **2.** Ngày 20/12/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 124/2018/TT-BTC quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện. Theo đó, tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 124/2018/TT-BTC quy định: *"Nguồn đóng góp của người cai nghiện ma túy (hoặc gia đình người cai nghiện ma túy) theo mức đóng góp cụ thể do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định."*		
131	Chỉ thị	Số 21/1998/CT-UB ngày 27/5/1998	V/v đẩy mạnh thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	Đề nghị bãi bỏ	- Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* - Nội dung của Chỉ thị theo Nghị định 374/CP ngày 11/11/1991 của Hội đồng bộ	Sở Tư pháp và Sở LĐ, TB&XH	2019

					trưởng quy định chi tiết thi hành Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã được thay thế bởi Nghị định 36/2005/NĐ- PC hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (nghị định số 36/2005 cũng đã hết hiệu lực, hiện nay là nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em); Nghị định 118/CP ngày 07/9/1994 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của UBBV và chăm sóc trẻ em Việt Nam được thay thế bởi Nghị định 94/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của UBBV&CSTE Việt Nam (nghị định số 94/2002/NĐ-CP cũng đã hết hiệu lực). - Nội dung Chỉ thị nêu nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban dân số, gia đình và trẻ em, tuy nhiên theo Nghị định số 13/2008/NĐ-CP của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (được thay thế bởi Nghị định số 24/2014/NĐ-CP), Sở Lao động, thương binh và xã hội đã tiếp nhận về chức năng và tổ chức về bảo vệ và chăm sóc trẻ em từ ủy ban dân số gia đình và trẻ em. Hiện nay, nhiệm vụ quản lý công tác bảo vệm chăm sóc giáo dục trẻ em thuộc Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới (phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội).		
132	Chỉ thị	Số 06/2005/CT-UB ngày 25/4/2005	V/v thực hiện bảo hiểm xã hội đối với người lao động trong các doanh	Đề nghị bãi bỏ	- Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL.	Sở Tư pháp và Sở LĐ, TB&XH	2019

			nghiệp thuộc thành phần kinh tế ngoài quốc doanh.		- Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* - Chỉ thị số 06/2005/CT-UB nhằm tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Chỉ thị số 349/BHXXH-QLT ngày 05 tháng 4 năm 1999 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về tăng cường thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với khu vực ngoài quốc doanh. Hiện nay, các văn bản QPPL luật hiện hành (như Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 quy định chi tiết Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc,...) đã có quy định cụ thể về bảo hiểm xã hội đối với người lao động trong các doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế ngoài quốc doanh).		
133	Chỉ thị	Số 16/2009/CT-UBND ngày 21/12/2009	V/v đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị bãi bỏ	- Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* - Nội dung Chỉ thị hầu hết chỉ đạo Ban Chỉ đạo xuất khẩu lao động tỉnh đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên Ban Chỉ đạo xuất khẩu lao động tỉnh hiện nay đã được đổi thành Ban Chỉ đạo công tác đào tạo nghề	Sở Tư pháp và Sở LĐ, TB&XH	2019

					cho lao động nông thôn và xuất khẩu lao động tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh; - Bên cạnh đó, một số cụm từ được sử dụng tại Chỉ thị đã không còn phù hợp như: *"Trung tâm giới thiệu việc làm"* hiện nay là *"Trung tâm dịch vụ việc làm"* theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh. *"UBND thị xã"* hiện nay là *"UBND thành phố"* Bắc Kạn theo Nghị quyết số 892/NQ-UBTVQH13 ngày 11/3/2015 của UBTVQH về việc thành lập các phường Xuất Hóa, Huyền Tụng và thành phố Bắc Kạn thuộc tỉnh Bắc Kạn.		
134	Chỉ thị	Số 17/2010/CT-UBND ngày 30/9/2010	V/v đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Đề nghị bãi bỏ	- Theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, chỉ thị không phải văn bản QPPL. - Điểm e mục 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 quy định: *"Chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp;...."* - Chỉ thị nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, chỉ đạo các cơ quan trong việc thực hiện những quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006. Tuy nhiên, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 đã hết hiệu lực (kể từ ngày 01/01/2016) do được thay thế bởi Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.	Sở Tư pháp và Sở LĐ, TB&XH	2019
Tổng số: 134 văn bản.							